



Ai Đang Điều Hành Công Ty?

Hướng dẫn đưa tin, bài về quản trị công ty



ICFJ
International Center
for Journalists
Advancing Quality Journalism Worldwide



Global
Corporate
Governance
Forum

IFC
International
Finance
Corporation
World Bank Group

© Bản quyền 2012. Mọi quyền lợi được bảo vệ.

Tổ chức Tài chính Quốc tế
2121 Pennsylvania Avenue, NW,
Washington, DC 20433

Các kết quả, diễn giải và kết luận được nêu trong ấn phẩm này, dưới bất kỳ hình thức nào, không đại diện cho Tổ chức Tài chính Quốc tế, các tổ chức liên kết của Tổ chức, các thành viên của Hội đồng Quản trị của Tổ chức hay các quốc gia mà họ đại diện. Tổ chức Tài chính Quốc tế không đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu được nêu trong ấn phẩm này và do vậy không chịu trách nhiệm về việc sử dụng các dữ liệu đó.

Tài liệu này có bản quyền. Việc sao chép và/hoặc truyền tải một phần hay toàn bộ tài liệu có thể bị cho là vi phạm pháp luật. Tổ chức Tài chính Quốc tế khuyến khích việc lưu truyền các tài liệu của công ty và do đó cho phép người sử dụng tài liệu này được sao chép một phần tài liệu dùng cho mục đích cá nhân, phi thương mại, nhưng không được phép bán, phân phối lại hoặc tạo ra các ấn phẩm phát sinh từ tài liệu này. Bất kỳ hình thức sao chép hoặc sử dụng nào khác đều phải được sự cho phép bằng văn bản của Tổ chức Tài chính Quốc tế.

Để xin phép photo hoặc in lại, vui lòng gửi thông tin yêu cầu đến:

Tổ chức Tài chính Quốc tế
c/o Bộ phận cấp phép Ngân hàng Thế giới
Văn phòng Nhà xuất bản
1818 H Street, NW
Washington, DC 20433

Mọi thắc mắc về quyền lợi và giấy phép, bao gồm quyền bảo hộ, xin gửi về:

Tổ chức Tài chính Quốc tế
c/o Văn phòng Nhà xuất bản
Ngân hàng Thế giới
1818 H Street, NW
Washington, DC 20433

Fax: (202) 522-2422

*GPXB số 222-2013/CXB/179-05/GTVT do Nhà xuất bản Giao thông vận tải cấp ngày 20/06/2013
Số lượng: 100 bản. Khổ 19cm x 25cm, 76 trang.
Chế bản tại công ty in Hoàng Minh*

Ai đang điều hành công ty?

Hướng dẫn đưa tin, bài về quản trị công ty

Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu
phối hợp với Trung tâm Báo chí Quốc tế

Ngày nay, để đưa tin một cách chuyên nghiệp, các phóng viên kinh tế cần nắm được cách thức vận hành của các công ty hiện đại, các điều kiện cần thiết để có được sự thành công cũng như các thách thức và vấn đề các công ty này phải đối mặt. Cụ thể, nếu các phóng viên hiểu rõ tầm quan trọng của các thông lệ quản trị công ty tốt sẽ giành được sự tôn trọng của đồng nghiệp và xây dựng được các mối quan hệ công việc tin cậy với các công ty.

Kể từ khi thực hiện chương trình đào tạo truyền thông năm 2007, Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu đã và đang tổ chức nhiều hội thảo tập huấn cho các phóng viên nhà báo ở Trung Đông, Châu Phi, Mỹ La Tinh, Trung và Đông Á, trong đó phần lớn phối hợp với Quỹ Thomson Reuters và Agence France-Presse.

Trong các buổi tập huấn, chúng tôi đã ghi nhận có rất nhiều trường hợp các phóng viên viết bài về các thông lệ quản trị công ty mà không nhất thiết phải biết rõ về lĩnh vực đó. Việc Diễn đàn phối hợp với giới truyền thông là một phần nỗ lực nhằm tuyên truyền nhận thức về các vấn đề và đồng thời nâng cao các thông lệ quản trị công ty tốt ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển. Nỗ lực này đang được thực hiện trong sự phối hợp với IFC, một thành viên của Ngân hàng Thế giới.

Dựa vào khả năng đưa tin chuyên nghiệp của các phóng viên, mục tiêu của chúng tôi là cung cấp các thông tin về quản trị công ty cho cộng đồng doanh nghiệp cũng như công chúng nói chung, đồng thời giúp các nhà báo nâng cao nhận thức của độc giả về các hoạt động công ty bằng những cách thức có ảnh hưởng không chỉ đối với các cổ đông mà còn đối với cả xã hội. Bằng những điều tra và hiểu biết của mình, các phóng viên có thể cho thấy những gì xảy ra khi các công ty được quản trị không hiệu quả. Các phóng viên cũng có thể cho thấy khi các công ty áp dụng các thông lệ tốt về quản trị thì họ không chỉ vận hành tốt hơn mà còn có khả năng phục hồi tốt hơn trong điều kiện nền kinh tế khó khăn.

Ngoài ra, việc truyền tải thông tin tài chính kinh doanh sâu sắc giúp tạo ra sự khác biệt giữa cơ quan truyền thông này với cơ quan truyền thông khác, đồng thời thu hút nhiều đối tượng khán giả tinh tế và hiểu biết hơn – những người tìm kiếm những thông tin và tin tức được trình bày tốt, sâu sắc và mang tính xây dựng.

“Nếu không đề cập đến quản trị công ty trong chuyên mục doanh nghiệp thì bạn mới chỉ cung cấp cho độc giả một phần câu chuyện mà thôi”,

bà Cristina Sevillano del Aguila làm việc cho Tạp chí Stake-holders (Peru) nói. “Tuong tự, các nhà đầu tư cần các thông tin độc lập ngoài các thông tin được các công ty cung cấp để có thể khắc phục các sai sót. Các thông tin đó phải được viết bằng ngôn ngữ dễ hiểu và phù hợp với độc giả”.

Việc phối hợp với Trung tâm Báo chí Quốc tế (ICFJ) trong việc phát hành bản Hướng dẫn này dựa trên cơ sở kinh nghiệm nhiều năm của Trung tâm này với các phóng viên trên thế giới, đặc biệt ở các thị trường khó khăn. Diễn đàn hỗ trợ chuyên môn về quản trị công ty, trong khi đó ICFJ đảm bảo rằng bản Hướng dẫn này được trình bày phù hợp với các yêu cầu của một phóng viên kinh doanh mong muốn được tìm hiểu những yếu tố then chốt của quản trị công ty cũng như những gì tạo nên một bài báo hấp dẫn. Họ không chỉ hiểu một phóng viên cần những gì mà còn hiểu cách thức truyền tải thông qua các chương trình tập huấn. ICFJ cung cấp nhiều tài liệu và kỹ năng chuyên môn mà bản Hướng dẫn này không thể đề cập hết.

Bản Hướng dẫn này dựa trên cơ sở kinh nghiệm của Diễn đàn và IFC trong việc tổ chức tập huấn cho các phóng viên kinh tế, cũng như trong việc phát hành các công cụ và tài liệu xây dựng năng lực quản trị công ty được công nhận toàn cầu. Bản Hướng dẫn bao gồm các chủ đề quan trọng về quản trị công ty, đưa ra các ví dụ và nghiên cứu điển về báo chí điều tra dựa trên những đóng góp của các phóng viên có kinh nghiệm cũng như quan sát của chính chúng tôi.

Mặc dù bản Hướng dẫn này không phải là một tài liệu nguồn rõ ràng về quản trị công ty, nhưng nó đưa ra một số nguyên tắc rất hữu ích cho các phóng viên kinh tế ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển. Phần “Giới thiệu về bản Hướng dẫn” giải thích cách sử dụng, mục đích và chức năng của ấn phẩm này.

Như mọi ấn phẩm khác của Diễn đàn, việc phát hành bản Hướng dẫn này có sự phối hợp của nhiều cá nhân và tổ chức. Cam kết của họ đối với nỗ lực này được ghi nhận ở phần “Lời cảm ơn”.

Philip Armstrong

Chủ tịch, Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu



Dựa vào khả năng đưa tin chuyên nghiệp của các phóng viên, chương trình của chúng tôi có mục tiêu cung cấp các thông tin về quản trị công ty cho cộng đồng doanh nghiệp cũng như công chúng nói chung, đồng thời giúp các phóng viên nâng cao nhận thức của độc giả về các hoạt động công ty bằng những cách thức có ảnh hưởng không chỉ đối với các cổ đông mà còn đối với cả xã hội.

Ấn phẩm Ai đang điều hành công ty? Hướng dẫn đưa tin, bài về quản trị công ty được hoàn thành nhờ nỗ lực và sự tham gia tích cực của nhiều cá nhân và tổ chức trên khắp thế giới.

Diễn đàn Quản trị Công ty toàn cầu muốn gửi lời cảm ơn đặc biệt đến **Margie Freaney**, chủ biên, các đồng nghiệp, nhà phản biện độc lập, các thành viên của Nhóm tư vấn khu vực tư nhân của Diễn đàn có tên dưới đây, cũng như Trung tâm Báo chí Quốc tế (ICFJ) vì những đóng góp của họ cho ấn phẩm này (theo thứ tự alphabe):

Amira El Saeed Agag, Cán bộ chương trình,
Tư vấn khu vực Trung Đông và Bắc Phi của IFC
AI CẬP

Simone Azevedo, Biên tập viên sáng lập,
Capital Aberto
BRAXIN

Tamal Bandyopadhyay, Phó Giám đốc chương trình,
Mint, ẤN ĐỘ

Vanessa Bauza, Cán bộ truyền thông,
Phòng Môi trường, xã hội và quản trị IFC
MỸ

Mahwesh Bilal Khan, Cán bộ chương trình,
Tư vấn khu vực Trung Đông và Bắc Phi của IFC
PAKISTAN

Caroline Bright, Trưởng nhóm sản phẩm toàn cầu
về Quản trị công ty
Bộ phận Tư vấn doanh nghiệp bền vững IFC
MỸ

Johanna Carrillo, Giám đốc chương trình,
Trung tâm báo chí quốc tế
MỸ

Corina Cepoi, Giám đốc,
Trường báo chí cao cấp Chisinau
MOLDOVA

Eric Chinje, Giám đốc truyền thông chiến lược
Tổ chức Mo Ibrahim
VƯƠNG QUỐC ANH

Juan Carlos Fernandez, Cán bộ chương trình cao
cấp, Bộ phận Tư vấn doanh nghiệp bền vững của
IFC – Khu vực Đông Á và Thái Bình Dương
VIỆT NAM

Craig Hammer, Chuyên gia truyền thông và quản
trị, Viện Ngân hàng Thế giới
MỸ

Robert Holloway, Giám đốc,
Quý báo chí Agence France (AFP)
PHÁP

Isimkah Ibuakah, Cố vấn pháp luật, Chương trình
ngân hàng quản trị công ty Nigeria – Bộ phận Tư
vấn doanh nghiệp bền vững của IFC khu vực Châu
Phi Cận Sahara
NIGERIA

Sonja Matanovic, Giám đốc truyền thông,
Trung tâm Báo chí Quốc tế
MỸ

Edmond Mjekiqi, Phân tích chiến lược,
Phòng Môi trường, xã hội và quản trị IFC
MỸ

Peter Montagnon, Cố vấn đầu tư,
Hội đồng phóng viên tài chính
LUÂN ĐÔN

Sharon Moshavi, Phó Chủ tịch, Sáng kiến mới,
Trung tâm Báo chí Quốc tế
MỸ

Anne Molyneux
Công ty tư vấn CS International
ÚC/VƯƠNG QUỐC ANH

Kiril Nejkov, Cán bộ chương trình Quản trị công ty,
Của IFC tại khu vực Châu Âu và Đông Á
MACEDONIA

Adesinaola Odugbemi
Phòng đối ngoại
Ngân hàng Thế giới
MỸ

John Plender, Phóng viên chính,
Thời báo tài chính
LUÂN ĐÔN

Marjorie Pavia, Cán bộ chương trình,
Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu của IFC
MỸ

Loty Salazar, Cán bộ quản lý tri thức,
Bộ phận Tư vấn doanh nghiệp bền vững của IFC
MỸ

James D. Spellman
Truyền thông chiến lược LLC
MỸ

Eugene Spiro, Cán bộ dự án cao cấp,
Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu của IFC
MỸ

Alexey Volynets, Cán bộ quản trị tri thức,
Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu của IFC
MỸ

Thiết kế: Wendy Kelly
WLK Design Group Inc.
MỸ

Bản Hướng dẫn này được thiết kế cho các phóng viên và biên tập viên đã có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kinh tế và tài chính. Mục đích của ấn phẩm này là giúp các phóng viên phát triển các bài báo về cách thức quản trị công ty và phát hiện các sự kiện có thể gây hậu quả nghiêm trọng đến sự tồn tại của công ty, các cổ đông và các bên có lợi ích liên quan.

Các chủ đề bao gồm vai trò người quan sát của truyền thông, hội đồng quản trị hoạt động như thế nào, những gì tạo nên thông lệ tốt, các báo cáo tài chính cho biết điều gì, các cổ đông có vai trò như thế nào và làm thế nào để thu thập và sử dụng các thông tin về tình hình hoạt động nội bộ của một công ty.

Các phóng viên sẽ học cách nhận biết các dấu hiệu “cờ đỏ” hay các dấu hiệu cảnh báo cho thấy một công ty có thể đang vi phạm pháp luật. Các gợi ý về viết bài sẽ giúp các phóng viên phát triển các bài báo rõ ràng, cân đối, công bằng và thuyết phục.

Ba nội dung xuyên suốt trong bản Hướng dẫn dưới đây sẽ giúp các phóng viên áp dụng “các bài học” vào công việc của chính bản thân hoặc các lĩnh vực mình phụ trách:

Sổ tay phóng viên: Lời khuyên của các phóng viên kinh tế thành công

Hộp công cụ bài báo: Tìm ý tưởng bài báo như thế nào và ở đâu.

Bạn biết gì? Áp dụng các bài học của cuốn Hướng dẫn

Mỗi Chương giúp các phóng viên thu nhận kiến thức và kỹ năng cần thiết để nhận biết các câu chuyện tiềm năng trong các công ty mình phụ trách, khai thác các sự kiện quan trọng, diễn giải các kết quả và viết nên những bài báo rõ ràng và thuyết phục:

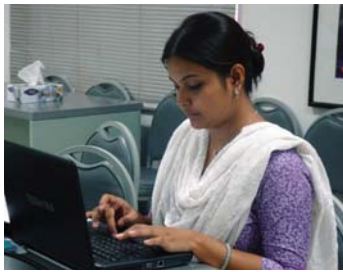
- Quản trị công ty là gì và nó có thể làm nên những bài báo như thế nào. (Chương 1, Quản trị công ty tốt là gì và tại sao phóng viên cần quan tâm?)
- Làm thế nào việc hiểu biết vai trò của Hội đồng quản trị và các tiểu ban trực thuộc có thể dẫn đến những câu chuyện mà các đối thủ cạnh tranh đã bỏ lỡ. (Chương 2, Hội đồng quản trị quan trọng nhất)

- Cổ đông không chỉ là đối tượng có quyền lợi liên quan quan trọng nhất trong các công ty đại chúng, mà còn là nguồn cung cấp ý tưởng tuyệt vời. (Chương 3, Những điều cần biết về cổ đông)
- Việc hiểu cách thức tổ chức của các công ty giúp các phóng viên tìm hiểu cách thức hội đồng quản trị và ban điều hành tương tác với nhau, và tại sao các doanh nghiệp gia đình và nhà nước (SOEs) không phải lúc nào cũng hoạt động vì lợi ích cao nhất của các cổ đông và công chúng. (Chương 4, Bên trong các doanh nghiệp gia đình và doanh nghiệp nhà nước)
- Công bố thông tin quản lý có thể là nguồn tin độc quyền cho các phóng viên biết tìm thông tin ở đâu và diễn giải những gì họ nhìn thấy. (Chương 5, Đi trên dây: Quy định và công bố thông tin)
- Đọc các báo cáo tài chính và các báo cáo thường niên – đặc biệt là bản in đẹp – thường dẫn đến những thông tin sốt dẻo. (Chương 6, Tìm câu chuyện sau những con số)
- Phát triển các nguồn tin là một yếu tố then chốt đối với các phóng viên phụ trách mảng công ty. Việc đối phó với phản ứng và áp lực từ giám đốc điều hành và giám đốc truyền thông của các công ty cũng có ý nghĩa quan trọng tương tự. (Chương 7, Các gợi ý về viết bài báo)

Mỗi Chương kết thúc bằng phần Tài liệu tham khảo. Phần này liệt kê các tài liệu có liên quan đến các chủ đề của Chương. Kết thúc ấn phẩm có phần Tài liệu tham khảo chọn lọc cung cấp các trang web và tài liệu về quản trị công ty. Bảng Danh mục thuật ngữ liệt kê các thuật ngữ được sử dụng trong các chủ đề về công ty và quản trị công ty.

Lưu ý: Tất cả các số liệu tính theo đồng đô la Mỹ. Các thuật ngữ “công ty”, “tổng công ty” và “doanh nghiệp” được dùng thay thế lẫn nhau để chỉ một thực thể kinh doanh.

MỤC LỤC



9 CHƯƠNG 1

Quản trị tốt là gì, và tại sao các phóng viên cần quan tâm?

17 CHƯƠNG 2

Hội đồng quản trị quan trọng nhất

25 CHƯƠNG 3

Những điều cần biết về cổ đông

33 CHƯƠNG 4

Bên trong các doanh nghiệp gia đình và doanh nghiệp nhà nước

41 CHƯƠNG 5

Đi trên dây: quy định và công bố thông tin

49 CHƯƠNG 6

Tim câu chuyện sau các con số

55 CHƯƠNG 7

Các gợi ý về viết bài báo

63 TÀI LIỆU THAM KHẢO CHỌN LỌC

68 DANH MỤC THUẬT NGỮ

Quản trị tốt là gì, và tại sao các phóng viên cần quan tâm?

“Quản trị công ty kém hiệu quả đã hủy hoại các công ty, đẩy các thành viên Hội đồng quản trị vào vòng lao lý, phá hủy hãng kế toán chuyên nghiệp toàn cầu và đe dọa nhiều công ty cũng như chính phủ”.

—Theo *The Economist* (Cẩm nang cho Hội đồng quản trị)

Các phóng viên giỏi có thể phát hiện một câu chuyện hay ngay cả trong một thông cáo báo chí tẻ nhạt nhất. Tuy nhiên, cụm từ “*quản trị công ty*” không hề giống lên một tiếng chuông cảnh báo nào. Ngược lại, các từ sau đây sẽ làm điều đó, như *lừa đảo, trộm cắp, lãng phí, không đủ năng lực, hai mang, gia đình trị, lạm dụng quyền lực, tham ô, mâu thuẫn lợi ích, thiên vị, tham nhũng*.

Những thuật ngữ này thu hút các phóng viên bởi chúng có thể dẫn đến những bài báo độc quyền, giật gân vốn là bản chất của báo chí.

Tuy nhiên, không phải mọi bài báo về quản trị công ty đều có liên quan đến các vụ scandal. Chúng có thể kể về các anh hùng và những người có tầm nhìn, về những ý tưởng xuất sắc và những lãnh đạo có uy tín, về các doanh nhân nam nữ gây dựng lên những gia tài đồ sộ bằng cách cung cấp cho thế giới những sản phẩm và dịch vụ mới giúp nâng cao cuộc sống.

Cốt lõi của quản trị là đưa ra phương hướng cho một công ty hay một doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Các hướng dẫn, tiêu chuẩn và thông lệ tốt nhất được xây dựng trên toàn thế giới, xác định những yếu tố cấu thành quản trị tốt, và một phóng viên kinh tế có hiểu biết nhanh chóng nhận thấy sự khác biệt giữa quản trị tốt và quản trị kém. Cả hai trường hợp đều có thể mang lại những bài báo thú vị.

Trong cuốn Hướng dẫn này, bạn sẽ học những yếu tố cấu thành quản trị tốt và quản trị kém, cách thức phát hiện cớ đó; cách tìm thông tin về các hoạt động của lãnh đạo công ty ở đâu. Bạn sẽ thấy những bài báo được viết bởi các phóng viên quốc tế, những lời khuyên và kỹ thuật làm cho các bài báo rõ ràng và cuốn hút hơn đối với độc giả.

Quản trị công ty mô tả cấu trúc và quy trình nhằm định hướng và kiểm soát các công ty cũng như các quy trình được hội đồng quản trị (HĐQT) sử dụng để giám sát ban điều hành nhằm thực hiện trách

nhiệm của hội đồng quản trị trước cổ đông về việc điều hành công ty và hiệu quả của việc điều hành đó.

Các câu chuyện về quản trị công ty chủ yếu là về con người: các cổ đông muốn thay đổi các chính sách công ty; mâu thuẫn giữa các thành viên HĐQT – những người chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược và chính sách công ty – với các cán bộ điều hành, những người có thể có những ý kiến khác biệt. Minh bạch và trách nhiệm giải trình chiếm một phần lớn trong các câu chuyện này, cùng với các biện pháp của các cơ quan quản lý, thị trường chứng khoán, cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan. Các phóng viên có vai trò trong việc minh bạch bằng cách nêu bật những vụ việc không tuân thủ quy định đáng lưu ý. Nếu không có minh bạch thì hệ thống không thể vận hành hiệu quả.

“Quản trị công ty là việc thấp sáng toàn bộ tổ chức,” Roshaneh Zafar, giám đốc điều hành của Ngân hàng Kashf Microfinance (Pakistan) nói.



Xem mô tả ngắn gọn về quản trị công ty tại phần

“Cải thiện hành vi doanh nghiệp: Tại sao chúng ta cần quản trị công ty” của Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD): <http://bit.ly/J11k9R>

Nhiều phóng viên đã viết bài về quản trị công ty mà không biết khái niệm này. Các bài báo về sự thay đổi lãnh đạo hay mua bán, sáp nhập mới đều thuộc lĩnh vực quản trị công ty – ngay cả khi những từ này không hề được đề cập đến.

Quan tâm chủ yếu của các phóng viên là trong các bài báo họ có thể khai thác bằng cách đào sâu vào

chiến lược, sai sót và tính minh bạch của một công ty nhất định. Tuy nhiên, theo các nghiên cứu, quản trị tốt có ảnh hưởng rộng hơn bởi nó:

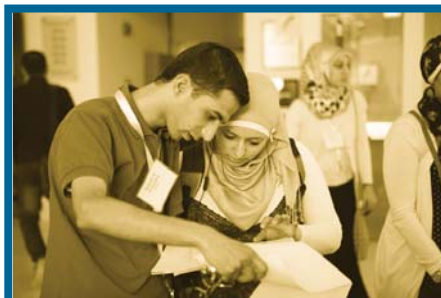
- Khuyến khích đầu tư
- Tăng cường độ tin cậy/mối quan tâm của nhà đầu tư, từ đó làm giảm chi phí vay tiền hoặc huy động vốn của công ty
- Tăng cường khả năng cạnh tranh của công ty
- Giúp các công ty vượt qua các khủng hoảng kinh tế
- Giảm nguy cơ tham nhũng
- Đảm bảo tính công bằng đối với các cổ đông
- Là một phần của quá trình kiểm tra và cân đối tổng thể đối với các doanh nghiệp lớn, cuối cùng là mang lại lợi ích cho toàn xã hội

Nghiên cứu cho thấy rằng tăng trưởng đặc biệt mạnh mẽ đối với các ngành phụ thuộc nhiều nhất vào nguồn tài chính bên ngoài. Chất lượng quản trị công ty cũng có thể ảnh hưởng đến hành vi của các doanh nghiệp tại các thời điểm sốc kinh tế. Các công ty được quản trị tốt có mức giá cổ phiếu ít dao động hơn tại các thời điểm khủng hoảng.



Về khái quát ảnh hưởng của quản trị tốt, xem “**Chủ điểm 10: Quản trị công ty và phát triển**”: <http://bit.ly/M2shli>

Quản trị công ty tốt có thể giúp các công ty gia đình vượt qua các cuộc chiến về vị trí kế nhiệm vốn có ảnh hưởng mạnh mẽ đến các công ty loại này – Joseph Fan, giáo sư tài chính kiêm đồng giám đốc Viện kinh tế và tài chính thuộc Đại học Hồng Kông nói. (<http://bit.ly/M2txF7>).



Học cách nhận biết liệu các thành viên HĐQT có hành động vì lợi ích cao nhất của cổ đông và lợi ích lâu dài của công ty hay không là bước đầu tiên của các phóng viên trong việc đào xới thông tin ẩn bên trong các công ty mà họ phụ trách.

Các phóng viên làm việc như những người giám sát như thế nào

Công bố các hành động có thể dẫn đến thiệt hại lớn cho các cổ đông và có khả năng ảnh hưởng đến nền kinh tế là một phần vai trò của truyền thông với tư cách là người giám sát. Công việc của phóng viên là quan tâm đến lãnh đạo của các công ty và đặt ra câu hỏi liệu các thành viên Hội đồng quản trị và ban điều hành có đưa ra các quyết định đúng đắn không, và các hành động của họ kết nối với các nhiệm vụ của công ty như thế nào.

Những câu hỏi như vậy có thể mang lại những bài báo phục vụ cho rất nhiều đối tượng độc giả, bao gồm người tiêu dùng, nhà đầu tư, người trả thuế, lãnh đạo doanh nghiệp, thành viên HĐQT, cơ quan quản lý, và khách hàng.

Học cách nhận biết liệu các thành viên HĐQT có hành động vì lợi ích cao nhất của cổ đông và lợi ích lâu dài của công ty hay không là bước đầu tiên của các phóng viên trong việc đào xới thông tin ẩn bên trong các công ty mà họ phụ trách. Cần hỏi lý do tại sao các thành viên HĐQT và ban điều hành không tuân thủ các thông lệ đã được chấp nhận, trong khi những người khác tuân thủ. (Xem chương 2 để biết thêm chi tiết về cách thức hội đồng quản trị định hướng chiến lược và bảo vệ lợi ích của cổ đông, và thêm chi tiết về hội đồng quản trị và ban điều hành tương tác với nhau như thế nào).

Xác định và nhận biết quản trị tốt

Những điều gì tạo nên quản trị công ty tốt? Hiện trên 70 quốc gia đã có quy định hay hướng dẫn nêu lên các nguyên tắc mà các thành viên HĐQT và ban điều hành cần tuân thủ để đạt được các mục tiêu quản trị. Các quy tắc này thường không bị ràng buộc bởi luật pháp, và được thiết kế nhằm khuyến khích tuân thủ một cách tự nguyện. Các quy tắc này dẫn đến các khái niệm về “các thông lệ tốt nhất” nhằm mục đích xác định các chính sách và quy trình cụ thể thúc đẩy quản trị tốt.

Các công ty đi trệch các quy tắc đó cần phải được quan tâm đặc biệt và nhờ đó có thể mang lại những bài báo điều tra thú vị. Nêu rõ những sự không tuân thủ đó là một trong những cách mà truyền thông có thể tập trung chú ý đến các công ty mà có thể đang hoạt động phi pháp.



So sánh các quy tắc quản trị của các nước khác với nước bạn:
<http://bit.ly/IttIHR>

Ví dụ: Hầu hết các quy tắc yêu cầu mỗi hội đồng quản trị có một vài thành viên độc lập. Về cơ bản, “độc lập” có nghĩa là một người không có mối quan hệ trọng yếu với ban điều hành công ty hoặc các cá nhân khác liên quan đến công ty. Không bị ảnh hưởng bởi các mâu thuẫn về lợi ích, thành viên độc lập đó có thể đưa ra các quyết định dựa trên các lợi ích tiềm năng cho công ty và các cổ đông.

Một hội đồng quản trị bao gồm bạn bè hay họ hàng của các cán bộ điều hành cấp cao thì ít có khả năng kiểm tra và cân bằng trong việc phục vụ lợi ích của các cổ đông.

Các công ty trên thế giới thường có các cổ đông chi phối là các thành viên trong một gia đình. Điều này đặc biệt phổ biến ở các thị trường mới nổi. Thông thường, gia đình chi phối hội đồng quản trị và ban điều hành, có thể gây ảnh hưởng thông qua các cổ phần đặc biệt kiểm soát quyền bỏ phiếu, mặc dù gia đình đó có thể chỉ sở hữu một phần nhỏ trên tổng số cổ phần của công ty.

Một điều cũng phổ biến ở các thị trường mới nổi là các doanh nghiệp thuộc sở hữu hoặc về cơ bản bị kiểm soát bởi nhà nước thông qua việc thành lập hội đồng quản trị và ban điều hành. Điều này có thể dẫn đến việc các quyết định được đưa ra vì các lý do chính trị thay vì vì lợi ích của các cổ đông.

Các vấn đề quản trị làm nên các bài báo quan trọng

Các công ty gia đình là nền móng của bất kỳ nền kinh tế thành công nào. Các ví dụ bao gồm công ty ô tô Ford ở Mỹ, tập đoàn Tata ở Ấn Độ và Sabancı ở Thổ Nhĩ Kỳ. Nhưng các công ty gia đình cũng có thể có các vấn đề quản trị công ty nghiêm trọng.

Ví dụ, ở công ty hệ thống máy tính Satyam của Ấn Độ, các thành viên gia đình cố gắng chuyển tài sản vào hai công ty gia đình khác.

Tờ Thời báo Ấn Độ viết: “*Scandal Satyam bị phát hiện ngày 7/1/2009 với sự thú nhận của B Ramalinga Raju, người sáng lập công ty, rằng ông ta đã “nhào nặn số sách của công ty trong nhiều năm”.* Trong bức thư gửi hội đồng quản trị tiết lộ vụ việc,

Raju nói rằng “ban đầu nó giống như một khoảng cách nhỏ giữa lợi nhuận hoạt động thực tế và lợi nhuận được phản ánh trong chứng từ, sổ sách. Nhưng qua các năm, khoảng cách đó tiếp tục mở rộng ra và dần không thể quản lý được”. Sau này, ông ta mô tả quá trình đó “giống như cuối trên lưng hổ, không biết làm thế nào để nhảy xuống mà không bị ăn thịt”.

Sau này người ta xác định rằng Satyam đã vi phạm một vài điều luật bảo hộ các cổ đông và các điều luật này được xây dựng nhằm ngăn chặn và trừng phạt các nỗ lực chuyển tài sản công ty từ các cổ đông vì lợi ích của các thủ phạm.



Để biết thêm thông tin về vụ Satyam, xem:
<http://reut.rs/lcj4hL>
<http://scr.bi/IA3vm7>
<http://bit.ly/HEcrLX>

Tiên liệu rủi ro

Một thông lệ tốt, theo các quy tắc quản trị công ty, là đòi hỏi lãnh đạo công ty phải tiên liệu và quản lý các rủi ro mà công ty có thể gặp phải. Các công ty chấp nhận rủi ro để tạo ra lợi nhuận. Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo rằng mọi rủi ro kinh doanh được xác định, đánh giá, công bố và quản lý.

Trách nhiệm quản lý rủi ro trở thành một vấn đề quan trọng kể từ sau trận động đất và sóng thần năm 2011 ở Nhật phá hủy nhà máy hạt nhân Fukushima Dai-ichi, gây nên cuộc khủng hoảng sức khỏe cộng đồng.

Các nhà phê bình và phóng viên hỏi, tại sao các thành viên HĐQT của công ty điện lực Tokyo (TEPCO), công ty năng lượng kinh doanh đại chúng của Nhật lại không chuẩn bị đầy đủ để đối phó với các rủi ro đã được xác định từ trước đó? Tại sao không có bất kỳ thành viên hội đồng quản trị độc lập nào hay một ủy ban nào phụ trách rủi ro? Tại sao không có các chính sách phù hợp để phát hiện rủi ro và các bước giảm thiểu rủi ro đó trong trường hợp xảy ra sự cố hạt nhân?

“TEPCO ... đã không thể lường trước rằng sóng thần có thể xảy ra, nhưng công ty đã có thể chuẩn bị tốt hơn trước khi một sự cố như vậy xảy ra” nhà phân tích nghiên cứu Nathaniel Parish viết, đồng thời lưu ý rằng các chuyên gia bên ngoài đã cảnh báo rằng nhà máy hạt nhân có khả năng bị hủy hoại bởi một trận sóng thần cỡ trung bình.

Nhưng hầu hết những câu hỏi và chỉ trích này được đưa ra sau khi sự việc xảy ra.

CHƯƠNG 1

Quản trị tốt là gì, và tại sao các phóng viên cần quan tâm?

Trong số các công cụ mà các phóng viên có thể sử dụng để đánh giá các công ty là thẻ điểm quản trị công ty. Thẻ điểm giúp các công ty đánh giá mức độ tuân thủ các nguyên tắc và thông lệ quản trị tốt. Ở nhiều nước, các thẻ điểm này được phát hành thường niên và đưa ra nhiều ý tưởng cho các bài báo.

Ví dụ, một thẻ điểm quản trị công ty cho Việt Nam năm 2011 do Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) thuộc Nhóm Ngân hàng Thế giới công bố đã kêu gọi cải thiện việc bảo vệ quyền lợi và đối xử đối với các cổ đông. Thẻ điểm này nghiên cứu các thông lệ quản trị công ty của 100 công ty lớn nhất được niêm yết trên hai sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.



Xem một câu chuyện về thẻ điểm tại:
<http://bit.ly/HEcwiH>
và đường dẫn đến thẻ điểm:<http://bit.ly/173s2j>

Các quy tắc và thẻ điểm cung cấp một danh sách kiểm tra hữu ích cho các phóng viên xác định liệu các công ty họ phụ trách nhìn chung có tuân thủ các thông lệ tốt nhất ở nước họ hay không.

(Xem Hộp công cụ bài báo ở Chương này để biết thêm các ý tưởng phát triển bài báo dựa trên các quy tắc và thẻ điểm.)

Ảnh hưởng của các thất bại trong quản trị

Khi một công ty phải đối đầu với một thất bại về quản trị quan trọng, do vi phạm về mặt đạo đức hay kế toán, do lỗi quản trị rủi ro hoặc hội đồng quản trị ra quyết định thiếu hiệu quả, thì các ảnh hưởng có thể rất sâu sắc.

Giá cổ phiếu có thể giảm đáng kể, làm ảnh hưởng đến các cổ đông, thậm chí đôi khi còn ảnh hưởng

đến cả lĩnh vực mà công ty đó đang hoạt động. Công ty có thể sụp đổ, dẫn đến tình trạng mất việc làm và các hậu quả nghiêm trọng khác đối với khu vực mà công ty hoạt động.

Trong một số trường hợp như hỗ trợ tài chính của chính phủ, những người trả thuế có thể phải hoàn trả lại các chi phí. Việc hỗ trợ tài chính chính phủ cho các ngân hàng ở Moscow năm 2011 – được cho là do các khoản vay đầy nghi ngờ - mất 14 tỷ đô la, tương đương với 1% sản lượng kinh tế của Nga.

Các bài báo thường chứa đầy các tính cách thú vị. Các phóng viên có thể nhận thấy mình đang viết về các gia đình kinh doanh đầy bí ẩn và quyền lực hoặc các nguyên bộ trưởng nhà nước điều hành các tổng công ty lớn nhất đất nước. Trong những bài báo này, vấn đề kế tục – ai là người sẽ tiếp quản doanh nghiệp – là đặc biệt quan trọng.

Báo chí Ấn Độ và nước ngoài đã theo dõi sát sao vấn đề ai sẽ thay thế ông Ratan Tata, 75 tuổi, chủ tịch tập đoàn Tata, tập đoàn toàn cầu lớn nhất đất nước. Câu hỏi kế tục không chỉ ảnh hưởng đến bản thân công ty với tác động to lớn đến nền kinh tế đất nước, mà còn đến 100 chi nhánh của Tata vốn là đòn bẩy tạo công ăn việc làm cho nền kinh tế thế giới.

Khi quyết định được công bố vào tháng 11/2011, nó là khởi nguồn cho nhiều bài báo thù địch về điểm mạnh và điểm yếu của lãnh đạo mới, ông Cyrus Mistry, con trai cố đồng cá nhân lớn nhất của Tata.

Các câu chuyện về quản trị công ty thường chứa đầy những âm mưu, ví dụ như mối thù hận giữa anh em nhà Ambanis ở Ấn Độ về việc phân chia đế chế kinh doanh Reliance của người cha quá cố đã đe dọa đến nền kinh tế đất nước.



Xem câu chuyện về anh em nhà Ambani tại:
<http://tgr.ph/173Ail>



Các trang mạng xã hội như Facebook và LinkedIn, có thể mang lại những thông tin bất ngờ, đặc biệt là qua con mắt của các nhân viên. Các trang blog, đặc biệt là của các nhà phê bình, cũng là một công cụ hữu ích.

Biết quan sát ở đâu và hỏi những gì

Để viết những bài báo về mối thù hận giữa anh em nhà Ambani, các phóng viên phải biết cách nhận biết các dấu hiệu thay đổi trong một công ty và những câu hỏi gì cần được đặt ra. Điều này đòi hỏi phóng viên phải nắm vững các thông lệ quản trị công ty tốt và cách thức làm việc của các thành viên hội đồng quản trị và ban điều hành trong các công ty cụ thể.

Các công ty không niêm yết trên thị trường chứng khoán – đặc biệt là các doanh nghiệp gia đình (DNGB) – thông thường rất bí mật, đồng thời nhiều công ty nhà nước (DNNN) có thể không giữ hay không công bố các thông tin đáng tin cậy. Khi viết về các doanh nghiệp nhiều bí ẩn này, các phóng viên cần phát triển các nguồn tin bên trong và bên ngoài công ty. Hãy nhớ rằng nhân viên, nhà cung ứng, đối thủ cạnh tranh và nhà phân phối thường có hiểu biết sâu về các công ty.



Xem lời khuyên của chuyên gia về cách dùng

LinkedIn để tìm liên lạc và các nhân viên công ty tìm kiếm thông tin tại: <http://bit.ly/IA4ymd>

Các trang mạng xã hội như facebook và LinkedIn có thể cung cấp các thông tin ngoài dự kiến, đặc biệt là qua con mắt của các nhân viên. Các trang blog, bao gồm blog của các nhà phê bình, cũng là một công cụ hữu ích. Trong cả hai trường hợp, các phóng viên phải xác nhận mọi thông tin không chính thức, đồng thời nhận thức được các vấn đề hay đổ kị cá nhân mà một vài nhân viên hay người dùng blog có thể có.

Biết cách đọc và phân tích các báo cáo tài chính và các tài liệu công ty khác cũng như báo cáo của các cơ quan quản lý cũng thường dẫn đến những bài báo, thậm chí ngay cả khi cán bộ quản lý cao cấp từ chối phỏng vấn.

Jonathan Weil, phóng viên báo Tạp chí phổ Wall, đã dành hai tháng để nghiên cứu sự tinh vi của hoạt động kế toán trong lĩnh vực dẫn xuất năng lượng, tham vấn với các chuyên gia kế toán và dẫn xuất, đồng thời kiểm tra hồ sơ sổ sách của Công ty Enron tại Sở giao dịch chứng khoán Mỹ trước khi viết một bài báo vào tháng 9/2000 đặt câu hỏi về độ tin cậy của các con số doanh thu do các công ty công bố.

Tại thời điểm đó, bài báo không được quan tâm nhiều. Nhưng một số nhà phân tích truyền thông cuối cùng đã coi Weil là người đầu tiên phát hiện các thông lệ kế toán sai trái dẫn đến sự sụp đổ của công ty và những vi phạm mang tính hình sự của các cán bộ cấp cao. Đây có lẽ là scandal doanh nghiệp lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ.

Nghi ngờ, làm việc chăm chỉ, thu được nhiều tư liệu tốt

Vụ lừa đảo ở Enron đã diễn ra trong vài năm trước khi các phóng viên phát hiện ra, như Michael J. Borden đề cập trong một nghiên cứu về vai trò của các phóng viên tài chính. Borden lưu ý rằng, khi các phóng viên nắm được hoạt động của Enron, đó là nhờ có “sự nghi ngờ, chăm chỉ làm việc, khả năng phân tích các báo cáo kế toán cũng như sự hợp tác với các nhà phân tích và các chuyên gia khác”. Ông nói rằng, việc nắm bắt được bí quyết viết bài chắc chắn biến các phóng viên thành chất xúc tác thúc đẩy các phản ứng về luật pháp và quy định tạo ra các thay đổi.

HỘP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Ý tưởng: Các công ty bạn phụ trách tuân thủ các quy định quản trị công ty được thiết lập ở nước bạn như thế nào? Việc cập nhật bất kỳ sự thay đổi nào về quy định quản trị công ty có thể bản thân nó đã là một bài báo.

Một bài báo cũng có thể tìm hiểu các công ty ở nước bạn so với các công ty khác trong khu vực như thế nào về mặt tuân thủ các thông lệ quản trị tốt.

Hãy lấy thí dụ một vấn đề: tính minh bạch và công bố thông tin.

Kiểm tra công ty về những nội dung sau:

- Công ty có kiểm toán độc lập không? Kiểm toán độc lập có phải được công nhận trong nước và quốc tế không? Có mâu thuẫn về lợi ích không?
- Các thành viên HĐQT có công bố việc họ mua và bán cổ phần công ty không? Họ có làm vậy theo đúng hạn định không?
- Công ty công bố bao nhiêu thông tin về nền tảng học vấn, kỹ năng chuyên môn của các thành viên HĐQT cũng như các bộ phận nằm trong HĐQT? Từ các thông tin này, có xuất hiện mâu thuẫn về lợi ích không? Các thành viên HĐQT có độc lập không?
- Công ty có công bố thông tin rộng rãi về mức lương thưởng, thù lao cho ban điều hành và các thành viên HĐQT? Điều này có nhất quán với các thông lệ khác của các công ty?
- Các thành viên không điều hành có được trả lương không? Nếu không, động cơ phục vụ của họ là gì?
- Các công ty tiết lộ gì về chiến lược cũng như các rủi ro trước mắt?

Xem ví dụ một bài báo về chủ đề này tại: <http://bit.ly/lj1FaY>

CHƯƠNG 1

Quản trị tốt là gì, và tại sao các phóng viên cần quan tâm?



“ Vấn đề đối với các bài báo quản trị là ở chỗ chúng liên quan đến nhau và phức tạp. Nếu chúng không liên quan đến nhau như vậy, các cổ đông sẽ làm điều gì đó...”

— Alexander Dyck, giảng viên tài chính và kinh tế kinh doanh, Đại học Toronto

Làm thế nào các nhà báo có thể có được những hiểu biết như vậy nếu không quay lại trường đại học để theo học một bằng kế toán cao cấp?

Đôi khi một chuyên gia cũng phải mất thời gian để phát hiện ra vấn đề, đó là lý do tại sao các phóng viên cần phát triển các nguồn tin tốt ở mọi cấp độ. Chính một cán bộ quản lý quỹ là người đã cảnh báo một số phóng viên của các ấn phẩm nước ngoài có tiếng rằng các thành viên ban điều hành của công ty năng lượng Gazprom của Nga đang chuyển tài sản công ty sang các thực thể do bạn bè và họ hàng kiểm soát. Rốt cuộc, giám đốc điều hành của công ty này từ chức và Gazprom phải tiến hành các cải tổ khác.

Biến những điều phức tạp trở nên dễ hiểu

“Vấn đề đối với các bài báo quản trị là ở chỗ chúng liên quan đến nhau và phức tạp. Nếu chúng không liên quan đến nhau như thế, các cổ đông sẽ làm điều gì đó... Có một phần thưởng cho các bên tham gia công ty khi cố tình giấu kín và tung hỏa mù những gì đang diễn ra”. Theo Alexander Dyck, giảng viên tài chính và kinh tế kinh doanh tại Đại học Toronto, người đã nghiên cứu tác động của các bản tin đối với các công ty.

Điều đó giải thích tại sao các phóng viên kinh tế viết bài về các vấn đề kế toán phức tạp phải tránh các biệt ngữ và trình bày các sự kiện theo cách thân thiện với người đọc. Giải thích và định nghĩa các thuật ngữ, tránh các thuật ngữ chuyên môn cao và viết rõ ràng sẽ giúp cuốn hút người đọc và người xem những bài báo mà có lẽ họ đã bỏ qua vì quá rườm rà.

Lấy thông tin trước khi được công bố

Các bài báo về lòng tham và tham nhũng đã thống trị các trang tin kinh tế trong suốt thập kỷ qua. Nhưng trong nhiều trường hợp, các phóng viên bị buộc vào tình thế phải theo đuổi việc đưa tin ngay cả khi một khi công ty đã sụp đổ.

Trường hợp đó đã xảy ra đối với Satyam, trong đó việc phát hiện lừa đảo kế toán số lượng lớn dẫn đến sự sụp đổ công ty, không được đăng tải cho đến khi vụ việc đã xảy ra.

PricewaterhouseCoopers, công ty kiểm toán độc lập, đã phê duyệt các con số trong bảng cân đối kế toán giả trong một vài năm.

Sau này các phóng viên và các nhà phê bình khác hỏi liệu các kiểm toán của Satyam có đủ độc lập và đủ năng lực hay không. Họ cũng hỏi tại sao các kiểm toán viên không phát hiện dấu hiệu vi phạm, bao gồm hàng triệu tiền mặt bị thâm hụt.

Chỉ một năm trước khi scandal bị phơi bày, Satyam giành giải thưởng Golden Peacock vì thành tích xuất sắc trong quản trị công ty do Hội đồng quản trị công ty thế giới trao. Hội đồng này về sau đã hủy bỏ giải thưởng đó và phàn nàn rằng công ty đã không công bố sự thật.

Tuy nhiên, phóng viên Tuần báo Kinh tế, Beverly Behan đã viết rằng hội đồng quản trị của Satyam đã coi thường các thông lệ quản trị tốt. Các phóng viên đã có thể biết được bằng cách kiểm tra thành phần của hội đồng quản trị vốn thiếu kỹ năng tài chính, hầu như không độc lập và không đáp ứng yêu cầu về tính độc lập trong quản lý - tất cả đều đi ngược lại các thông lệ quản trị tốt.



SỔ TAY PHÓNG VIÊN

“Nếu biết đọc các báo cáo tài chính, sẽ giúp cho các phóng viên hay bất kỳ người nào khác không phải phụ thuộc vào các tài liệu được công bố chính thức bởi những người điều hành công ty hay các cơ quan quản lý bảo vệ các công ty đó”.

— Jonathan Weil, nguyên phóng viên Tạp chí phố Wall, người đầu tiên viết bài về Enron, hiện là người phụ trách mục tin tức của Bloomberg.

Nguồn: Phòng vấn kiểm toán, Ryan Chittum, Columbia Journalism Review

Tuy nhiên, đưa tin điều tra hoàn toàn khác. Nó liên quan đến tính dám nghĩ dám làm và tài khéo léo của phóng viên, người khám phá ra những lãnh địa chưa được khai phá và tìm ra những bí mật và mối liên kết mới ...



Như trường hợp công ty Satyam đã cho thấy, các giải thưởng kinh doanh ấn tượng và các báo cáo thường niên hào nhoáng không đảm bảo rằng các công ty đang hoạt động hợp pháp và có đạo đức.

Một trong những vụ tham nhũng doanh nghiệp gây chấn động dư luận tiếp tục bị phanh phui ở Croatia tại thời điểm viết ấn phẩm này. Từ năm 2009, các thành viên ban điều hành và các thành viên hội đồng quản trị của công ty thực phẩm Podravka có uy tín đã bị dính vào các cáo buộc cho rằng một số thành viên cấu kết với nhau dùng tiền công ty để chiếm đoạt công ty một cách phi pháp, bằng cách mua cổ phần công ty và đầu tư vào một công ty khác.

Trong trường hợp mà báo chí gọi là một trong những vụ lớn nhất trong lịch sử luật pháp Croatia, 7 cựu giám đốc điều hành công ty và các đối tác kinh doanh đã bị cáo buộc lừa đảo Podravka ít nhất 54 triệu euro, và khi vụ án mở rộng, nguyên phó thủ tướng của nước này bị buộc phải từ chức do các cáo buộc ông này cũng dính líu đến vụ án.

Podravka thay thế ban điều hành và ban kiểm soát, nhưng tháng 3/2012, vụ án này lại tiếp tục lên trang nhất của nhiều tờ báo.

Viết bài về các vụ việc của công ty nêu trên trước khi sự thật được phanh phui, thay vì chỉ phân tích nguyên nhân sau vụ án, là sự khác biệt giữa đưa tin mang tính giải thích – hay còn gọi là đưa tin kiểu “khảo cổ học” – và đưa tin điều tra. Đưa tin mang tính giải thích dựng lại cách thức và lý do một sự kiện đã diễn ra. Hình thức viết báo này có thể có giá trị và mang tính cung cấp tin tức. Nó thường dựa trên các thông tin của các cơ quan quản lý hay các phiên tòa.

Tuy nhiên, đưa tin điều tra hoàn toàn khác. Nó liên quan đến tính dám nghĩ dám làm và tài khéo léo của phóng viên, người khám phá ra những lãnh địa chưa được khai phá và tìm ra những bí mật và mối liên kết mới, thay vì đi vào những mảnh đất mà người khác đã đi qua.



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

1. Tại sao hội đồng quản trị nên có các thành viên độc lập?
 - A. Họ có thể thay thế các thành viên điều hành nếu cần.
 - B. Họ có thể ra các quyết định không gây mâu thuẫn lợi ích.
 - C. Họ không nắm nhiều cổ phần trong công ty
2. Ai chịu trách nhiệm chính về quản lý rủi ro trong công ty ?
 - A. CEO
 - B. Hội đồng quản trị
 - C. Các cổ đông
3. Thẻ điểm có ích trong việc:
 - A. Xác định liệu các công ty có tuân thủ các thông lệ quản trị công ty tốt hay không.
 - B. Tìm hiểu cổ phần của công ty nào có thể lên giá
 - C. Phát hiện thành viên nào tham gia nhiều hội đồng quản trị

Đáp án: 1. B, 2. B, 3. A

Vì ngày càng có nhiều phóng viên kinh tế thành thạo trong việc điều tra nội tình của các công ty và điều tra một cách sâu sắc, họ có thể nhận biết và đưa tin về những điều bất thường trước khi chúng trở thành scandal. (Xem chương 7 để biết các trang web cung cấp thông tin, hỗ trợ, và tập huấn về đưa tin điều tra). ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 1*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 1. Hầu hết các trang web đều có thể tiếp cận được đối với độc giả. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí phổ Wall và tờ Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Tờ Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả.

BÀI BÁO VÀ TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

Beverly Behan, "Bài học quản trị từ Satyam Ấn Độ" Bloomberg BusinessWeek, 16/1/2009.
<http://buswk.co/HMu6Po>

Catherine Belton và Neil Buckley, "Ngân hàng Nga: Thiệt hại đồ ký quỹ", Financial Times, 22/9/2011.
<http://on.ft.com/INw0Pe>

Michael J. Borden, "Vai trò của Phóng viên tài chính trong quản trị công ty," tài liệu nghiên cứu, Cleveland-Marshall College of Law, Cleveland State University, 10/2006.
<http://bit.ly/lTvWXd>

Ryan Chittum, "Phòng vấn kiểm toán: Jonathan Weil," Columbia Journalism Review, 14/11/2008.
<http://bit.ly/lTw6OL>

Nathaniel Parish Flannery, "Các vấn đề quản lý ở TEPCO đã gây ra rò rỉ phóng xạ 15 tỷ đô la ở Nhật?" Forbes, 27/5/2011.
<http://onforb.es/HEdJA5>

James Fontanella-Khan, "Quá trình kế nhiệm ở Tata chuyển giao nhiệm vụ khó khăn," Thời báo Tài chính, 24/11/2011.
<http://on.ft.com/HB3716>

Joe Leahy, "Tata tìm kiếm người thừa kế," Financial Times, 5/9/2011.
<http://on.ft.com/HDG9AZ>

Dean Nelson, "Hận thù giữa anh em nhà Ambani đe dọa nền kinh tế Ấn Độ," The Telegraph, 27/8/2009.
<http://tgr.ph/l73Ail>

Melissa Preddy, "Theo dõi chuyển giao điều hành để phát hiện các câu chuyện quản trị công ty địa phương," trung tâm báo chí kinh tế quốc gia Donald W. Reynolds, usbusinessjournalism.org, 21/1/2011.
<http://bit.ly/IGmvTM>

Scott Sherman, "Enron, phanh phui câu chuyện còn chưa được biết đến," Columbia Journalism Review, tháng 3-4/2002.

Manoj Shivanna, "Satyam Fiasco, một thảm họa quản trị công ty," nghiên cứu điểm, Monash University, 2010.
<http://bit.ly/l74BHh>

"Tin tốt về báo chí xấu: vì quản trị công ty mà bị bê mặt" 2007, Knowledge@Wharton, 2007.
<http://bit.ly/IGn8Nh>

"Chủ tịch tập đoàn Samsung từ chức do scandal tham nhũng" Tháng 4, 2008 4/4/20.
<http://bit.ly/l74R8T>

"Lee quay trở lại ghế chủ tịch sau khi xin lỗi", Financial Times, 24/3/2010.
<http://on.ft.com/IGnfZf>

SÁCH VÀ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

Anya Schiffrin, biên tập, "Tin xấu (Báo chí kinh tế Mỹ đã bỏ lỡ câu chuyện thế kỷ như thế nào)," The New Press, New York, 2011.

Rebecca Smith và John R. Emshwiller, "24 ngày (Hai phóng viên Tạp chí phổ Wall đã phanh phui những lời nói dối đã làm suy thoái lòng tin đối với doanh nghiệp Mỹ)," HarperBusiness, 2004.

Bob Tricker, "Cẩm nang cho thành viên hội đồng quản trị," The Economist phối hợp với Profile Books, NXB Bloomberg, Mỹ và Canada, 2009.

"Tiêu điểm Nhật Bản: Tại sao quản lý rủi ro lại quan trọng," The GMI Blog, 28/6/2011.
<http://bit.ly/HEtsIE>

"Cải thiện hành vi doanh nghiệp: Tại sao chúng ta cần quản trị công," (phát biểu sau khi chấp thuận bản điều chỉnh các nguyên tắc OECD về quản trị công ty),

Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế.

<http://bit.ly/J11k9R>

Trang Web tổng hợp các quy định quản trị công ty trên thế giới. <http://bit.ly/lTtiHR>

Hội đồng quản trị quan trọng nhất

Hội đồng quản trị, cơ quan quản trị cao nhất trong một công ty, là một nguồn tin màu mỡ.

Tuy nhiên, thông thường các phóng viên chỉ điều tra kỹ lưỡng khi có vấn đề xảy ra, ví dụ như khi một công ty có dính líu đến scandal kế toán, hoặc khi CEO của công ty bị buộc phải từ chức.

Nhưng quyền lực độc đáo của hội đồng quản trị và vai trò của nó có ảnh hưởng quan trọng đến các hoạt động của công ty khiến cho hội đồng quản trị xứng đáng được quan tâm liên tục.

Nhìn chung, trách nhiệm của hội đồng quản trị là bảo vệ lợi ích của công ty, tài sản của cổ đông và bảo đảm việc đầu tư thu lãi của họ. Mọi quyết định chiến lược phải bắt nguồn hoặc được phê duyệt bởi hội đồng quản trị. Cụ thể, hội đồng quản trị tuyển dụng và sa thải các cán bộ điều hành cao nhất; giám sát hiệu quả hoạt động của công ty; phê duyệt các báo cáo tài chính; quyết định lương thưởng của cán bộ điều hành; đánh giá và hoạch định rủi ro tiềm năng, và đưa ra các quyết định quan trọng khác, bao gồm việc phê duyệt mua bán hay sáp nhập.

Trên hết, hội đồng quản trị quyết định nhịp điệu của toàn bộ công ty, đảm bảo rằng công ty hoạt động có đạo đức, hợp pháp và có trách nhiệm.



Để biết danh sách trách nhiệm của hội đồng, xem Nguyên tắc quản trị công ty của OECD, “*Trách nhiệm của Hội đồng quản trị*,” trang 24: <http://bit.ly/HArIwY>

Các loại và thành viên hội đồng quản trị

Để tránh tập trung quyền lực và thông tin vào một hay một vài cá nhân, các hội đồng quản trị được khuyến cáo nên có sự cân bằng giữa các thành viên điều hành và không điều hành, cũng như có một số thành viên độc lập (*xem định nghĩa*). Các chuyên gia có quan điểm khác nhau về số lượng các thành viên độc lập mà mỗi hội đồng quản trị cần có, nhưng nhìn chung đều chấp nhận rằng từ 1/3 đến 1/2 thành viên hội đồng nên là các thành viên độc lập.

Các phóng viên phụ trách nội dung về các hội đồng quản trị cần có hiểu biết về các khái niệm được sử dụng để mô tả các thành viên và hội đồng quản trị.

Thành viên HĐQT điều hành cũng là một cán bộ điều hành của công ty, ví dụ như CEO hay CFO.

Thành viên HĐQT không điều hành không phải là thành viên trong ban điều hành và được đánh giá dựa trên quan điểm độc lập và kỹ năng chuyên môn riêng.

Theo các chuyên gia quản trị, các thành viên “không điều hành” nên họp riêng theo định kỳ và không có sự có mặt của các thành viên “điều hành”.

Thành viên độc lập

Các định nghĩa về khái niệm “*độc lập*” rất khác nhau, nhưng thông thường các thành viên độc lập không có mối quan hệ tài chính, gia đình và việc làm hay bất kỳ mối quan hệ có ý nghĩa nào khác với công ty, thành viên hội đồng quản trị và nhân viên của công ty.

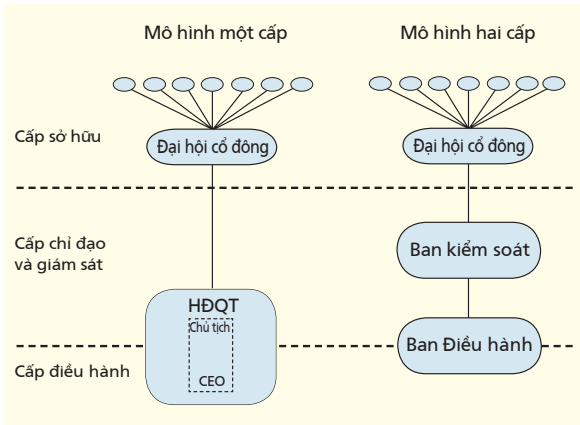
Các tiêu chí khác bao gồm:

- Không phải là cán bộ/nhân viên của công ty trong thời gian gần đây
- Không có mối quan hệ làm ăn với công ty trong thời gian gần đây
- Hiện tại hay gần đây không hưởng lương từ công ty, trừ thù lao hội đồng quản trị, quyền mua cổ phần, thu nhập liên quan đến hiệu quả làm việc hoặc lương hưu
- Không có quan hệ gia đình gần với bất kỳ cố vấn, thành viên hội đồng quản trị hay cán bộ cao cấp nào của công ty
- Không có mối quan hệ chéo với các thành viên hội đồng quản trị hoặc các quan hệ quan trọng với các thành viên hội đồng quản trị khác trong các công ty hoặc cơ quan khác
- Không là cổ đông quan trọng
- Không phải là thành viên dài hạn (*nhiều nhiệm kỳ*)

Nguồn: “Tài liệu tập huấn lãnh đạo hội đồng quản trị về quản trị công ty”, Diễn đàn Quản trị Công ty toàn cầu, Tổ chức Tài chính quốc tế trực thuộc Nhóm Ngân hàng Thế giới.

CHƯƠNG 2

Hội đồng quản trị quan trọng nhất



(giám đốc công nghệ thông tin) bên cạnh các vai trò quản lý cấp cao khác, tùy thuộc vào từng ngành.



Để biết các định nghĩa về mỗi vị trí trong một công ty, xem “Những khái niệm cơ bản về cấu trúc công ty” trên Investopedia. Trang giáo dục tài chính này tài trợ cho các chuyên gia ở các lĩnh vực tài chính khác nhau viết bài giải thích các chủ đề mà các nhà đầu tư quan tâm. Trang này tự giới thiệu là một nguồn thông tin đầu tư khách quan: <http://bit.ly/HG44QJ>

Ở nhiều nước, các hội đồng quản trị phải có một tỷ trọng nhất định là các thành viên độc lập. Hội đồng quản trị có thể có một cấp hay hai cấp.

- Hội đồng quản trị một cấp hay đơn khối giao công việc hàng ngày cho CEO, ban quản lý hoặc ủy ban điều hành, và bao gồm cả thành viên điều hành và không điều hành. Cơ cấu này phổ biến nhất ở các quốc gia có truyền thống luật phổ thông như Mỹ, Anh và các quốc gia trong khối thịnh vượng chung.
- Hội đồng hai cấp hay còn gọi là hội đồng kép, chia các nhiệm vụ giám sát và quản lý thành hai bộ phận. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát ban điều hành là những người tham gia vào điều khiển các hoạt động hàng ngày của công ty. Cơ cấu này phổ biến ở các nước có truyền thống luật dân sự, chủ yếu là Đức, nhưng cũng có thể thấy ở một số công ty ở Pháp và nhiều nước Đông Âu khác.

Gợi ý cho các nhà báo: Trong một hệ thống hai cấp, có tồn tại căng thẳng giữa HĐQT và Ban kiểm soát hay không? Các mâu thuẫn này có thể dẫn đến tin bài thăm dò khả năng hoạt động tốt của một công ty.

Hội đồng quản trị và ban điều hành có vai trò khác nhau

Vai trò và trách nhiệm của hội đồng quản trị khác với ban điều hành. Để bao quát một công ty hiệu quả, các nhà báo phải tìm hiểu xem quyền lực được chia sẻ như thế nào trong ban điều hành, đồng thời theo dõi sát sao các thay đổi đối với cán bộ điều hành. Mối quan hệ giữa hội đồng quản trị và ban quản lý là quan trọng như nhau.

Tổng giám đốc (CEO) là người đứng đầu ban điều hành, điều khiển công việc hàng ngày cũng như xây dựng chiến lược kinh doanh của công ty.

Ban điều hành cũng có thể bao gồm COO (giám đốc điều hành), CFO (giám đốc tài chính) và CIO

Đấu tranh quyền lực và thay đổi nội bộ, như thăng tiến, giáng chức hay nghỉ việc của một người kế nhiệm, cho thấy sự chuyển giao thứ bậc và định hướng tương lai của công ty. Các thay đổi về hội đồng quản trị, bao gồm việc bổ nhiệm và miễn nhiệm các thành viên, cũng có thể báo hiệu những thay đổi quan trọng. Đó là lý do tại sao các phóng viên cần quan tâm sát sao đến những thay đổi đó – vốn gần như lúc nào cũng tạo nên một câu chuyện. Điều này đồng nghĩa với việc tìm tòi các nguồn thông tin khác ngoài thông cáo báo chí của công ty, vì nguồn thông tin này đa số không tiết lộ lý do thực sự của việc thay đổi nhân sự.

Khi hội đồng quản trị có mối quan hệ mật thiết với ban điều hành và một vài thành viên độc lập, những người nắm rõ quản trị công ty sẽ nhìn thấy những vấn đề tiềm tàng. Trong một số trường hợp, CEO có ảnh hưởng chi phối và hội đồng quản trị có thể dễ dãi phê duyệt các hoạt động và đề xuất của ban điều hành. Một khảo sát năm 2011 do J.P Morgan’s Depository Receipts (DR) thực hiện cho thấy rằng vấn đề này diễn ra nghiêm trọng ở Mỹ La Tinh, nơi các hội đồng quản trị có mức độ độc lập thấp hơn.

“...Lãnh đạo tập trung có thể làm tăng nguy cơ rủi ro”, nhà phân tích nghiên cứu Nathaniel Parish Flannery đã viết như vậy về cuộc khảo sát của J.P. Morgan thực hiện cho tổ chức GovernanceMetrics International (GMI), cung cấp phân tích và dữ liệu về hơn 20,000 công ty trên toàn thế giới cho các quỹ đầu tư tài sản, các nhà đầu tư tổ chức và các khách hàng khác.

Trong số các công ty được đề cập có các công ty ở Mexico thuộc sở hữu của tỷ phú Carlos Slim, chủ tịch và tổng giám đốc điều hành của các công ty viễn thông và các doanh nghiệp Mexico khác thông qua tập đoàn Grupo Carso SAB của ông ta. Đế chế gia đình lớn của ông ta kiểm soát hơn 200 công ty hoạt động trong các lĩnh vực ngân hàng, viễn thông, xây dựng đường xá và nhà hàng, theo các nguồn tin báo chí.



Để biết thêm thông tin về Slim và cổ phần của ông ta, xem: <http://tgr.ph/KEooiO>

Mâu thuẫn tiềm tàng

Các phóng viên có thể tình cờ thấy thuật ngữ “tiến thoái lưỡng nan”, được dùng để mô tả mâu thuẫn tiềm tàng giữa lợi ích của cổ đông và lợi ích của hội đồng quản trị. Khi bị ban điều hành thuyết phục, Hội đồng quản trị có thể có thêm sự khích lệ tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn làm ảnh hưởng đến lợi ích dài hạn của các cổ đông trong công ty. Các cổ đông có thể do dự chấp nhận rủi ro, và ban điều hành có thể hiểu sự do dự đó sẽ cản trở sự tăng trưởng hoặc giảm sức cạnh tranh của công ty.

Đây là lúc các thành viên hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng, bằng cách tư duy có chiến lược

và đảm bảo rằng lợi ích cao nhất của các cổ đông được đại diện bởi hội đồng quản trị, và ban điều hành cũng nhất quán với những lợi ích đó (xem bảng dưới đây).

Xem xét thành phần và hiệu quả của hội đồng quản trị

Thành phần của hội đồng quản trị là một trong những lĩnh vực mục tiêu của các tổ chức về quản trị công ty tốt như GMI.

Thư viện Công ty, là một bộ phận của GMI, đã phát triển một danh sách kiểm tra giúp các nhà đầu tư đánh giá mức độ độc lập và hiệu quả tiềm năng của một hội đồng quản trị. Danh sách này bao gồm:

- Quy mô hội đồng:** Không có con số tuyệt đối nào, tuy nhiên quy mô hội đồng trung bình gồm 9 đến 10 thành viên. Các hội đồng quá lớn có thể trở nên cồng kềnh; các hội đồng quá nhỏ lại khó đảm đương hết khối lượng công việc.

Sự Khác Nhau Giữa Định Hướng Và Quản Lý

	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH
Ra quyết định	Phải xác định tương lai của tổ chức và bảo vệ tài sản và danh tiếng của tổ chức đó. Họ cũng cần xem xét các quyết định của mình có quan hệ thế nào với các cổ đông và khuôn khổ quy định.	Quan tâm nhiều hơn đến việc thực hiện các quyết định và chính sách của hội đồng quản trị.
Nhiệm vụ, trách nhiệm	Họ chịu trách nhiệm về sự thịnh vượng lâu dài của công ty. Các thành viên hội đồng quản trị thông thường, theo yêu cầu của pháp luật, phải áp dụng kỹ năng và sự cẩn trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình đối với công ty và các nghĩa vụ theo pháp luật. Họ có thể chịu trách nhiệm cá nhân nếu vi phạm các nhiệm vụ của mình hoặc thực hiện không đúng nhiệm vụ. Đôi khi họ có thể phải chịu trách nhiệm về các việc làm của công ty.	Thông thường không bị ràng buộc bởi các trách nhiệm mang tính định hướng.
Quan hệ với cổ đông	Các cổ đông có thể miễn nhiệm họ. Ngoài ra, các thành viên hội đồng quản trị của một công ty chịu trách nhiệm trước các cổ đông.	Được bổ nhiệm và miễn nhiệm bởi các thành viên hội đồng quản trị hay ban điều hành; họ hiếm khi phải chịu trách nhiệm pháp lý.
Lãnh đạo	Lãnh đạo và định hướng ở cấp cao nhất của tổ chức.	Việc lãnh đạo hành động được thực hiện bởi CEO; cán bộ quản lý hành động thay mặt thành viên hội đồng quản trị.
Đạo đức, giá trị	Đóng vai trò then chốt trong việc xác định các giá trị và quan điểm về đạo đức của công ty.	Phải thực hiện các giá trị đạo đức, tiếp nhận chỉ thị/định hướng của hội đồng quản trị.
Quản trị công ty	Chịu trách nhiệm về quản trị công ty.	Các nhiệm vụ có liên quan đến quản trị công ty có thể được giao cho ban điều hành, nhưng sẽ không giải phóng thành viên hội đồng quản trị khỏi trách nhiệm cao nhất của họ.
Điều khoản quy định	Ở nhiều nước, có rất nhiều các điều luật quy định nghĩa vụ nghiêm ngặt mà nếu công ty không tuân thủ, các thành viên hội đồng quản trị có thể bị phạt.	Các điều luật này thường không ảnh hưởng đến các cán bộ điều hành.

Nguồn: Chris Pierce, “Thành viên Hội đồng quản trị hiệu quả,” London: Kogan Page, 2003.

- **Số lượng người ngoài độc lập trong HĐQT.** Chiếm đa số được nhiều nhà quan sát coi là lý tưởng.
- **Sự hiện diện của các tiểu ban điều hành, kiểm toán, khen thưởng và đề cử.** Các tiểu ban khen thưởng và kiểm toán nên bao gồm các thành viên độc lập. Một số nhà quan sát tin rằng chủ tịch tiểu ban kiểm toán nên là một người hành nghề kế toán có năng lực hoặc đã đăng ký – tuy nhiên, chưa có sự thống nhất rộng rãi về điểm này.
- **Hạn chế tư cách thành viên.** Một thành viên hội đồng quản trị không nên tham gia quá ba hội đồng, và các hội đồng cũng không nên có các lợi ích mâu thuẫn nhau.
- **Công bố thông tin.** Các công ty phải công bố thông tin các giao dịch với thành viên ban điều hành, thành viên hội đồng quản trị và các bên có liên quan khác mà các giao dịch này có thể tạo nên mâu thuẫn về lợi ích.

Thông lệ phổ biến quy định rằng các thành viên hội đồng quản trị cần sở hữu đủ số cổ phần trong công ty để họ có quyền lợi bất di bất dịch. Mặt khác, những người ủng hộ quản trị công ty lo ngại các thành viên hội đồng, những người có cổ phần và quyền lựa chọn lớn như vậy thì ý kiến của họ sẽ bị ảnh hưởng bởi mong muốn giá cổ phiếu tăng thông qua các thủ đoạn kế toán vì lợi nhuận ngắn hạn.

Các thành viên hội đồng quản trị cần được trả lương tương xứng với thời gian họ làm việc cho hội đồng quản trị, đồng thời để bù đắp cho kinh nghiệm và kỹ năng chuyên môn của họ.

Các thành viên “độc lập” — những người ngoài không có liên quan với công ty cần giới hạn sở hữu cổ phần của họ dưới 5% nhằm duy trì sự độc lập của họ, theo các chuyên gia quản trị công ty. Tỷ lệ này khác nhau tùy từng nước; Một dự luật công ty mới ở Ấn Độ, dự kiến có hiệu lực vào năm 2012, đề xuất các thành viên độc lập hạn chế sở hữu cổ phần của họ xuống mức tối đa 2%.

Các cổ đông bầu ra thành viên hội đồng quản trị khi họ được hội đồng yêu cầu, thông thường tại các cuộc họp thường niên. Ở Châu Á, các công ty nhìn

chung có các cổ đông chi phối có thể kiểm soát việc bổ nhiệm và biểu quyết các thành viên hội đồng quản trị.

Các giới hạn về nhiệm kỳ có thể khác nhau theo mỗi công ty và quốc gia, nhưng nhiệm kỳ hội đồng quản trị nhìn chung kéo dài từ 1 đến 3 năm.



Xem khái quát trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị và các thông lệ tốt nhất tại: <http://bit.ly/HDB765>

Kiểm tra sự đa dạng của hội đồng quản trị

Các thành viên hội đồng quản trị cần có các kỹ năng và kinh nghiệm tương xứng với nhu cầu của công ty. Họ cũng cần có đủ quyền lực để thách thức đối với cấp điều hành cao nhất hoặc chủ tịch HĐQT nếu cần. Những thách thức này, đôi khi được các thành viên HĐQT tiết lộ cho các phóng viên, tạo nên các bài báo xuất sắc tiết lộ nội tình của công ty.

Trong những năm gần đây, những người ủng hộ quản trị và các nhà hoạt động cổ đông đã nhấn mạnh sự đa dạng của các hội đồng quản trị, đáng lưu ý nhất là bằng cách bổ sung thêm phụ nữ, và một số quốc gia đã thông qua các bộ luật quy định điều này.

Những người ủng hộ nói rằng sự đa dạng về giới dẫn đến sự đa dạng về quan điểm, kinh nghiệm, năng lực và kỹ năng trong hội đồng quản trị. Họ cho rằng, lợi thế của việc này là các quyết định cân bằng, giám sát hiệu quả quản lý tài chính, tăng cường trách nhiệm giải trình trước các cổ đông và quản lý rủi ro cẩn thận.

Báo cáo năm 2012 của GMI cho thấy “tiến triển” về sự hiện diện của nữ giới trong các hội đồng quản trị so với năm ngoái. Cuộc khảo sát 4.300 công ty ở 43 quốc gia cho thấy rằng phụ nữ chiếm 10,5% tổng số ghế trong các hội đồng quản trị, tăng 10% so với năm ngoái. Tỷ lệ các hội đồng không có nữ giới giảm còn dưới 40%.



SỞ TAY PHÓNG VIÊN

Các nghiên cứu và báo cáo do các công ty kiểm toán và tư vấn thực hiện có thể mang lại các ý tưởng cho các bài báo.

Moulisree Srivastava ở LiveMint, ấn phẩm kinh doanh trực tuyến, đã sử dụng kỹ năng chuyên môn của một đối tác ở Grant Thornton Ấn Độ làm điểm khởi đầu cho một bài báo về các thách thức trong quản trị công ty

mà các công ty gia đình ở Ấn Độ phải đối mặt.

Bao gồm:

- Thu hút thành viên độc lập
- Mở cửa cho đầu tư vốn chủ sở hữu tư nhân
- Ngăn chặn lừa đảo và quản lý rủi ro

Đọc bài báo này tại: <http://bit.ly/HAR5yV>

HỘP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Ý tưởng bài: Kiểm tra cơ cấu của các tiểu ban hội đồng quản trị trong các công ty bạn phụ trách.

- Hội đồng có tất cả các tiểu ban được khuyến cáo hay không?
- Loại bằng cấp của các thành viên hội đồng?
- Các thành viên tiểu ban có kỹ năng chuyên môn đặc biệt không? (ví dụ như thành viên của tiểu ban kiểm toán?)
- Các thành viên tiểu ban có là thành viên HĐQT độc lập hay không?

(xem định nghĩa trong chương này)



Để biết thêm thông tin về sự đa dạng giới trong hội đồng quản trị, xem “Phụ nữ trong hội đồng quản trị: Đối thoại với các thành viên nam”: <http://bit.ly/LE-phFk>

Lần đầu tiên, GMI tiết lộ rằng khảo sát của họ cho thấy trong các HĐQT trên toàn cầu, cứ 10 ghế thì có 1 ghế do phụ nữ nắm giữ.

Nghiên cứu các tiểu ban của hội đồng quản trị

Các hội đồng quản trị thành lập các tiểu ban để giao các hoạt động, phân tích chi tiết các vấn đề kỹ thuật và đưa ra các khuyến cáo mà hội đồng quản trị đầy đủ thường phải phê chuẩn. HĐQT vẫn hoàn toàn chịu trách nhiệm về các vấn đề đã giao. Các tiểu ban cho phép các thành viên tập trung vào các lĩnh vực cụ thể, bao gồm các lĩnh vực mà họ có kỹ năng chuyên môn đặc biệt. Các tiểu ban báo cáo với hội đồng quản trị, đồng thời lọc các đề xuất quản lý sao cho chúng mang tính chiến lược khi trình lên hội đồng quyết định.

Trong số nhiều tiểu ban mà hội đồng quản trị có thể thành lập, các tiểu ban chính gồm:

- **Kiểm toán** - lựa chọn và giám sát công việc của kiểm toán
- **Lương thưởng** - tư vấn mức lương công ty nên trả cho cấp quản lý cao nhất bằng tiền mặt, cổ phần và các hình thức khác
- **Bổ nhiệm** - tìm kiếm, đánh giá và đề xuất các ứng viên có đủ tiêu chuẩn để bổ nhiệm hay bầu vào hội đồng quản trị

- **Quản trị công ty** - đánh giá các chính sách và đề xuất các điều chỉnh nếu cần. Hội đồng cũng có thể thành lập một **Tiểu ban Điều hành** để thực hiện quyền lực của hội đồng trong các cuộc họp, và một **Tiểu ban Quản lý Rủi ro** để dự báo và hoạch định các rủi ro tiềm tàng.

Trong lĩnh vực tài chính, một điều ngày càng trở nên phổ biến là các luật và quy định ngân hàng đều bắt buộc hội đồng quản trị thành lập một số tiểu ban nhất định, và thậm chí quy định rõ thành phần và chức năng của các tiểu ban đó, đặc biệt là tiểu ban quản lý rủi ro. Các công ty cũng có thể thành lập các tiểu ban cố định hay không chính thức về các vấn đề như đạo đức, quản lý rủi ro, chính sách môi trường, các vấn đề lao động và công nghệ.

Trong những trường hợp đặc biệt, một tiểu ban có thể được thành lập nhằm kiểm tra một mâu thuẫn lợi ích tiềm tàng hoặc một vụ mua bán có thể diễn ra, khi đó ý kiến độc lập của các thành viên HĐQT không có quyền lợi liên quan là cần thiết.

Các tiểu ban nhất định, đặc biệt là các tiểu ban kiểm toán, để cử, lương thưởng và quản trị công ty, về cơ bản nên bao gồm các thành viên độc lập theo các hướng dẫn thông lệ tốt nhất về quản trị công ty.

Việc xem xét thành phần của các tiểu ban này có thể phát hiện ra nhiều vấn đề. Ví dụ:

- Chủ tịch có kiểm soát chặt chẽ quá trình ra quyết định hay không?
- Có tồn tại mâu thuẫn lợi ích không? (Ví dụ, các thành viên tiểu ban kiểm toán có mối quan hệ làm ăn riêng với kiểm toán viên không? Với các cổ đông quan trọng không?)
- Hội đồng có đủ kỹ năng chuyên môn không? (tiểu ban kiểm toán có bao gồm các thành viên có kỹ năng tài chính, kế toán không?)



Đọc thêm về các vấn đề đối với các tiểu ban thuộc HĐQT tại: <http://bit.ly/HGJADd>

Học cách phát hiện vấn đề

Khi công ty đã suy thoái, mọi chú ý đều hướng đến HĐQT và thường nêu lên những vấn đề rõ ràng đã xảy ra rồi. Hội đồng quản trị của công ty hệ thống máy tính Satyam ở Ấn Độ có các thành viên nội bộ là thành viên của các gia đình kiểm soát, có mối quan hệ làm ăn hay quan hệ cá nhân với lãnh đạo công ty, hoặc những người có ít kinh nghiệm trong lĩnh vực chuyên môn của công ty hoặc có ít kỹ năng tài chính.

Các vấn đề có thể chỉ được phát hiện khi scandal đã nổ ra, nhưng các nhà báo có thể công bố trước

những vấn đề đó bằng cách cẩn mẫn đưa tin. Điều này đồng nghĩa với việc đào sâu các thông tin về học vấn, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên môn và mối quan hệ của các thành viên hội đồng quản trị, cán bộ điều hành và các cổ đông kiểm soát. Kiểm tra tư cách thành viên hội đồng của các thành viên. Có thành viên nào tham gia các hội đồng chung hay không và có mối quan hệ nào được xây dựng trên các mối liên quan đó không?

Việc đào sâu thông tin như vậy có thể tiết lộ các mối quan hệ ngoài mong đợi – và rất đáng đưa tin, bên dưới vẻ bề ngoài.

“Mặc dù các thành viên ‘độc lập’ thường độc lập với ban điều hành của công ty, nhưng nhiều khi các thành viên này có mối quan hệ quan trọng với các thành viên khác trong hội đồng hoặc với các cổ đông quan trọng khác” – Tiến sĩ Nasser Saidi, phụ trách kinh tế và điều hành Viện Quản trị công ty Hawkamah (Dubai) cho biết.

Khi các thành viên độc lập rút khỏi HĐQT, các phóng viên và nhà đầu tư cần lưu ý. Việc từ chức đó không diễn ra thường xuyên và do vậy có thể cho thấy những vấn đề sâu hơn trong công ty. Việc từ chức vì các lý do “gia đình” hay “cá nhân” gần như luôn đáng được tìm hiểu kỹ bởi các phóng viên.

Hai thành viên độc lập của công ty Automated Touchstone Machine (ATM) ở Trung Quốc đã từ chức vào tháng 9/2007, nói rằng họ không thể xác minh các báo cáo tài chính mới nhất của công ty. Việc từ chức của các thành viên thậm chí có ảnh hưởng nhiều hơn vì một trong hai thành viên từng là chủ tịch và thành viên còn lại từng là thành viên tiểu ban kiểm toán tại công ty được niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Singapore.

Việc từ chức như vậy trở nên phổ biến ở ATM trước khi Sở chứng khoán từ chối niêm yết công ty vào năm 2008.

Một cảnh báo tương tự cũng được đưa ra bởi một thành viên của Aviation Oil Trung Quốc, cũng được niêm yết ở Singapore, khi từ chức năm 2008, cho biết rằng bà không thể hoàn thành nhiệm vụ của mình với tư cách một thành viên độc lập vì công ty coi thường các thông lệ tốt nhất. Bà cũng nghi ngờ tính độc lập của một số thành viên hội đồng khác trong một bức thư được công bố rộng rãi.

Chủ tịch và CEO: phân tách hay kết hợp?

Câu hỏi liệu vai trò của chủ tịch hội đồng quản trị và tổng giám đốc điều hành có nên được phân tách hay không cũng là một vấn đề đáng được lưu tâm.

Theo những người ủng hộ việc phân tách, chủ tịch hội đồng quản trị độc lập có thể bảo vệ lợi ích cổ đông tốt hơn bằng cách lãnh đạo HĐQT, trong khi CEO phụ trách điều hành kinh doanh, giúp loại trừ nhiều mâu thuẫn lợi ích.

Nhưng những người khác lại phản đối vì cho rằng việc phân chia vai trò không phải là phương án tốt

nhất cho nhiều công ty. Theo họ, việc có một ông chủ thì tốt hơn vì nó tránh được tình trạng đấu đá quyền lực.

Có nhiều công ty lớn đã phân chia vai trò và hầu hết các quy định quản trị công ty mới đều phê duyệt việc này. Tuy nhiên, đây vẫn chưa trở thành một thông lệ được chấp nhận rộng rãi.

Mô hình kết hợp vai trò chủ tịch/CEO của Grupo Televisa S.A. ở Mexico là tâm điểm phê phán của GMI. GMI thường xuyên nêu lên những thông lệ của công ty vi phạm các nguyên tắc quản trị tốt, thường là trước khi các phóng viên phát hiện ra và đưa tin.

Các phê phán của GMI đối với Grupo Televisa bao gồm:

- Chủ tịch kiêm CEO của Televisa, Azcarraga Jean, người thừa kế công ty từ người cha, không bổ nhiệm một chủ tịch HĐQT độc lập.
- Chỉ có 5 trong số 20 thành viên HĐQT hoàn toàn độc lập; một số họ tham gia HĐQT của các công ty có làm ăn với Televisa
- Không thành viên không điều hành nào có kinh nghiệm điều hành đáng kể trong lĩnh vực truyền hình
- Sự độc lập của HĐQT bị “ảnh hưởng đáng kể” bởi các mối quan hệ làm ăn giữa cá nhân các thành viên và giữa các thành viên với Televisa.

GMI cũng phê phán Televisa thiếu các tiểu ban độc lập và không bổ nhiệm các tiểu ban kiểm toán, lương thưởng và quản trị công ty độc lập.

Như GMI đã chỉ ra, chủ tịch tiểu ban kiểm toán và thông lệ công ty của Televisa là một thành viên 80 tuổi có các giao dịch với công ty, chủ tịch và hai

Các câu hỏi các phóng viên có thể đặt ra đối với hội đồng quản trị của các công ty:

- Các thành viên tham gia hội đồng được bao lâu?
- Nhiệm kỳ của một thành viên là bao lâu?
- Các thành viên tham gia bao nhiêu hội đồng? Các lợi ích khác của họ trong công ty là gì?
- Có ai trong số họ tham gia các hội đồng khác không? Hình thức lương thưởng họ nhận được?
- Các thành viên có bao nhiêu cổ phần trong công ty?
- Gần đây có thành viên nào bán cổ phần không? Có khuôn khổ chung hay không?
- Hồ sơ tham dự hội đồng của mỗi thành viên như thế nào?

thành viên HĐQT khác có quan hệ với Cablevision cũng thuộc sở hữu của Televisa.

Cảnh giác với các vấn đề lương thưởng

Sự độc lập của HĐQT có thể rất quan trọng trong lĩnh vực lương thưởng – một nội dung nóng bỏng trong suốt hai thập kỷ qua ở các thị trường phát triển.

Các scandal lương thưởng giạt gân đã và đang diễn ra phổ biến ở các công ty Mỹ hơn ở các quốc gia khác trên thế giới. Nhưng năm 2008, tờ The Economist đã lưu ý rằng các phần thưởng và phụ cấp kiểu Mỹ đối với giám đốc điều hành đã trở nên phổ biến trong nhiều công ty ở Châu Âu, và chỉ khi đó xu hướng này mới trở nên rõ ràng hơn.

Các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán thường công bố thông tin về lương thưởng trong các báo cáo ủy thác, được gửi kín cho các cổ đông trước cuộc họp thường niên của công ty. Thông thường đây là nơi các công ty công bố thông tin không chỉ về mức lương hàng năm dành cho các quản lý cấp cao nhất mà còn về mức thưởng, lợi ích, quyền mua cổ phần, các thay đổi về hưu trí và các thỏa thuận về tiền lương.

Nhiều sở chứng khoán ở các thị trường mới nổi không yêu cầu hoặc bắt buộc công bố thông tin về lương của cán bộ điều hành, vì vậy các phóng viên có thể khó tìm những con số này. Một nghiên cứu của Trung tâm minh bạch thị trường chứng khoán thuộc Viện CFA cho thấy công bố thông tin lương thưởng ở các thị trường Châu Á còn chậm so với thông lệ tốt trên thế giới và do đó việc này cần được cải thiện để bảo vệ các nhà đầu tư.

“Thông lệ hiện tại ở Châu Á tước mất quyền của cổ đông được biết bao nhiêu tiền quỹ công ty do họ đóng góp xây dựng sẽ được chi trả cho các cá nhân được họ tin tưởng giao điều hành doanh nghiệp”, báo cáo này cho biết. “Những thông lệ đó cũng không quan tâm đến trách nhiệm cá nhân.”

Ở các thị trường mới nổi, việc trả lương thưởng không xứng hoặc không có thưởng cho các thành viên không điều hành là vấn đề cấp thiết hơn. Một số công ty trả cho các thành viên không điều hành của HĐQT một khoản sinh hoạt phí nhỏ cho mỗi buổi họp, thay vì mức lương thường niên. Việc không trả lương thưởng đầy đủ cho các thành viên không điều hành có thể dẫn đến việc họ tìm kiếm một số vị trí khác trong HĐQT nhằm gia tăng thu nhập, có thể làm giảm sự quan tâm của họ đối với mỗi công ty và tinh thần trách nhiệm của họ.

Dùng các báo cáo để chỉ ra các vấn đề quan trọng

Các báo cáo như nghiên cứu công bố thông tin của CFA có thể là những mỏ vàng cho các phóng viên muốn viết bài thường kỳ về quản trị công ty. Các công trình nghiên cứu, khảo sát và blog cũng xác định các mâu thuẫn tiềm tàng hoặc các thông lệ xấu trong các công ty, nhưng thường bị bỏ qua bởi ngay cả các phóng viên phụ trách các công ty đó. Các công ty được xem xét và đánh giá về tính kỳ

luật, minh bạch, độc lập, nghĩa vụ, trách nhiệm và tính công bằng.

Ví dụ, khi đưa tin về nghiên cứu của CFA, các phóng viên có thể kiểm tra tình hình công bố thông tin của các công ty hàng đầu mà mình phụ trách và xem xét chi tiết liệu họ có tuân thủ các thông lệ được khuyến cáo hay không. Cũng có thể tiến hành so sánh với các công ty khác trong vùng hoặc trong ngành.

Các khảo sát và thẻ điểm thường niên theo vùng cũng có ích cho các phóng viên tìm kiếm thông tin. CLSA Asia Pacific Markets, tập đoàn môi giới và đầu tư độc lập phối hợp với Hiệp hội quản trị công ty Châu Á công bố một khảo sát thường niên về quản trị công ty ở 580 công ty được niêm yết ở 11 quốc gia Châu Á. ■



Xem tóm tắt kết quả khảo sát năm 2010 tại <http://bit.ly/IESikf>



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

- Sự khác nhau giữa thành viên điều hành và không điều hành?**
 - Thành viên điều hành đứng đầu một tiểu ban; còn thành viên không điều hành thì không
 - Thành viên điều hành cũng là thành viên của ban điều hành, còn thành viên không điều hành thì không
 - Không khác nhau
- Đặc điểm nào dưới đây sẽ làm cho một thành viên HĐQT trở nên không độc lập?**
 - Một thành viên ban điều hành công ty
 - Một chuyên gia trong lĩnh vực của công ty
 - Một cán bộ điều hành ở một công ty khác
- Một trong các tiểu ban sau đây là phổ biến nhất ở HĐQT. Các tiểu ban còn lại chỉ mang tính lựa chọn. Tiểu ban nào là phổ biến?**
 - Mua bán và sáp nhập
 - Kiểm toán
 - Đạo đức

Đáp án: 1. B, 2. A, 3. B

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 2*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 2. Các độc giả đều có thể tiếp cận được đến hầu hết các trang web. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí Phố Wall và Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả.

BÀI BÁO VÀ TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

Annalisa Barrett, nghiên cứu viên, *"Tất cả đều là về con người trong phòng họp,"* Tương lai của cải cách công ty, The Corporate Library, 2009.
<http://bit.ly/HGJADd>

Nathaniel Parish Flannery, nhà phân tích nghiên cứu tại GMI, *"Tele-novela: Các vấn đề trách nhiệm HĐQT hiện tại tại Televisa,"* Forbes, 9/6/2011.
<http://onforb.es/IOMgNe>

Nathaniel Parish Flannery, nhà phân tích nghiên cứu tại Governance Metrics International (GMI), *"Khảo sát mới nhấn mạnh các quan ngại về quản trị công ty ở Mỹ La Tinh,"* 27/9/2011.
<http://bit.ly/J7LCtC>

Kalpna Rashiwala, *"Các thành viên độc lập tại ATM đang từ chức"* The Business Times (Singapore), 17/9/2007.
<http://bit.ly/1IMhcz>

Aude Lagorce, *"Các thỏa thuận lương điều hành đáng lưu ý ở Châu Âu,"* MarketWatch, 14/5/2009.
<http://on.mktw.net/IS6LeO>

Ric Marshall, cán bộ phân tích chính, *"Dấu hiệu cảnh báo: Nhấn mạnh các quan ngại của cổ đông,"* The Corporate Library, 2010

Michelle Quah, *"Châu Á cần cải thiện công bố thông tin lương thưởng của cán bộ điều hành: Một nghiên cứu,"* The Business Times (Singapore), 3/3/2008.
<http://bit.ly/lv2nDM>

Moulisree Srivastava, *"Các doanh nghiệp gia đình đối mặt với thách thức quản trị,"* LiveMint, 21/9/2011.
<http://bit.ly/HP6I3M>

Pavan Kumar Vijay, *"Điều luật công ty mới đưa Đạo đức lên một tầm mới,"* DNA India,

30/12/2011.

<http://bit.ly/I9jdFN>

"Cẩm nang cấu trúc công ty," Investopedia.
<http://bit.ly/HG44QJ>

"Lương cán bộ điều hành ở Châu Âu: Hãy lưu ý," The Economist, 12/6/2008.

<http://econ.st/HGNnR5>

"Báo cáo cho thấy trên 40% các công ty công lớn nhất thế giới không có phụ nữ trong hội đồng quản trị," The Corporate Library, 14/3/2011.

<http://bit.ly/KD5Cl6>

SÁCH VÀ CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

"Rút ngắn Khoảng cách Hội đồng," nhóm nghiên cứu hội đồng quản trị công ty, trường kinh doanh Columbia và Trung tâm quản trị công ty John L. Weinberg thuộc Đại học Delaware, 2011.

<http://bit.ly/JyJ9OM>

Tài liệu quản trị công ty, bao gồm trách nhiệm của HĐQT và các thông lệ tốt, Corporate Directors Forum.

<http://bit.ly/HDB765>

Báo cáo quản trị công ty 2010, khảo sát thường niên, CLSA Asia Pacific Markets và Hiệp hội quản trị công ty Châu Á (ACGA).

<http://bit.ly/IESikf>

Các thành viên không điều hành độc lập (*Tim kiếm độc lập thực sự ở Châu Á*), Phòng Châu Á – Thái Bình Dương thuộc Viện Minh bạch thị trường chứng khoán CFA, 2010.

<http://scr.bi/HRT9Vo>

"Phụ nữ trong hội đồng quản trị: Đối thoại với các thành viên nam" Diễn đàn quản trị công ty toàn cầu, 2011.

<http://bit.ly/LEphFk>

Những điều cần biết về cổ đông

Nhiều cổ đông dựa vào các phóng viên để theo dõi hoạt động của công ty, xem liệu hội đồng quản trị có làm việc có trách nhiệm và các khoản đầu tư của họ có được quản lý cẩn thận hay không.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây bản thân các cổ đông đã tham gia tích cực hơn vào một loạt các vấn đề. Các cơ quan quản lý ở nhiều nước đã trao quyền cho cổ đông được đề cử người vào hội đồng quản trị.

Sự sụp đổ của các thị trường cho vay ở Mỹ năm 2008 và cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã dẫn đến những điều tra sắc bén hơn về việc liệu các thành viên HĐQT có làm tròn trách nhiệm của họ trước các cổ đông hay không. Kéo theo đó là một loạt các vụ kiện tụng và các trang tin trên các phương tiện truyền thông.

Sự tức giận của cổ đông không phải lúc nào cũng bị khuấy động bởi các nhà hoạt động đơn lẻ hay các nhà đầu tư có tổ chức (các công ty bảo hiểm, các quỹ hưu trí và các quỹ đầu tư mua cổ phần lớn trong các công ty). Các công ty gia đình cũng có thể đối mặt với sự tức giận đó.

Chủ một casino Macao, Stanley Ho đã phải đối mặt với cuộc chiến nội bộ gia đình về quyền kiểm soát đế chế của ông ta, rồi cuộc phải từ bỏ hầu hết cổ phần của mình để giải quyết mâu thuẫn giữa những người thừa kế.

Câu chuyện về gia đình ông Ho dẫn đến những vụ kiện tụng giữa các thành viên gia đình. Các phóng viên cạnh tranh nhằm giành được những hồ sơ mới nhất để đảm bảo rằng chúng không bị các đối thủ nâng tay trên. Các vụ kiện tụng thường là cách các phóng viên phát hiện các hành động của cổ đông. Tuy nhiên, có được những nguồn tin tốt từ các nhà đầu tư tổ chức, các cơ quan quản lý, nhà phân tích, thành viên hội đồng quản trị và người trong công ty thì cũng quan trọng tương tự.

Để thu hút sự chú ý đến những chỉ trích của họ, các cổ đông thường gửi thông tin cho truyền thông. Đôi khi một cổ đông có thể gióng lên hồi chuông báo động, khiến các phóng viên vào cuộc điều tra những việc làm của một công ty cụ thể.

Đó là điều đã xảy ra khi một cổ đông thách thức các hoạt động vay vốn của PT Bumi Resources, một công ty than ở Indonesia liên kết với Bumi plc được niêm yết ở Luân Đôn.

Cổ đông Nat Rothschild, người thừa kế ngân hàng sở hữu 11% của Bumi, tấn công PT Bumi Resources vì đã cho các công ty liên kết vay vốn ngay cả khi công ty này đang cố gắng tái cấp vốn cho khoản nợ có mức lãi suất cao.

Ông ta viết thư cho các thành viên HĐQT của công ty, nêu chi tiết các phàn nàn và gửi bản sao lá thư cho một phóng viên của tờ Financial Times.



Để biết cách tờ Financial Times bàn về câu chuyện một cổ đông đơn lẻ máng nhiếc một công ty lớn, hãy xem: <http://on.ft.com/IF2PvR>

Việc biết cổ đông là ai có thể giúp các phóng viên hiểu những vấn đề mà một công ty có thể đối mặt. Các phóng viên cần kiểm tra các “chủ sở hữu lợi ích” của một công ty. Những người này hưởng lợi ích từ việc sở hữu, mặc dù cổ phần được giữ dưới một cái tên khác, như quỹ chung hoặc quỹ đầu tư. Ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển, các thị trường chứng khoán thường ở giai đoạn phát triển ban đầu, do vậy có thể không có các thủ tục đăng ký sở hữu cổ phần, gây khó khăn cho việc tìm hiểu người chủ sở hữu.

Một số cổ đông bị ngăn chặn

Năm 2011, các nhà đầu tư tổ chức đi đầu trong việc phê phán hãng thông tấn của Rupert Murdoch sau vụ scandal truy nhập phi pháp hộp thư thoại, tập trung chú ý đến đạo đức của hãng thông tấn này và cương vị của hội đồng quản trị hãng.

Hệ thống hưu trí công California (Calpers), quỹ hưu trí công lớn nhất ở Mỹ, từ chối bỏ phiếu bầu Rupert Murdoch và các con trai, James và Lachlan, tái cử vào hội đồng quản trị hãng thông tấn, khiến các nhà đầu tư tổ chức khác phải hành động. Đầu tháng 3/2012, James, con trai của Murdoch, đã từ chức chủ tịch điều hành của News International trong bối cảnh căng thẳng leo thang giữa các cổ đông.

Như nhiều người phụ trách chuyên mục đã chỉ ra trong các tuần trước khi diễn ra cuộc họp thường

niên vào tháng 10/2011, các cổ đông – thậm chí cả những người có cổ phần quan trọng - có ít cơ hội đạt được mục tiêu của bản thân. Hãng thông tấn News Corp có hai loại cổ phần, trong đó cổ phần loại B của gia đình Murdoch chiếm 40% quyền biểu quyết. Khoảng 60% cổ phần không có quyền biểu quyết.

“Những tình huống này có thể để lại cho các cổ đông hạng thấp đa số các rủi ro và không có khả năng can thiệp tới các thành viên ban điều hành, những người hoặc là không đủ năng lực hoặc là xấu xa”, người phụ trách chuyên mục, Dan Gillmor, viết trên tờ The Guardian (Anh).

Các cổ đông ở các thị trường mới nổi đối mặt với các vấn đề tương tự, và việc bảo vệ quyền lợi của họ đã trở thành mối quan tâm chính.

Các cổ đông thiểu số ở công ty dầu khí Yukos của Nga bị bỏ rơi khi chính phủ thanh lý công ty một cách nhanh chóng vào năm 2004. Chủ sở hữu và là người sáng lập, Mikhail Khodorkovsky, bị kết án tù ở Siberi. Hiện vẫn có các tranh cãi về việc liệu phiên tòa và bản án có động cơ chính trị hay không.

Các nhà đầu tư của Yukos, hầu hết là người nước ngoài, đã thử một vài kế hoạch pháp lý nhằm cứu vãn 100 tỷ đô la mà họ đã đầu tư vào công ty này. Mặc dù đã có một vài chiến thắng nhỏ ở các phiên tòa quốc tế, các cổ đông cũng chỉ cảm thấy được khuấy khỏa phần nào.

Tìm các câu chuyện về cổ đông thiểu số

Đôi khi việc đối xử không đúng với các cổ đông thiểu số có thể dẫn đến các biện pháp mang tính pháp lý. Đó là điều đã xảy ra ở công ty TV Azteca ở Mexico. Các cổ đông nổi giận khi chủ tịch kiêm CEO của công ty, Ricardo Salinas Pliego, xuất hiện với kế hoạch đầu tư một liên doanh viễn thông mới bằng cách dùng TV Azteca để đầu tư vào doanh nghiệp mới của ông ta mà không thông báo cho các cổ đông.

Các cổ đông thiểu số khởi kiện. Vài năm sau, Ủy ban chứng khoán Mỹ (SEC) và chính quyền Mexico đã phát động cuộc điều tra về thương vụ này và lợi nhuận mà Pliego và một đồng nghiệp đã hưởng, bất chấp lợi ích của các cổ đông thiểu số.

Cuối cùng SEC buộc tội Pliego lừa đảo. Ông ta dàn xếp các cáo buộc, nộp phạt mà không thừa nhận làm sai. Nhưng sau đó ông ta quyết định không niêm yết công ty nữa. Các cơ quan quản lý Mexico tiến hành sửa luật để buộc các công ty phải công bố thông tin nhiều hơn cho các nhà đầu tư thiểu số.

Ở Ấn Độ, chính phủ đã thực hiện các biện pháp ngăn chặn các công ty chà đạp các cổ đông nhỏ. Theo Dự luật công ty mới dự kiến sẽ có hiệu lực năm 2012, các công ty phải đưa ra một kế hoạch rút lui

cho các cổ đông nếu họ không đồng ý với các quyết định quan trọng của công ty, như việc đa dạng hóa hay một vụ mua bán sáp nhập quan trọng. Theo dự luật này, hiện vẫn chưa được chuyển thành luật, sẽ không thể đơn giản buộc các cổ đông bất đồng chính kiến bán cổ phần của họ. Thay vào đó, công ty sẽ phải đưa ra các phương án cho các cổ đông, bao gồm việc mua lại cổ phần của họ.

Các nhà đầu tư tổ chức thường đưa ra lời khuyên cho các phóng viên về các vấn đề đã được nhận biết ở các công ty mà họ có cổ phần lớn. Calpers đặc biệt tích cực. Năm 2010, Quỹ hưu trí này đã nghi vấn năng lực của hội đồng quản trị của BP plc về việc công ty này xử lý sự cố tràn dầu ở Vịnh Mexico. Calpers, nắm 60,6 triệu cổ phần của BP, nhận thấy rằng hội đồng quản trị đã không giám sát hiệu quả các hoạt động của công ty ở Mỹ ngay cả trước khi sự cố tràn dầu xảy ra.

Tháng 4/2011, Calpers nằm trong số các cổ đông của BP bỏ phiếu chống lại các báo cáo và sổ sách của công ty tại cuộc họp thường niên, đồng thời bỏ phiếu chống lại một thành viên vốn là chủ tịch tiểu ban an toàn của hội đồng quản trị BP.

Việc công ty không xử lý tốt tình huống đã dẫn đến vụ dàn xếp trị giá 7,8 tỷ đô la với hơn 100,000 nạn nhân của vụ chìm tàu vào tháng 3/2012.

Ở các thị trường mới nổi với việc sở hữu cổ phần theo tổ chức thường nhỏ, các cổ đông nên biết dựa vào các phóng viên để đào sâu các câu chuyện như vậy và báo cáo trong phạm vi công ty hoặc các cổ đông. Hiệp hội cổ đông, hiện đang trở nên phổ biến và năng động ở Châu Á và Châu Phi, là một nguồn lực hữu ích.

Ví dụ, Nhóm quan sát cổ đông thiểu số (MSWG) ở Malaysia có trang web (<http://www.mswg.org.my/web/>) và hiện xuất bản các bản tin hàng tuần nêu bật các vấn đề quản trị công ty và các giao dịch công ty đang diễn ra. Hiệp hội các nhà đầu tư chứng khoán ở Singapore (SIAS) (<http://www.sias.org.sg/>) cũng thực hiện chức năng tương tự và đã đạt được một số thành công trong việc trình bày các quan ngại của cổ đông với các công ty.

Các cổ đông của công ty cổ phần điện Karachi ở Pakistan đã phản đối luận điểm của công ty được nêu trong báo cáo thường niên 2011 rằng công ty đã giảm mức lỗ sau thuế từ năm 2010 đến năm



Một nguồn hữu ích khác là Quy tắc đầu tư có trách nhiệm ở Nam Phi: <http://bit.ly/HDK2ol>

Chúng tôi có được bài báo như thế nào

Đôi khi một lời khuyên có thể dẫn đến một bài báo về các cổ đông thiểu số và các khó khăn của họ. Một mạng lưới nguồn tin tốt và tri thức về các nguyên tắc quản trị công ty là cần thiết để định vị bài báo.

Đó là điều đã xảy ra khi các viên chức thuộc Quỹ đầu tư trẻ em (TCI) cảnh báo các phóng viên về kế hoạch kiện các thành viên hội đồng quản trị của công ty than mới được cổ phần hóa ở Ấn Độ. TCI là nhà đầu tư thiểu số trong công ty, trong khi đó 90% công ty thuộc sở hữu chính phủ.

Trong ấn phẩm này, phóng viên N Sundaresha Subramanian nhớ lại việc làm thế nào tờ báo của ông, the Indian daily *Business Standard*, có được câu chuyện:

Ngay khi TCI khuyên chúng tôi, tôi nhận thấy tiềm năng cho câu chuyện – một cuộc chiến David-Goliath kinh điển trong đó một nhà đầu tư nắm 1% công ty đương đầu với một người khổng lồ kiểm soát 90%. Tôi gọi điện cho Oscar Veldhuijzen, một đối tác ở TCI.

Veldhuijzen nói rằng ông đang viết thư cho ban điều hành của Than Ấn Độ rằng quỹ đầu tư vào công ty kể từ khi phát hành ra công chúng lần đầu vào năm 2010. TCI quyết định hành động sau khi chính phủ ra một chỉ thị cấp bộ về việc đảo ngược lại tình trạng tăng giá than, một biện pháp có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng sinh lời của công ty.

Veldhuijzen có được bản sao chỉ thị giá than bằng cách dùng Đạo luật quyền thông tin (RTI), một đạo luật Ấn Độ cho phép công dân tiếp cận thông tin từ chính phủ. Ông ấy cho chúng tôi bản sao tài liệu đó, cho chúng tôi thấy rằng một viên chức chính phủ đã gửi chỉ thị cho chủ tịch của Công ty Than Ấn Độ.

Vi tài liệu đến từ một bên có quan tâm, nên tôi xác minh tính chân thực của nó bằng cách kiểm tra các trang web chính thức nhằm đảm bảo rằng các quan chức được nêu tên thực sự nắm giữ các vị trí.

Chúng tôi cũng cần mặt kia của câu chuyện, bởi vì hội đồng quản trị của Công ty Than Ấn Độ đang bị buộc tội không bảo vệ lợi ích của các nhà đầu tư thiểu số và không thực hiện các nghĩa vụ pháp lý. Đồng nghiệp của tôi ở Delhi, người liên lạc với các viên chức của bộ và công ty, đã liên lạc với công ty. Than Ấn Độ đã từ chối việc đã nhận lá thư từ TCI. Chúng tôi tự tin về nội dung của bức thư và có xác nhận đầu tiên của các viên chức của quỹ, vì vậy chúng tôi tiếp tục phát triển câu chuyện.

Tất cả điều này đã hoàn tất chỉ trong vài giờ. Chúng tôi công bố bài báo đó trên trang web ngay tối hôm đó, và xuất bản nó trong ấn phẩm của ngày hôm sau.

Đọc bài báo tại: <http://bit.ly/19kRay>

2011. Hiệp hội cổ đông cáo buộc rằng mức lỗ thấp hơn đạt được là do “ném đi quá nhiều công việc” – một thuật ngữ được dùng để mô tả tình trạng cắt điện khi nhu cầu đang cao – và “phóng đại hồ sơ số sách”. Các cổ đông cũng chỉ trích công ty vì đã giảm phát điện và chấp nhận trợ cấp chính phủ nhiều hơn khi công ty còn thuộc sở hữu của chính phủ.

Đọc bài này tại: <http://bit.ly/Hxaexa>

Các vấn đề cổ đông: Kiểm tra kế hoạch kế nhiệm của công ty

Các nhà hoạt động cổ đông có các quan điểm hết sức khác nhau về các chủ đề nhất định. Câu hỏi liên quan đến việc một CEO phải công bố bao nhiêu thông tin về sức khỏe cá nhân đã làm phát sinh một cuộc tranh luận kéo dài vài năm khi Steve Jobs, CEO của Apple Inc liên tục xin nghỉ vì lý do sức khỏe nhưng lại tiết lộ rất ít chi tiết một cách rộng rãi.

Chính tờ Wall Street Journal đã tiết lộ rằng Jobs đã trải qua một cuộc phẫu thuật cấy gan vào năm 2009, nhiều tháng sau khi cuộc phẫu thuật diễn ra.

SEC khuyến khích các công ty công bố kế hoạch kế nhiệm, và các phóng viên nên đặt câu hỏi về các kế hoạch đó khi một giám đốc điều hành xin nghỉ đột ngột. Ngoài lý do sức khỏe, các lý do khác cho việc

CEO nghỉ việc đột ngột có thể là sự tuyệt giao với hội đồng quản trị hoặc do lời mời của một đối thủ cạnh tranh.

Các kế hoạch kế nhiệm lãnh đạo đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với các công ty gia đình (xem Chương 4). Tuổi tác của người sáng lập chắc hẳn sẽ đặt ra các câu hỏi sắc bén về kế hoạch kế nhiệm tương lai.

Năm 2011, có lẽ khởi nguồn từ trường hợp của Jobs, một số đề xuất của cổ đông yêu cầu hội đồng quản trị công bố các kế hoạch kế nhiệm. Các nhà hoạt động lập luận rằng nếu tình trạng ốm yếu của giám đốc điều hành có thể ảnh hưởng đến triển vọng tương lai của công ty thì hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố điều đó.

Warren Buffett, CEO của Berkshire Hathaway, nói rằng thông tin về các vấn đề sức khỏe của quản lý cấp cao nên được công bố.

“Nếu tôi bị ốm nặng hoặc bất kỳ vấn đề quan trọng nào xảy ra như phẫu thuật hoặc những thứ tương tự như vậy, tôi nghĩ rằng việc cần làm là nói cho các cổ đông của Berkshire về điều đó. Tôi làm việc cho họ”, Buffet nói như vậy với tờ Closer Look của Đại học Stanford.

Tham dự các cuộc họp thường niên để tìm các câu chuyện

Một số phóng viên tin rằng thật phí thời gian khi tham dự các cuộc họp thường niên vì nhiều vấn đề có ý nghĩa đã được quyết định trước cuộc họp, và vì trong một số trường hợp, các cổ đông chiếm ưu thế quyết định trước kết quả. Tuy nhiên, Melissa Preddy, một phóng viên kinh tế kỳ cựu nghĩ rằng các cuộc họp này có quá nhiều giá trị nên không thể bỏ lỡ.

“Các cuộc họp là nơi tốt để gặp gỡ với các cán bộ điều hành công ty và bổ sung vào danh sách liên lạc của bạn tên của các cổ đông tích cực, các thành viên hội đồng quản trị, các nhà phân tích, chủ blog, các lãnh đạo cộng đồng với các mối quan hệ công ty và các nhóm quyền lợi khác”, Preddy viết trong một trang blog cho trang web của Trung tâm Báo chí Kinh tế Donald W. Reynolds.

Đọc bài báo của cô ấy tại: <http://bit.ly/HPaTwk>

Để chuẩn bị cho buổi họp thường niên, các phóng viên cần nghiên cứu cẩn thận các thông tin ủy thác của công ty, thông báo cho nhà đầu tư, hay thư kin, thường được công bố khoảng 6 tuần trước cuộc họp (Xem Danh mục thuật ngữ để biết khái niệm về “ủy thác”).

Thông tin ủy thác, ở các nước nơi các sở giao dịch chứng khoán hay các cơ quan quản lý chứng khoán yêu cầu, cần bao gồm các chi tiết về một số vấn đề. Tuy nhiên, ở nhiều sở giao dịch chứng khoán mới, các yêu cầu công bố thông tin chỉ ở mức tối thiểu và việc cưỡng chế còn yếu. Mặc dù vậy, vẫn cần kiểm tra thông tin ủy thác về:

- Chi tiết lương thưởng của các thành viên ban điều hành và các thành viên hội đồng quản trị, bao gồm lợi ích đặc biệt và khoản vay
- Các vấn đề sẽ được trình bày để bỏ phiếu tại cuộc họp thường niên, bao gồm bầu thành viên hội đồng quản trị
- Thông tin chung và kinh nghiệm của ứng viên thành viên hội đồng quản trị cần được cung cấp để các cổ đông có thể đưa ra quyết định đầy đủ thông tin
- Quyền mua bán cổ phiếu
- Thông tin về kinh nghiệm của thành viên hiện tại và các tư cách thành viên HĐQT khác

Thông tin về bất kỳ đề xuất nào sẽ được trình bày tại buổi họp thường niên cũng cần rõ ràng và hoàn chỉnh. Nếu không, các phóng viên cần hỏi tại sao.

Báo cáo ủy thác cũng cần có các thông tin về “các giao dịch với các bên liên quan”, trong đó các công ty công bố thông tin về các thương vụ thực hiện với các cán bộ điều hành và thành viên hội đồng quản trị (xem Chương 5 để biết thêm về các giao dịch với bên liên quan).



Để biết thêm thông tin về cách tìm ý tưởng bài báo trong thư ủy thác, xem “*Tìm hiểu thư ủy thác để biết lương của cán bộ điều hành và các câu chuyện khác*” của Melissa Preddy: <http://bit.ly/J7XJAAt>



SỔ TAY PHÓNG VIÊN

Alexey Navalny, một nhà hoạt động, luật sư và blogger ở Nga, mua một số cổ phần của vài công ty lớn nhất nước, sau đó bắt đầu tìm hiểu thông lệ của họ. Anh ta phát hiện ra rằng OAO Transneft, công ty vận hành đường ống dẫn dầu của Nga, đã đóng góp 112 triệu đô la từ thiện năm 2009, gấp gần 8 lần số cổ tức trả cho các nhà đầu tư.

Các đóng góp từ thiện đã diễn ra được một vài năm và chỉ riêng năm 2007 đã đạt mức 300 triệu đô la. Trong khi đó, Transneft cắt giảm cổ tức của cổ đông tư nhân xuống còn 75% từ năm 2003 đến năm 2009, ngay cả khi lợi nhuận tăng lên.

Công ty này từ chối yêu cầu lặp đi lặp lại của Navalny về các tài liệu chứng minh các đóng góp từ thiện đã được chuyển đi đâu. Điều này khiến anh nhận xét rằng “không ai biết dấu vết của việc từ thiện này”.

“Tôi đã nói chuyện với nhiều nhà quản lý và nhân viên của các tổ chức từ thiện lớn nhất, và họ nói rằng họ chưa bao giờ nhìn thấy số tiền đó”. <http://bloom.bg/HAYkpC>

Đọc hồ sơ của Navalny do phóng viên Julia Loffe của tờ The New Yorker's viết tại: <http://nyr.kr/HGk4Bz>



Các phóng viên kinh tế và cổ đông của các công ty ở các nước có tỷ lệ tham nhũng cao cần quan tâm sát sao đến cách thức điều hành của các công ty nhà nước lớn ở Nga, và có một lập trường cứng rắn hơn trước những thông lệ nguy hiểm này.”

— Alexey Navalny và Maxim Trudolyubov
Báo cáo Nieman, Xuân 2011



Làm thế nào để khai thác tối đa cuộc họp thường niên

Các phóng viên không nên giả định rằng họ sẽ tự động được phép tham dự các cuộc họp thường niên, mặc dù thông thường họ được phép. Những người ngoài công ty, bao gồm báo chí, không có quyền tham dự họp pháp, trừ trường hợp họ sở hữu cổ phần trong công ty. Một số phóng viên – nếu cơ quan họ cho phép – cũng như nếu các nhà hoạt động cổ đông vượt qua được khó khăn này bằng cách chỉ mua một hoặc hai cổ phần trong công ty, có thể được phép tham dự buổi họp thường niên hết sức đơn giản.

Một số phóng viên khác chỉ đơn giản tác nghiệp quanh khu vực họp, phỏng vấn các cổ đông và những người khác gần khu vực họp hoặc bằng cách gọi điện thoại sau buổi họp.

“Ánh nắng mặt trời là thuốc tẩy tốt nhất, và các công ty không có gì phải giấu giếm sẽ chào đón giới báo chí”, Nell Minow, khi là biên tập của The Watchdog Corporate Library, trả lời phỏng vấn của tờ Thời báo New York năm 2005 sau khi một công ty không cho phép phóng viên của tờ báo này tham dự buổi họp thường niên.

Năm 2001, Yahoo! Inc. khiến giới phê bình phẫn nộ khi từ chối cho phép các phóng viên tham dự cuộc họp thường niên. Các cổ đông có thể tham dự buổi họp qua internet. Tuy nhiên, các phóng viên phàn nàn rằng lệnh cấm đã ngăn cản họ tiếp cận các cổ đông và do vậy khiến họ không thể nắm bắt được tinh thần chung của buổi họp.

Trong những năm gần đây, có nhiều công ty chỉ tổ chức cuộc họp thường niên qua internet. Các nhà phê bình cho rằng đây chỉ là một cách khác để các công ty ngăn chặn bất đồng chính kiến và cách li bản thân khỏi các cổ đông. Tuy nhiên, các nhân viên công ty nói rằng các buổi họp trực tuyến có thể thu hút sự quan tâm của cổ đông nhiều hơn và tạo cơ hội cho khách người tham dự hơn.

Một lý do khác cho việc tham dự các cuộc họp thường niên là nhằm theo dõi các cổ đông hay “châm chọc” – các nhà hoạt động ủng hộ thay đổi

trong công ty, thông thường bằng cách tham dự cuộc họp thường niên và gây áp lực lên ban quản lý và hội đồng quản trị về các vấn đề ưa thích của họ.

Một số phóng viên tránh xa những người hay châm chọc, coi họ là những kẻ gây rắc rối thay vì là những nguồn tin quan trọng, nhưng những người này thường làm rõ những vấn đề đáng ngờ và các lỗi của HĐQT.

Thông thường, nghi ngờ đầu tiên về một vấn đề quan trọng trong một công ty bắt nguồn từ một đề xuất của cổ đông dạng này, vì vậy hầu hết các phóng viên kinh tế khai thác thông tin từ họ mặc dù vẫn cảnh giác.

Chú ý đến các vấn đề về quyền cổ đông

Trong bối cảnh các scandal doanh nghiệp ngày càng lan rộng, sự suy thoái của thị trường cho vay Mỹ và cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, các cổ đông đã áp dụng một vài sáng kiến nhằm tạo cho họ một tiếng nói mạnh mẽ hơn trong các công ty và bảo vệ hiệu quả hơn các khoản đầu tư của bản thân. Các đề xuất của cổ đông có thể gây nên các phản ứng phản đối và do đó có thể làm phát sinh ý tưởng cho bài báo.

Ở Mỹ, theo quy chế SEC, bất kỳ cổ đông nào sở hữu trên 2.000 đô la cổ phần hay 1% giá trị của một công ty được phép đưa ra một đề xuất cổ đông (Ngưỡng giới hạn này có thể khác ở các nước khác.)

Quy định và cưỡng chế

Ở một số thị trường, các cổ đông hiện đang thúc đẩy các quy định chặt chẽ hơn đối với các công ty, đặc biệt là về vấn đề công bố thông tin và tính trách nhiệm, cũng như việc cưỡng chế thực thi mạnh mẽ hơn. Bất kỳ hoạt động nào như vậy đều xứng đáng được phóng viên quan tâm, những người cũng có thể tận dụng cơ hội này để so sánh mức độ chặt chẽ của các yêu cầu của sở giao dịch chứng khoán của họ với các sở giao dịch ở các nước khác.

Trách nhiệm xã hội của công ty

Các cổ đông và những người có quyền lợi liên quan – ví dụ như khách hàng, những người sinh sống

HỘP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Việc cổ đông tham gia các cuộc họp công ty dễ dàng như thế nào? Viết một câu chuyện về việc này trước khi diễn ra cuộc họp.

- Có khó khăn trong việc biểu quyết?
- Có rào cản pháp lý không? Ví dụ, yêu cầu công chứng thông tin ủy quyền, hay khó khăn khi gửi ủy quyền bằng thư?
- Có các rào cản nhân tạo không? Ví dụ như tổ chức họp ở những nơi xa xôi, cách trở vào những thời điểm không thuận lợi?
- Chương trình làm việc có dành đủ thời gian để trao đổi và đặt câu hỏi không?
- Thông báo họp được gửi đi như thế nào? Bằng quảng cáo hợp pháp được công bố trên một bản tin chính thức ít người đọc, gửi bằng thư, thư điện tử hay công bố trên một ấn phẩm phổ biến?
- Nếu công ty tổ chức họp thường niên trực tuyến, thì có cách nào để cổ đông đặt câu hỏi trực tiếp không?
- Phòng quan hệ đầu tư của công ty có trả lời các câu hỏi về công ty không?

— Nguồn: Trích từ Những khái niệm cơ bản về Quản trị công ty, Sáng kiến đổi thoại chính sách

cạnh công ty, những người bán hàng cũng như chính phủ thường đòi hỏi các công ty phải hành động có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và đối xử công bằng với người lao động.

Các nhà đầu tư hướng đến các trường hợp kinh doanh về trách nhiệm xã hội của công ty, nói rằng các công ty có thể thu được lợi nhuận và đánh bại các đối thủ cạnh tranh. Các quỹ hưu trí, ví dụ như ở Na Uy, hiện đang áp dụng các quy định và hướng dẫn để đánh giá liệu các công ty trong danh mục của họ hoặc đang được xem xét có phải là các doanh nghiệp tốt hay không. Trên 550 quỹ đầu tư hiện quản lý 18 nghìn tỷ đô la đã ký Nguyên tắc Liên hợp quốc về Đầu tư có trách nhiệm – một bộ các hướng dẫn quốc tế, bằng cách sử dụng vốn của họ làm quyền lực phi chính thức.

Sự va chạm giữa các công ty, nhà hoạt động cộng đồng và nhà đầu tư là ý tưởng tốt cho các bản tin hấp dẫn. Trong vài năm, Công ty Coca-Cola ở Ấn Độ đã chịu áp dụng giải quyết vấn đề khan hiếm nước mà những người nông dân cho rằng do nhà máy

đóng chai của Coke gây nên. Đọc một bài báo khác cũng về vấn đề gây tranh cãi có liên quan đến công ty Intel ở Trung Quốc tại <http://bloom.bg/HRWPGC>

Từ năm 2011 trở đi, Công ty khai khoáng Bear Creek Mining đã đối mặt với khoảng 25.000 người phản đối ở Peru. Các cuộc biểu tình diễn ra và các tuyến đường cao tốc chính bị phong tỏa nhằm phản đối một mỏ bạc mới mà những người nông dân lo sợ sẽ ảnh hưởng đến sinh kế của họ. Phụ nữ của vùng đồng bằng Niger của Nigeria chiếm giữ các tàu chở dầu để đòi lợi ích kinh tế từ công ty Chevron Nigeria.

Các chính phủ cũng có thể gây áp lực cho các công ty hoạt động ở nước họ, đặc biệt khi việc kinh doanh đòi hỏi khai thác tài nguyên thiên nhiên. Ví dụ ở Tanzania, Tổng thống Jakaya Kikwete kêu gọi các ngành công nghiệp khai khoáng mua hàng hóa và dịch vụ ở trong nước.

“Điều này sẽ đảm bảo mối quan hệ tốt giữa các công ty và cộng đồng nơi họ hoạt động. Nếu không, tình trạng thù địch giữa hai bên sẽ không thể tránh khỏi”, ông nói.

Cách thức các HĐQT thực hiện trách nhiệm xã hội cho thấy các chính sách và thông lệ quản trị công ty cũng như triển vọng đầu tư của họ. Việc cho phép hóa chất làm ô nhiễm các cộng đồng xung quanh có thể là dấu hiệu của những vấn đề rắc rối hơn, từ những công nghệ sản xuất lỗi thời đến việc suy giảm lợi nhuận.

Các câu hỏi mà nhà báo cần đặt ra khi phụ trách vấn đề trách nhiệm xã hội của công ty bao gồm:

- Công ty có lắng nghe và giải quyết những lời phàn nàn không?
- Có ai trong HĐQT hoặc ban điều hành cao cấp có mâu thuẫn lợi ích, từ đó cho phép họ hưởng lợi từ công ty bằng cách sử dụng những người bán hàng vi phạm quy định lao động và pháp luật bảo vệ môi trường?
- Những người có quyền lợi liên quan có các phê phán hợp lý không?
- Sẽ mất gì khi giải quyết các vấn đề? Giá của các giải pháp là gì?
- Có lý do che đậy hay không?

Quan sát xem liệu các khủng hoảng phát sinh từ các mâu thuẫn trách nhiệm xã hội của công ty có làm thay đổi lãnh đạo, làm tổn hại danh tiếng và lợi nhuận của công ty, gây nên các vấn đề chính trị cho chính phủ hay buộc các cơ quan quản lý phải áp đặt các quy định về nơi làm việc, môi trường cũng như các quy định khác.

các nhóm môi trường đã thực hiện các đánh giá độc lập các công ty, thường là các nguồn tin rất tốt cho các bài báo về trách nhiệm xã hội của công ty.

Để hiểu hơn về việc liệu các công ty có tuân thủ các

thông lệ tốt nhất hay không, so sánh hồ sơ theo dõi của họ với các hướng dẫn của CLSA Thị trường Châu Á Thái Bình Dương, tổ chức này thực hiện đánh giá thường niên các công ty ở Châu Á; Hiệp ước toàn cầu của Liên Hợp quốc, Nguyên tắc Xích đạo của Tổ chức Tài chính Quốc tế; và Nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm của Liên hợp quốc được phát triển bởi các quỹ hưu trí lớn nhất thế giới.

Các thông lệ tốt nhất này bao gồm:

Quyền bán theo

Bảo vệ các cổ đông thiểu số nếu một cổ đông đa số bán cổ phần. Theo quy tắc này, các cổ đông thiểu số có quyền tham gia giao dịch và bán cổ phần của mình.

Phân biệt Chủ tịch/CEO

Xem Chương 2 về vấn đề này.

Phát biểu về lương thưởng/thù lao

Cho các cổ đông một phiếu bầu không ràng buộc đối với thù lao của cán bộ cấp điều hành. Ở nhiều nước, các cổ đông đã được trao quyền này với tư cách phiếu bầu tham vấn. Các phiếu bầu tham vấn tiêu cực đáng được xem xét, đặc biệt khi chúng diễn ra trong nhiều năm liên tiếp.

Xem chính sách lương thưởng “hai kỳ” của Úc tại: <http://bit.ly/HPb2Qv>

Cảnh giác các giao dịch mờ ám

Bất kể việc các cổ đông có hành động hay không, các phóng viên cần cảnh giác trước các hành động của công ty có thể không phản ánh lợi ích cao nhất của các nhà đầu tư.

Ví dụ năm 2007, Tổng công ty khai thác dầu xa bờ Trung Quốc (CNOOC), được niêm yết ở Hồng Kông, tìm cách ký quỹ trong ba năm với một công ty nhà nước khác. Một kế hoạch như vậy có thể gây nên rủi ro thua lỗ cho các cổ đông ở một công ty mà họ không sở hữu, vì vậy hơn 52% các cổ đông độc lập đã biểu quyết chống lại kế hoạch này tại một buổi họp bất thường được triệu tập để xem xét vụ việc.

Các phóng viên cảnh giác có thể đã nhận thấy rằng CNOOC thực hiện một thương vụ tương tự vào năm 2004. Các cổ đông đã phê duyệt giao dịch đó, nhưng họ nhận được một thông báo ngắn về buổi họp cổ đông tổ chức vào kỳ nghỉ lễ. Một bài báo trên tờ Bloomberg khi đó đã lưu ý rằng “Các doanh nghiệp quốc doanh Trung quốc đã bị chỉ trích vì khai thác lợi nhuận từ các đơn vị kinh doanh công khai của họ trong khi các cổ đông không hề biết.”

Sau này các cơ quan quản lý ở Hồng Kông đã công khai kiểm duyệt CNOOC vì vi phạm các quy định công bố thông tin về giao dịch năm 2004 kể trên.

Cảnh giác các bẫy đạo đức

Các phóng viên mua cổ phần để tìm hiểu sâu về

một công ty cụ thể hoặc để viết bài cần lưu tâm đến các vấn đề về đạo đức. Nếu việc mua bán là rõ ràng và minh bạch, đồng thời số lượng mua ở mức tối thiểu – một hoặc hai cổ phần – thì không có vấn đề gì.

Nhưng bất kỳ sự lẩn tránh nào cũng có thể gây rắc rối. Phóng viên tờ Wall Street Journal, Dennis Berman, giả làm bà nội quá cố của mình để mua cổ phần trên mạng xã hội Facebook thông qua Shares-Post, một thị trường mua bán trong các công ty công nghệ không niêm yết đại chúng. Mục đích của Berman là kiểm tra liệu hệ thống có phát hiện kế hoạch của anh ta hay không.

Berman biện hộ cho hành động của mình, nói rằng “việc áp dụng một kiểm tra đơn giản đối với toàn bộ cách thức kinh doanh giúp làm rõ một chủ đề quan trọng cho các nhà đầu tư và các thị trường...”

Tuy nhiên, anh ta đã bị chỉ trích nặng nề bởi các phóng viên đối thủ, bao gồm blogger của hãng Reuters Felix Salmon, vì xuyên tạc chính bản thân. Salmon gọi đó là “một trò rề tiền” và nghi vấn về đạo đức của Berman (xem Chương 7 về đạo đức đối với phóng viên kinh tế). ■



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

1. Quyền bán theo có nghĩa là

- A. Các công dân đại chúng có thể tham dự các cuộc họp thường niên của một công ty
- B. Cổ đông thiểu số có thể tham gia nếu một cổ đông đa số bán cổ phần
- C. Một phương pháp biểu quyết các đề cử thành viên HĐQT

2. Quy hoạch kế nhiệm là trách nhiệm của:

- A. Cổ đông
- B. Ban điều hành
- C. Hội đồng quản trị

3. “Phát biểu về thù lao” có nghĩa là:

- A. Chủ tịch HĐQT quyết định về lương thưởng của CEO
- B. Tiểu ban lương thưởng ra quyết định
- C. Cổ đông có tiếng nói mang tính tư vấn về các vấn đề lương thưởng

Đáp án: 1. B, 2. C, 3. C

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 3*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 3. Hầu hết các trang web đều có thể tiếp cận được đối với người đọc. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí phố Wall và Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả, và phải đăng ký.

BÀI BÁO VÀ TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

Dennis Berman, "Gặp người bà đã mất của tôi, chăm chút cho nhà đầu tư trên facebook," Tạp chí phố Wall, 12/4/2011.

Maryann Bryant-Rubio, "TV Azteca: Nghiên cứu điểm quản trị công ty ở Mexico," nghiên cứu học thuật, ĐH Columbia, New York, Chazen Web Journal of International Business, Winter 2005. <http://bit.ly/IEyn7r>

Jason Corcoran và Henry Meyer, "Transneft nói rằng cổ tức cao hơn sẽ tước quyền trẻ mồ côi và người đau ốm," Bloomberg, 19/4/2011. <http://bloom.bg/HAYkpC>

Maureen Nevin Duffy, "Cổ đông BP gửi thông điệp tại hội đồng thường niên," Institutional Investor, 21/4/2011. <http://bit.ly/IOWrBe>

Dan Gillmor, "Vì sao Rupert Murdoch nên công bố một định hướng mới cho News Corp," The Guardian, 19/10/2011. <http://bit.ly/HDUtZ6>

Julia Ioffe, "Tác động thuận – Một chiến dịch từ xa chống lại nạn tham nhũng ở Nga," The New Yorker, 4/4/2011. <http://nyr.kr/HGk4Bz>

Ross Kerber, "Phân tích: Hội đồng cổ đông qua mạng ngăn chặn tiếng nói của những người bất đồng chính kiến," Reuters, 24/9/2010. <http://reut.rs/IP0rln>

Craig McGuire, "Thế nào là người hay chậm chọc công ty?" The Share-holder Activist, 6/11/2011. <http://bit.ly/9uKVJ>

Alexei Navalny và Maxim Trudolyubov, "Các phóng viên Nga cần được trợ giúp trong việc điều tra tham nhũng," Nieman Reports, Xuân 2011. <http://hvrd.me/J84PLR>

Melissa Preddy, "Đào sâu các thông tin ủy quyền để biết thông tin về lương cán bộ điều hành và các câu chuyện khác," Trung tâm báo chí kinh tế Donald Reynolds, 27/4/2011. <http://bit.ly/J7XjAt>

Felix Salmon, "Đạo đức của Dennis Berman," Reuters, 18/4/2011. <http://reut.rs/HGCfVV>

Richard Siklos, "Công ty điện thoại ngăn chặn phóng viên tham dự hội đồng thường niên," Thời báo New York, 12/12/2005. <http://nyti.ms/HGdWcL>

Walter Stuart và Jessica Mussallem, "Các vụ kiện cổ đông: Không hẳn là bạn chưa thấy gì" Corporate Board Member, tháng 1-2/2009. <http://bit.ly/JT6uFz>

Tim Webb, "Các cổ đông của Yukos chiến thắng vòng một trong cuộc chiến pháp lý," The Guardian, 30/11/2009. <http://bit.ly/HRAOmG>

Xiao Yu và Darren Boey, "CNOOC sẽ xin phê duyệt chuyển tư cách hội viên," Bloomberg, 20/4/2004. <http://bloom.bg/HGneVS>

"Một nhóm cổ đông Mexico giận dữ," Business-Week, 28/6/1999. <http://buswk.co/HxeZqN>

"Công bố thông tin sức khỏe CEO của Apple: Một vấn đề cá nhân hay công khai?" Stanfordknowledgebase, Trường Kinh doanh Stanford 25/1/2011. <http://bit.ly/IFkaVo>

"Bất kể truyền thống kinh doanh, Yahoo không cho phóng viên tham dự hội đồng thường niên" Associated Press, 26/4/2001. <http://bit.ly/ISfdi>

"KESC giảm lỗ là do chúng tôi không" Dawn.com, Karachi, 14/10/2011. <http://bit.ly/Hxaexa>

"Ricardo Salinas Pliego và gia đình," trong "Vấn đề các tỷ phú thế giới" Forbes, 10/2010 <http://onforb.es/HGVcWJ>

"Nga vi phạm quyền của công ty dầu Yukos, tòa án Châu Âu phán quyết" Associated Press, 20/9/2011. <http://bit.ly/IFkymM>

"Giải mã bí mật thông tin ủy quyền," Business-Week, 4/3/2002. <http://buswk.co/ILLOUC>

"Các cổ đông Yukos giành thắng lợi lớn trong một phiên tòa ở Stockholm..." Investment Arbitration Reporter, 20/12/2010. <http://bit.ly/LCLOTD>

Bên trong các doanh nghiệp gia đình và doanh nghiệp nhà nước

Các doanh nghiệp nhà nước (SOEs) và các doanh nghiệp gia đình (FOEs), vốn chi phối ở hầu hết các thị trường mới nổi, có thể khó thâm nhập đối với các phóng viên.

Cơ cấu của các công ty này có thể sao chép cơ cấu của các công ty kinh doanh đại chúng, gồm HĐQT, cơ cấu quản lý tương tự, báo cáo tài chính được công khai và cổ đông. Nhiều SOEs và FOEs được niêm yết trên các sở giao dịch chứng khoán.

Nhưng các công ty này có thể hoạt động ít kiểm tra và cân đối đồng thời hạn chế công bố thông tin, do vậy gây khó khăn cho phóng viên trong việc tìm hiểu hoạt động bên trong phức tạp của chúng.

Các tổ chức tài chính và quan sát quốc tế ngày càng thúc đẩy các SOEs hoạt động giống các công ty đại chúng hơn, đặc biệt là về vấn đề công bố thông tin.

Ví dụ ở Trung Đông, ngày càng có nhiều sự quan tâm đến tính minh bạch mở rộng ở các FOEs và SOEs. Các chuyên gia tài chính quan sát rằng các SOEs và FOEs đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế, nhưng trong một vài trường hợp, chúng hoạt động thiếu kiểm soát nội bộ và giám sát phù hợp.

“Các công ty tư nhân và doanh nghiệp gia đình (FOEs) cấu thành xương sống của thành phần doanh nghiệp và chiếm tỷ lệ việc làm lớn. Chính thành phần này cần tăng trưởng nếu khu vực muốn giải quyết tình trạng khủng hoảng thất nghiệp và tạo công ăn việc làm”, Tiến sĩ Nasser Saidi, trưởng ban kinh tế kiêm điều hành Viện quản trị công ty Hawkamah (Dubai), nói.

Hiểu về kinh doanh gia đình

Trên toàn thế giới, các công ty gia đình tạo ra

Tổ chức của các doanh nghiệp gia đình có thể có nhiều hình thức:

- Sở hữu hoặc quản lý toàn bộ bởi người sáng lập hoặc gia đình họ
- Các công ty đại chúng hoặc tư nhân trong đó gia đình người sáng lập có cổ phần kiểm soát cũng như vai trò lãnh đạo trong ban quản lý điều hành
- Các công ty trong đó các gia đình vẫn có ảnh hưởng quan trọng

khoảng 70% đến 90% tổng sản lượng GDP hàng năm, theo khảo sát toàn cầu năm 2010 của Viện doanh nghiệp gia đình.

Các bài báo về các doanh nghiệp đó thường gây ấn tượng sâu sắc, nêu bật các phẩm chất đặc biệt đã trở thành một phần của các gia đình quyền lực, giàu có, và rất bí ẩn. Tuy nhiên, đối với các phóng viên, các công ty gia đình có thể gây nhiều khó khăn vì thiếu minh bạch.

Các thuật ngữ “sở hữu gia đình” và “kiểm soát gia đình” thường được dùng thay thế lẫn nhau. Nhưng nói chung các thành viên gia đình là các cổ đông chính trong một doanh nghiệp gia đình, trong khi đó trong một công ty thuộc quản lý gia đình, gia đình có thể là cổ đông thiểu số, nhưng kiểm soát công ty thông qua các mối quan hệ huyết thống, các vai trò quản lý và sở hữu các loại cổ phần đặc biệt có quyền biểu quyết.

Các công ty này có một vài ưu điểm, bao gồm:

- Quan điểm dài hạn khi ra quyết định
- Linh hoạt
- Mong muốn xây dựng doanh nghiệp cho các thế hệ tương lai
- Cam kết của ban quản lý gia đình đối với công ty

Mặt khác, các doanh nghiệp gia đình có các khó khăn chung. Các vấn đề thường bao gồm một HĐQT thiếu độc lập; các quyết định chiến lược được đưa ra bởi các thành viên gia đình và được phê duyệt bởi HĐQT; ranh giới không rõ ràng giữa trách nhiệm của các thành viên HĐQT và ban điều hành; cũng như gia tăng căng thẳng giữa các bộ phận khi gia đình chi phối phát triển và lớn mạnh.

Tuy nhiên, vấn đề chính gồm:

- **Quản lý không chuyên nghiệp.** Các thành viên gia đình thường nắm các vị trí quản lý mà không có năng lực phù hợp.
- **Vấn đề kế nhiệm.** Theo nghiên cứu của nhà kinh tế, TS. Joseph Fan về thị trường Châu Á: “trong 5 năm sau khi người sáng lập công ty chuyển giao vị trí cho thế hệ kế tiếp, các công ty trong mẫu khảo sát giảm giá trị trung bình khoảng 60%”. Với ý nghĩa của các doanh nghiệp gia đình trong các nền kinh tế mới nổi, vấn đề này gây ra nhiều khó khăn cho phát triển kinh tế.

Nhiều doanh nghiệp gia đình để cử một hội đồng gia đình để phối hợp các lợi ích của họ và hoạt động như một liên kết chính giữa gia đình, HĐQT và quản lý cao cấp. Hội đồng cũng có thể gợi ý các ứng viên tham gia HĐQT và phác thảo các chính sách về các vấn đề như lao động gia đình, lương thưởng và sở hữu cổ phần.

Khai thác các nguồn trong gia đình là chìa khóa cho các phòng viên muốn cập nhật các thông tin phát triển mới nhất.



Để biết thêm thông tin về các doanh nghiệp gia đình và hoạt động của chúng, xem “Số tay IFC về quản trị công ty gia đình”: <http://bit.ly/JNjkQO>

Lưu ý về ảnh hưởng của gia đình đối với HĐQT

Như thường lệ, các phòng viên cũng cần các nguồn tin trong HĐQT, cả những nguồn liên quan đến gia đình lẫn các thành viên độc lập.

Tính độc lập của HĐQT trở thành một vấn đề kể từ sau hậu quả của scandal trong công ty hệ thống máy tính Satyam ở Ấn Độ.

Vụ lừa đảo ở Satyam được tiết lộ sau khi công ty đồng ý trả 1,6 tỷ đô la để mua lại hai công ty được điều hành bởi các con của Ramalinga Raju, chủ tịch kiêm người sáng lập Satyam. Công ty gia đình Satyam của Raju – anh trai của ông ta từng là CEO – với chỉ 8% cổ phần.

Nhưng khi công ty nỗ lực mua lại hai công ty sở hữu gia đình với mức giá cao, các cổ đông phần ló

và cổ phần bị chỉ trích. HĐQT sau đó thay đổi quyết định về việc mua lại đó.

Raju buộc phải thừa nhận trong một bức thư công khai rằng ông ta đã làm sai lệch sổ sách trong nhiều năm, và rằng 1,04 tỷ đô la tiền mặt và vốn vay ngân hàng mà công ty đã liệt kê là tài sản trong quý gần đây không hề tồn tại. Cuối cùng, công ty công bố lại kết quả trong 6 năm, từ 2002 đến 2008, nhằm vạch ra vụ việc.

Làm thế nào Raju có thể thực hiện lừa đảo trong nhiều năm như vậy dưới sự giám sát của HĐQT, cơ quan quản lý và cơ quan kiểm toán?

Chắc hẳn các phòng viên đã nhận ra trước khi scandal nổ ra cho thấy rằng mọi thứ trong công ty đều không ổn? Một bài báo trên tờ BusinessWeek điểm lại các dấu hiệu không được phát giác tại Satyam:

- HĐQT có 6 thành viên không quản lý, nhưng 4 người trong số đó là học giả và 1 người nguyên là thư ký nội các chính phủ. Chỉ có một thành viên trước đây đã từng là điều hành cao cấp của một công ty công nghệ.
- Công ty không có chuyên gia tài chính nào trong tiểu ban kiểm toán.
- Mặc dù Satyam phân chia vị trí CEO và chủ tịch HĐQT, nhưng cả hai vị trí đều do các anh em nắm giữ, họ đồng thời cũng có quyền lợi quan trọng trong công ty và là thành viên của ban điều hành.
- HĐQT không có lãnh đạo độc lập.

Kiểm tra cơ cấu của các công ty gia đình

Cơ cấu dạng “kim tự tháp” phổ biến ở các công ty gia đình. Các công ty độc lập về pháp lý được kiểm soát bởi cùng gia đình thông qua chuỗi các quan hệ sở hữu. Cổ đông kiểm soát – thông thường là người sở hữu ít nhất 20% quyền biểu quyết của công ty – thực hiện quyền kiểm soát công ty thông qua sở hữu ít nhất một công ty niêm yết còn lại.

Các công ty như vậy có thể hoạt động hợp pháp và có đạo đức, nhưng dạng cơ cấu đó khiến các nhà điều tra Mỹ cảnh giác khi công ty internet Trung Quốc, Renren Inc., bắt đầu chào bán cổ phiếu ra công chúng lần đầu ở Sở giao dịch chứng khoán New York năm 2011.

Như trang web đầu tư Motley Fool đã chỉ ra, công ty cung cấp cổ phiếu ở Renren là một công ty mẹ có trụ sở ở đảo Cayman. Công ty hoạt động cho Renren ở Trung Quốc thực ra là Công ty phát triển Công nghệ Beijing Qianxiang Tiancheng. Vợ của CEO Renren, một người mang quốc tịch Trung Quốc, sẽ tiếp tục sở hữu 99% Công ty này.

Các câu hỏi cần đặt về các doanh nghiệp gia đình:

- với HĐQT và ban điều hành không?
- HĐQT có các thành viên ngoài gia đình không? Họ có thực sự độc lập hay đôi khi vẫn quan hệ với gia đình?
- Bao nhiêu thể hệ gia đình đã lãnh đạo công ty? Có căng thẳng giữa các thế hệ không?
- Công ty có cách kiểm soát và giải quyết các mâu thuẫn lợi ích gia đình không?
- Quyền biểu quyết không công bằng có cho các thành viên gia đình vai trò không cân xứng đối với quyết định của cổ đông không?

Một cơ cấu cổ phần hai loại, trong đó một số cổ phần có quyền biểu quyết và một số không có quyền biểu quyết, cũng đã hạn chế ảnh hưởng của các cổ đông bên ngoài – một trường hợp điển hình trong các công ty gia đình.

Bất kể các dấu hiệu cảnh báo nói trên cũng như các dấu hiệu khác, Renren (RENN) đã gọi vốn có giá trị 740 triệu đô la với mức 14 đô la một cổ phiếu.

Thành công của lần chào bán cổ phiếu ra công chúng cho thấy rằng ngay cả khi có các dấu hiệu cảnh báo cũng không ngăn cản các nhà đầu tư, những người nghĩ rằng đã xác định được một công ty phát triển tốt. Tuy nhiên, quan ngại của nhà đầu tư về các thông lệ kế toán ở các công ty Trung Quốc sớm bắt đầu ở Renren trong số các công ty Trung Quốc khác, và giá cổ phiếu rớt xuống mức 4,05 đô la vào đầu năm 2012.

Các gia đình có thù hận sẽ là đề tài hay

Đôi khi sự thù hận trong nội bộ gia đình tạo ra kiểu đưa tin vắn tắt trên báo khổ nhỏ. Ví dụ ở Mexico, gia đình nhà Azcarraga đã kiểm soát đài truyền hình lớn nhất, Grupo Televisa S.A., trong suốt ba thế hệ.

Cho đến khi người vợ của nguyên chủ tịch công ty bị bắt và buộc phải từ bỏ yêu sách sở hữu cổ phần chính của công ty thì các nhà quan sát mới bắt đầu điều tra kỹ lưỡng cách thức hoạt động của công ty cũng như cơ cấu HĐQT. Thông thường phải có một sự kiện quan trọng, như nỗ lực giành quyền lực tại Grupo Televisa, các căng thẳng trong gia đình mới lộ ra.

Công ty bia quốc tế có trụ sở ở Nhật Bản, Kirin Holdings bị dính vào vụ thù hận gia đình khi công ty cố mua lại một cổ phần kiểm soát của một nhà sản xuất bia Braxin thuộc sở hữu gia đình, Schincariol Participacoes e Representacoes SA.

Khoảng 50% cổ phần của công ty này mà Kirin muốn mua lại thuộc sở hữu của CEO Schincariol và anh trai vốn là con cháu của người sáng lập công ty. Tuy nhiên, 49% cổ phần khác của Schincariol thuộc sở hữu của một công ty do anh em họ trong cùng gia đình điều hành.

CEO và anh trai nôn nóng bán cổ phần, nhưng những người anh em họ của họ lại phản đối và xin phát quyết của tòa án. Một bài báo trên tờ nhật báo The Asahi Shimbun của Nhật đã nêu chi tiết về vụ thù hận gia đình, bắt nguồn từ những năm 1950, khi người sáng lập công ty vốn là người Ý nhập cư tiến hành chia sở hữu công ty cho hai con trai.

Những người trong ngành bia nói rằng sự chia tách gia đình được nhiều người biết, nhưng Kirin rõ

ràng đã không ngờ tới sự phản kháng mà công ty đã gặp phải.

Giống như mọi bài báo kinh doanh kiểu gia đình, để viết bài chính xác về hoạt động nội bộ của công ty như vậy đòi hỏi các nguồn tin tốt, kể cả bên trong và bên ngoài cũng như trong nội bộ gia đình.



Xem cách các phóng viên xử lý câu chuyện này tại “Thù hận gia đình làm hồng kế hoạch mở rộng của Kirin ở Braxin”: <http://bit.ly/lhYdK1>

Nghiên cứu các vụ kiện để phát hiện các bí mật gia đình

Chăm chỉ đọc và đưa tin về các vụ kiện tụng giúp các phóng viên vẽ lên mô hình của các doanh nghiệp gia đình, vì các tranh chấp của họ có thể kết thúc tại tòa, nơi nhiều tài liệu và biên bản lưu được công khai.

Trường hợp này xảy ra với lòng thù hận gia đình, xứng đáng in kiểu tin vắn trên báo khổ nhỏ, xảy ra năm 2008 tại công ty TNHH Sun Hung Kai Properties (SHKP), công ty bất động sản lớn nhất Hồng Kông, thuộc sở hữu của một trong những gia đình giàu có nhất nước này.

Vụ việc bắt đầu khi chủ tịch kiêm CEO của công ty được cho là muốn đưa người yêu của mình vào HĐQT. Điều này khiến hai người em trai của ông ta gây náo loạn phòng họp, sa thải ông ta và thay thế bằng bà mẹ 79 tuổi của họ. Hàng loạt các vụ kiện tụng về sau bao gồm vụ kiện làm mất danh dự của CEO bị sa thải đối với những người em của mình, những người đã buộc tội ông ta trong các bức thư là mắc chứng không bình thường và là “kẻ nói dối”.

Hậu quả của những vấn đề gia đình này có thể nghiêm trọng đối với các cổ đông.

“Điều gì sẽ xảy ra khi lòng trung thành gia đình biến thành lòng thù hận? Trong trường hợp SHKP, giá trị thị trường của công ty giảm 4,6 tỷ đô la trong vòng chỉ 6 ngày,” các phóng viên viết trên tờ Asia Times trực tuyến trong một bài báo thời đó.

Đọc câu chuyện này tại: <http://bit.ly/ILNhdw>

(Những người em trai trở thành đồng chủ tịch SHKP năm 2011, thay thế mẹ của họ. Người anh trai vẫn là thành viên không điều hành của HĐQT).



“Ở Châu Á, nơi 70% các doanh nghiệp thuộc sở hữu gia đình, nhiều doanh nghiệp có tầm ảnh hưởng hiện đang trong quá trình chuyển đổi bởi những người sáng lập đã khá già. Nếu các mâu thuẫn gia đình dẫn đến các quyết định làm ảnh hưởng đến các doanh nghiệp này thì có thể có tác động rộng hơn đối với các nền kinh tế...”

TS. Joseph Fan là giảng viên tài chính và đồng giám đốc Viện Kinh tế và Tài chính, Đại học Hồng Kông.

Theo dõi các câu chuyện kế nhiệm

Kế nhiệm ở các doanh nghiệp gia đình là một vấn đề đặc biệt tế nhị. Theo một khảo sát toàn cầu năm 2011, 27% các doanh nghiệp gia đình kỳ vọng chuyển giao quyền lực trong vòng năm năm tới. Nhưng 47% doanh nghiệp không hề có kế hoạch kế nhiệm.

Sự ốm yếu hoặc mất khả năng đột ngột của CEO một công ty gia đình có thể là một vấn đề quan trọng nếu không có kế hoạch kế nhiệm. Một trong những vấn đề chính là liệu có một ứng viên phù hợp trong nội bộ gia đình hay không, hay một thành viên bên ngoài sẽ được xem xét.

Nghiên cứu “Cuộc chơi dòng họ” được thực hiện năm 2011 bởi PricewaterhouseCoopers cho thấy rằng 38% các doanh nghiệp gia đình được khảo sát

không để bạt một cán bộ quản lý thay thế nếu CEO đột tử trước khi con cháu của họ đủ trưởng thành để tiếp quản quyền lực. Một công ty cũng nên chào đón những người bên ngoài tham gia vào ban điều hành, theo nhiều chuyên gia.

“Nhìn chung, càng có nhiều chuyên gia bên ngoài trong ban điều hành so với các thành viên gia đình, thì công ty được điều hành càng tốt”, Manesh Patel thuộc công ty Ernst & Young ở Mumbai trả lời tờ Thời báo Tài chính.

Các doanh nghiệp nhà nước

Các phóng viên trên thế giới nhận thấy bản thân đang phụ trách các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước hay do nhà nước kiểm soát, trong khi số doanh nghiệp tư nhân chiếm thiểu số. Điều này gây nên nhiều thách thức, không chỉ bởi tính chính trị mà còn bởi vì các doanh nghiệp đó luôn bí mật và không sẵn sàng công khai hồ sơ sổ sách hoặc các thông lệ. Tuy nhiên, họ thường là trụ cột của nền kinh tế.

Các doanh nghiệp nhà nước hoạt động không hiệu quả sẽ làm giảm cạnh tranh và cản trở tăng trưởng, TS. Saidi thuộc Viện Hawkamah nói.

Giải pháp: “Chúng ta cần thúc đẩy sân chơi với khu vực tư nhân, củng cố chức năng sở hữu của các doanh nghiệp nhà nước, cố gắng giảm hoặc tránh sự pha trộn chính sách chính trị hay xã hội và các quyết định kinh doanh, cải thiện tính minh bạch, trao quyền cho HĐQT của doanh nghiệp nhà nước và tăng cường tính trách nhiệm của họ,” ông bổ sung thêm.

Tìm nguồn tin ở các doanh nghiệp nhà nước

Nguồn tin tốt nhất của phóng viên trong các doanh nghiệp nhà nước không phải lúc nào cũng là các tài liệu được công khai, mà là những người trong nội bộ công ty, cán bộ quản lý bậc trung, người lao động, nhà đầu tư nước ngoài, đối thủ cạnh tranh, cán bộ kiểm soát của chính phủ, lãnh đạo đảng đối lập, người bán hàng hay thậm chí là khách hàng.

Một cán bộ quản lý quỹ ủy thác tiết lộ cho các phóng viên các thông lệ mờ ám ở Gazprom, công ty dầu khí nhà nước của Nga, vào năm 2000.

Các phóng viên cần lưu ý các vấn đề tiềm tàng trong các công ty nhà nước, bao gồm:

- HĐQT có thành viên nào được không được bổ nhiệm bởi chính phủ, có mức độ độc lập nhất định, hay tất cả các thành viên đều liên quan hoặc từng liên quan tới chính phủ?
- HĐQT có ủng hộ các chính sách của chính phủ không?
- Các cán bộ điều hành của công ty có phải là chuyên gia trong ngành không, hay họ là những ứng viên chính trị?
- Mối quan hệ chính phủ/công ty được tổ chức như thế nào?
- Có sự can thiệp chính trị vào các quyết định quản lý không? Ví dụ, nếu cắt giảm việc làm đi ngược lại mục tiêu chính trị là tạo việc làm thì chính phủ có can thiệp không?
- Chính phủ có khuyến khích cạnh tranh trong nước và nước ngoài trong cùng ngành như các doanh nghiệp nhà nước hay kiểm chế cạnh tranh?

Bill Browder, quản lý Quỹ Hermitage, phát hiện bằng cách đọc các dữ liệu đăng ký chứng khoán của Nga cho thấy rằng các thành viên ban điều hành của Gazprom đang chuyển tài sản công ty sang các doanh nghiệp do bạn bè và họ hàng quản lý.

Các bài báo trên tờ Financial Times, BusinessWeek và Thời báo New York cuối cùng dẫn đến những cải tổ bên trong Gazprom, bao gồm việc thay thế CEO. Browder thẳng thắn thừa nhận rằng mình đã có động cơ tài chính để tiết lộ thông tin cho các phóng viên. Đầu tư của anh ta vào công ty tăng từ 50 triệu đô la lên 1,5 tỷ đô la khi những bất thường bị tiết lộ.

Người quản lý quỹ ủy thác có thời gian, chuyên môn và nguồn lực để phanh phui cơ cấu nội bộ phức tạp của Gazprom và xác định những gì đang diễn ra. Sau đó anh ta chuyển những thông tin đó để lựa chọn phóng viên, dự đoán chính xác rằng sự chú ý của truyền thông sẽ gây áp lực buộc công ty phải minh bạch các thông lệ của mình.



Việc phát hiện vụ Gazprom được nghiên cứu tại một hội thảo do Trung tâm nghiên cứu tài chính quốc tế Weiss tài trợ tại Trường Wharton thuộc Đại học Pennsylvania. Đọc thêm thông tin tại: <http://bit.ly/lhYdK1>

Theo dõi đường dây của chính phủ

Chính trị đóng vai trò chính trong hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước.

Ví dụ, để tăng lợi nhuận và giảm chi phí, chiến lược hiệu quả nhất của một công ty có thể là cắt giảm việc làm và tăng giá thành. Tuy nhiên, chủ công ty, tức nhà nước, có thể phản đối chiến lược này cũng như các biện pháp khác có thể làm tăng tỷ lệ thất nghiệp hay lạm phát nhiên liệu. Các cơ quan quản lý có thể tìm kiếm phương án khác thay vì vi phạm các yêu cầu về an toàn nơi làm việc.

Ngay cả khi chính phủ không phải là cổ đông đa số trong công ty hoặc không còn giữ quyền sở hữu trực tiếp thì vẫn có thể can thiệp vào các vấn đề của công ty và tác động đến hoạt động của công ty.

Công ty Vale S.A của Braxin, công ty khai thác quặng sắt lớn nhất thế giới, đã cổ phần hóa năm 1997. Nhưng chính phủ, vốn nắm quyền lực thông qua đầu tư vào quỹ hưu trí công ty, tiếp tục chi phối. Năm 2011, áp lực chính phủ buộc sai thải CEO công ty, Roger Agnelli, vì không nhất trí với chiến lược tăng cường xuất khẩu của ông này.

Các chính trị gia đã chỉ trích Agnelli trong vài năm, buộc tội ông ta đã không tạo và giữ công ăn việc

làm và cắt giảm đầu tư sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Ông ta đã phớt lờ lời kêu gọi của họ về việc xây dựng các nhà máy thép ở Braxin và cắt giảm xuất khẩu quặng sắt sang các nước sản xuất thép khác như Trung Quốc. Agnelli rất cuộc phải trả giá cho việc hướng công ty đi theo cách không được chính phủ ủng hộ.

Tương tự, các quan chức Nga thành công trong việc loại trừ CEO Bob Dudley của công ty TNHH TNK-BP. 50% cổ phần của BP plc ở Luân Đôn hóa ra không tương xứng với quyền lực của bố già Nga, những người đã gây áp lực pháp lý lên công ty năm 2008.

Nhiều nhà quản lý phương Tây, bao gồm Dudley, đã rời TNK-BP, phàn nàn rằng các cổ đông Nga – được hỗ trợ bởi chính phủ – đứng đằng sau các áp lực pháp lý và quy định lên công ty. Cuối cùng, trong một thỏa hiệp vào năm 2009, HĐQT giảm từ 13 thành viên xuống còn 6 thành viên, với việc BP mất quyền kiểm soát đáng kể, và một CEO được bổ nhiệm.

TNK-BP quảng cáo về việc bổ sung các thành viên độc lập vào HĐQT mới thành lập, bao gồm cựu Thủ tướng Đức Gerhard Schroeder. Nhưng đầu năm 2012, Schroeder và một thành viên độc lập khác được cho là đã từ chức khi TNK-BP kiện BP vì đã cố tình thực hiện một thương vụ phụ với Rosneft, một công ty năng lượng nhà nước lớn khác của Nga.

Kinh nghiệm của Vale và TNK-BP giải thích tại sao các phóng viên cần quan tâm chặt chẽ đến cách thức nhà nước chi phối hoạt động của các công ty, thậm chí can thiệp vào việc quản lý và sa thải các CEO nếu không tuân thủ mệnh lệnh.

Chính trị thường có vai trò trong các công ty bên ngoài có vẻ không bị chính phủ kiểm soát. Trường hợp này thường xảy ra với các công ty viễn thông lớn – luôn bị quản lý chặt chẽ và phải chịu sức thuyết phục mang tính chính trị.

Ở Nam Phi, các chỉ trích của hiệp hội cho rằng chính trị có vai trò trong quyết định của công ty viễn thông Telkom bán một phần lợi ích của mình trong công ty Vodacom, nhà cung cấp lớn nhất ở Châu Phi, cho nhà cung cấp Vodafone của Anh, và rằng quá trình đấu thầu có tham nhũng.

Hiệp hội lao động viễn thông (CWU) và Hiệp hội truyền thông Châu Phi đã cáo buộc rằng nhiều biện pháp của Telkom, bao gồm việc thuê nhân công thực hiện một số công việc – có dính tới bất ổn chính trị, với việc các cán bộ điều hành công ty tìm cách “bảo vệ tương lai của mình” trước khi lãnh đạo chính trị áp đặt các thay đổi, theo bài báo của Lesley Stones đăng trên tờ Business Day của Johannesburg.

Các tổ chức lao động có thể là các nguồn tin hữu ích cho các phóng viên khi ảnh hưởng chính trị đe dọa việc làm, mặc dù các cáo buộc của họ phải được xem xét cẩn thận về tính chính xác và công bằng.

Mặt tích cực

Điều đó không có nghĩa là tất cả các công ty nhà nước đều không được quản lý tốt hoặc bị thao túng. Ngược lại, nhiều công ty là những cơ quan tạo lợi nhuận và công ăn việc làm chính. Như tờ The Economist đã nhấn mạnh trong một báo cáo đặc biệt về các công ty đa quốc gia ở các thị trường mới nổi, 10 công ty dầu khí lớn nhất thế giới theo trữ lượng là các công ty thuộc sở hữu nhà nước, và các công ty được nhà nước hỗ trợ chiếm 80% giá trị thị trường cổ phiếu Trung Quốc và 62% thị trường Nga.

Đọc bài này tại: <http://econ.st/HGWktw>

Tờ Business Times của Ấn Độ thừa nhận các vấn đề của các công ty nhà nước, nhưng lựa chọn tập trung đưa tin về các công ty hoạt động cực kỳ tốt, như Công ty dầu khí Ấn Độ, Công ty TNHH thép Ấn Độ và Ngân hàng Ấn Độ.

Tờ Business Times tập trung vào công ty Hindustan Copper có trụ sở tại Kolkata. Công ty này từng là điển hình cho các vấn đề của các công ty nhà nước: quá nhiều nhân viên, tinh kinh tế về quy mô kém, không có khả năng điều chỉnh theo thị trường đang suy giảm. Nhưng chính sách nghỉ hưu tự nguyện đã giúp cắt giảm lực lượng lao động từ 26.000 xuống 6.000, đồng thời công ty điều chỉnh phương thức sản xuất và trả công nợ, trở thành một trong những câu chuyện thành công của tờ Business Times.

Đọc câu chuyện tại: <http://bit.ly/IISYLF>

HỢP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Nghiên cứu học vấn, chuyên môn và quan hệ - làm ăn và cá nhân - của các thành viên HĐQT và cán bộ quản lý của vài công ty nhà nước ở nước bạn.

Trong nhiều trường hợp, những thông tin đó không được công khai hay phản ánh trong các báo cáo công bố thông tin. Điều này có nghĩa là các nhà báo phải khai thác để tìm ra các thông tin tiểu sử các cán bộ chủ chốt, nhằm xác định liệu họ có chuyên môn mà doanh nghiệp cần hay không và quan hệ của họ với chính phủ hoặc các thành viên chủ chốt khác.

Tính minh bạch – vấn đề chính trong các công ty nhà nước

Thông thường các công ty nhà nước chậm hơn các công ty được niêm yết trong việc công bố thông tin về hoạt động, tài chính và cơ cấu quản lý.

Chuẩn mực cơ bản về công bố thông tin cần tương tự như những công ty đã niêm yết. Tuy nhiên, thông thường khi các công ty nhà nước được niêm yết trên các sở giao dịch trong nước hoặc khu vực, các yêu cầu đó không được cưỡng chế thực hiện. Công ty có nộp báo cáo tài chính hàng năm và định kỳ hay không? Các báo cáo có được kiểm toán không? Các cổ đông có được thông báo và tham dự hội đồng cổ đông thường niên như nhau không?



Xem thảo luận sâu về chuẩn mực minh bạch và công bố thông tin đối với các doanh nghiệp nhà nước trong cuốn “*Hướng dẫn quản trị công ty cho các doanh nghiệp nhà nước*” của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), trang 16: <http://bit.ly/lhYVXR>

Công ty dầu khí Transneft do chính phủ Nga kiểm soát là ví dụ điển hình về những khó khăn mà cổ đông có thể đối mặt khi một công ty nhà nước từ chối công bố thông tin hoạt động. Điều này khiến nhà hoạt động cổ đông Alexey Navalny phát hiện ra rằng mặc dù công ty cắt giảm cổ tức xuống còn 75% từ năm 2003 đến năm 2009, nhưng công ty đã đóng góp từ thiện 112 triệu đô la năm 2009 (Xem sổ tay phóng viên, Chương 3 để biết thêm chi tiết về cách thức Navalny thay mặt cổ đông điều tra công ty).

Bất kể vụ kiện đã được đệ trình, nhưng cho đến nay Navalny vẫn không thể buộc công ty cung cấp danh sách người nhận tiền từ thiện. Transneft gọi đó là những thông tin “bảo mật,” mặc dù việc đóng góp từ thiện là từ lợi nhuận của công ty.

Hậu quả của quản trị kém hiệu quả ở các doanh nghiệp nhà nước có thể rất sâu rộng. Điển hình là chúng làm giảm đáng kể hiệu quả hoạt động, do đó giảm lợi ích của người dân. Rốt cuộc các phóng viên cần hỏi liệu công ty có kinh doanh bền vững không hay phải dựa vào trợ cấp của chính phủ.

Để kiểm tra liệu một doanh nghiệp nhà nước có tuân thủ công bố thông tin tối thiểu hay không, các phóng viên cần đặt các câu hỏi sau:

- Có sứ mệnh rõ ràng với các nhiệm vụ cụ thể cho công ty không, bao gồm các ưu tiên của công ty, được công bố trên trang web công ty?
- Các lợi ích đặc biệt, như vay vốn lãi suất thấp dành cho công ty có được công khai chi tiết?
- Có các nghĩa vụ đặc biệt (ví dụ như tự do đi lại cho quan chức chính phủ trên một hãng



SỔ TAY PHÒNG VIÊN

Phòng viên Kevin Brown của tờ Thời báo Tài chính đã nghiên cứu các khó khăn của việc quy hoạch người kế nhiệm trong các công ty gia đình, đặc biệt là các công ty ở Châu Á. Bài báo của ông đã đề cập đến một số ví dụ từ gia đình Bakrie ở Indonesia, Tata ở Ấn Độ

đến cuộc đấu tranh của đế chế sòng bạc Stanley Ho ở Ma Cao. Loại bài báo này là lý tưởng cho các nước có sự thống trị của các công ty gia đình.

Đọc bài báo tại: <http://on.ft.com/HxfCjX>

hàng không quốc gia) mà công ty phải cung cấp? Các nghĩa vụ này có được công bố? Các nghĩa vụ có được xác định cụ thể?

- Quy trình đề bạt và lựa chọn thành viên HĐQT có được công bố không?
- Học vấn của thành viên HĐQT và ban điều hành có được công khai? Họ có kỹ năng chuyên môn liên quan đến ngành nghề không?

Xem các cổ đông được đối xử thế nào

Cũng như các công ty được niêm yết khác, các công ty nhà nước cần đối xử công bằng với mọi cổ đông. Tuy nhiên, không phải lúc nào cũng như vậy và trong nhiều bài báo gần đây về các công ty nhà nước có liên quan đến việc vi phạm quyền của cổ đông thiểu số.

Một trong những phương pháp các công ty nhà nước áp dụng để tước tài sản của cổ đông thiểu số, đặc biệt là ở Nga và Đông Âu trong những ngày cổ phần hóa đầu tiên, được gọi là "giao dịch ngầm". Nó liên quan đến việc chuyển các nguồn lực từ công ty sang các cá nhân hay doanh nghiệp mà họ sở hữu, và có thể bao gồm bất kỳ cái gì, từ bán tài sản ở mức giá sàn đến đảm bảo vay vốn thấp hơn nhiều so với giá thị trường.

Giao dịch ngầm cũng có thể được thực hiện khi các cổ đông kiểm soát tăng cổ phần của họ trong công ty bằng cách giảm giá trị của cổ phần thiểu số, hay chỉ đơn giản thẳng phiếu so với các cổ đông thiểu số.

Một số cổ phần hóa hậu Xô Viết vẫn tạo nên tin báo chí: văn phòng Công tố viên liên bang Thụy Sĩ vừa cáo buộc 6 người Séc và một người Bỉ tội rửa tiền và các tội danh khác vì rút tiền mặt công ty bất hợp pháp nhằm cho phép bản thân kiểm soát một công ty khai khoáng Séc năm 1999.



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

1. Giao dịch ngầm là gì?

- A. Phân chia các vai trò quản lý bằng chức năng
- B. Chuyển lợi nhuận sang công ty thay vì cổ tức
- C. Chuyển tài sản của công ty để tước giá trị cổ đông

2. Cơ cấu kiểu "kim tự tháp" trong một công ty gia đình có nghĩa là:

- A. Người sáng lập là chủ tịch HĐQT, các họ hàng khác ở trong ban quản lý cao nhất
- B. Gia đình chi phối HĐQT
- C. Một nhóm các công ty độc lập về pháp lý bị kiểm soát bởi cùng một gia đình

3. Cơ cấu cổ phần hai loại phổ biến trong các doanh nghiệp gia đình:

- A. Cho một loại cổ phần nhiều quyền hơn, cụ thể là quyền biểu quyết
- B. Cho phép một số cổ đông bán cổ phần của mình ở một mức giá
- C. Chỉ dùng để chi cổ tức

Đáp án: 1. C, 2. C, 3. A

Một tài liệu nghiên cứu gần đây làm tăng khả năng cho rằng các hình thức giao dịch ngầm tương tự vẫn đang diễn ra trong các công ty Trung Quốc. Trong trường hợp này, các nhà nghiên cứu cho rằng các cổ đông kiểm soát và chủ sở hữu đứng đằng sau vụ việc, chứ không phải là nhà nước. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 4*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 4. Hầu hết các trang web đều có thể tiếp cận được đối với người đọc. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí phố Wall và Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả.

BÀI BÁO VÀ TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

Beverly Behan, "Các bài học quản trị từ Satyam ở Ấn Độ," BusinessWeek, 16/1/2009. <http://buswk.co/HMu6Po>

Kevin Brown, "Nỗi đau kế nhiệm khiến việc kế hoạch hóa gia đình trở nên quan trọng," Financial Times, 11/10/2011. <http://on.ft.com/HxfCjX>

Jason Corcoran và Henry Meyer, "Transneft nói rằng cổ tức Cao Hôn sẽ tước quyền của trẻ mồ côi, người ốm yếu," Bloomberg.com, 19/4/2011. <http://bloom.bg/HAYkpC>

Samnath Disgupta, "Hindustan Copper trong bản chất," India Times, 21/8/2011. <http://bit.ly/IISYLFN>
Nathaniel Parish Flannery, nhà phân tích nghiên cứu, Governance Metrics International (GMI), "Tele-novela: Các vấn đề trách nhiệm HĐQT ở công ty Televisa của Mexico" Forbes, 9/6/2011. <http://onforb.es/IOMgNe>

Owen Fletcher và Dinny McMahon, "Trung Quốc đùa giỡn các nhà đầu tư," Tạp chí phố Wall, 1/10/2011. <http://on.wsj.com/HE0cOQ>

Gaurav Ghose, "Lời kêu gọi mở rộng chuẩn mực công bố thông tin," Gulf news.com, 29/10/2011. <http://bit.ly/ILOAch>

Emily Godson, "Các thành viên HĐQT của TNK-BP từ chức do kiện tụng," The Telegraph, 14/1/2012. <http://tgr.ph/ITgID>

Samantha Pearson, "Brazil tăng áp lực từ biệt," Financial Times, 23/3/2011. <http://on.ft.com/ITjOi>

Lesley Stones, "Nam Phi: Telkom không quan tâm đến các khiếu kiện tham nhũng," Business Day, 9/12/2008. <http://bit.ly/HDSWOd>

Jonathan Wheatley, "Agnelli chính thức nói lời từ biệt," Financial Times, 1/4/2011. <http://on.ft.com/I9zSZR>

Jonathan Wheatley, "Kim loại và khai khoáng: Chính phủ dự định kiểm soát nhiều hơn," Financial Times, 4/11/2009. <http://on.ft.com/HJ9mWI>

"Các công ty đa quốc gia ở thị trường mới nổi: Sự gia tăng chủ nghĩa tư bản nhà nước," The Economist, 19/1/2012. <http://econ.st/HGWktw>

"Điểm dữ liệu toàn cầu," Viện doanh nghiệp gia đình, 2010. <http://bit.ly/HRCTyV>

"Tin tốt về báo chí xấu: vì quản trị công ty mà bị bẽ mặt" 2007, Knowledge@Wharton. <http://bit.ly/IGn8Nh>

"Renren, Facebook của Trung Quốc, tăng 740 triệu đô la..." Wired, 4/5/2011. <http://bit.ly/HADyIb>

"Thụy Sĩ cáo buộc hành vi tuần tài sản của công ty khai thác than CH Séc MUS," Czechposition.com, 24/10/2011. <http://bit.ly/HGoTKX>

"Bạn sẽ mua mạng Facebook của Trung Quốc?" The Motley Fool, 28/4/2011. <http://bit.ly/EIOIk>

SÁCH VÀ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

"Quản trị công ty/Sự giao thoa của cải cách công và tư Corporate," 2009, Trung tâm doanh nghiệp tư nhân quốc tế (CIPE). <http://bit.ly/JssrvA>

"Trò chơi họ hàng," Khảo sát doanh nghiệp gia đình PwC, 2010-2011. <http://bit.ly/HGgZ4B>

"Hướng dẫn quản trị công ty cho các doanh nghiệp nhà nước," Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), 2005. <http://bit.ly/lhYVXR>

"Chủ đề nóng: Các xu hướng quản trị công ty - Nhìn lại khi chúng ta hướng về phía trước," 7/2011, Deloitte Development

"Tìm đường thông qua vay vốn liên công ty: Kinh nghiệm Trung Quốc" Guohua Jiang, Charles M.C. Lee và Heng Yue, 2/11/2009.

Đi trên dây: quy chế và công bố thông tin

Một số scandal quản trị công ty nổi bật nhất trong hai thập niên vừa qua xoay quanh các vụ lừa đảo có tính toán kỹ lưỡng.

Có khả năng phát hiện các bất thường về các công bố thông tin tài chính và phi tài chính trong các hồ sơ pháp quy là điều bắt buộc đối với các phóng viên điều tra kinh tế. Điều đó thường đồng nghĩa với việc đọc các thuật ngữ chuyên môn và nỗ lực hiểu các thông tin tài chính và ngôn ngữ kỹ thuật.

Các cơ quan quản lý chứng khoán và cưỡng chế thực thi tài chính và các sở giao dịch chứng khoán cần phát hiện các vụ lừa đảo và tiến hành điều tra. Tuy nhiên, điều đó không phải lúc nào cũng xảy ra. Công ty Enron đã bị Ủy ban chứng khoán Mỹ (SEC) ném đá giấu tay trong nhiều quý trước khi các nhà điều tra phát động một cuộc điều tra.

Hầu hết các âm mưu công ty chính trên thế giới trong hai thập niên qua diễn ra ngay trước mắt các cơ quan quản lý, công ty kiểm toán, ngân hàng và các tổ chức tài chính khác, đó là còn chưa kể đến các thành viên HĐQT và các cổ đông.

Họ đã xoay sở như thế nào?

Một trong những vụ lừa đảo lớn nhất trong lịch sử - tuy nhiên, nó chắc chắn bị cạnh tranh bởi các sự kiện sau này - là các nhà quản lý của Tập đoàn Daewoo Hàn Quốc đã dùng các âm mưu kế toán vào cuối thập niên 1990 để thu 15,3 tỷ đô la, bao gồm việc khai khống vốn chủ sở hữu công ty lên 32 tỷ đô la. Vụ lừa đảo có liên quan đến hàng chục nhân viên, vài người trong số đó bị kết án tù và phải nộp khoản tiền phạt lớn.

Người sáng lập kiêm chủ tịch công ty bị buộc một loạt các tội danh hình sự, bị kết án 10 năm tù và phải bồi thường 22 tỷ đô la, phần lớn trong số đó đã bị ông ta chuyển ra nước ngoài.

Giống phần lớn các vụ scandal được đề cập trong bản Hướng dẫn này, các phóng viên viết về các sự kiện xảy ra sau đó, chứ không phải những gì diễn ra trước. Mục tiêu của truyền thông là phát hiện trước câu chuyện như thế bằng cách đưa tin về những bất thường hay những nghi vấn trước khi chúng bùng nổ thành scandal. Liệu có thể làm điều đó?

Bất kỳ ai nghiên cứu cẩn thận hồ sơ sổ sách của Daewoo cũng có thể phát hiện những sai trái lớn

như vậy", Lee Dong Gull, nguyên tư vấn kinh tế của Tổng thống Hàn Quốc, nói với tờ BusinessWeek năm 2001. (Để biết những gợi ý về cách thức phát hiện một số tiểu xảo kế toán, xem bảng "Hành vi bịp bợm" ở Chương 6).

Ông Lee nói thêm rằng những người chịu trách nhiệm về các vụ lừa đảo đó bao gồm "các hãng kế toán và viên chức quản lý đã bỏ sót vụ việc."

Các sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan quản lý được coi là phát hiện được các thao túng đó, chủ yếu bằng cách cưỡng chế thực hiện công bố thông tin và các yêu cầu về hồ sơ sổ sách. Tuy nhiên, thông thường người ta không làm như vậy vì một vài nguyên nhân:

- Nhiều sở giao dịch chứng khoán và cơ quan cưỡng chế ở các thị trường mới nổi có quy chế lỏng lẻo, nguồn lực hạn chế hoặc không đủ kỹ năng xử lý các quy định và luật pháp phức tạp
- Việc cưỡng chế thực thi còn yếu hay không tồn tại
- Các nhà quản lý và các chuyên gia tài chính trong các công ty trở thành các chuyên gia che giấu các thương vụ của họ
- Truyền thông không cẩn mẫn đọc và đưa tin về các thông tin tài chính cũng như các thông tin khác, hoặc viết về các công ty không nộp hồ sơ sổ sách đúng hạn hoặc bỏ sót thông tin quan trọng

Các cơ quan quản lý chứng khoán hiện bị thúc đẩy tăng cường cưỡng chế và áp lực này đã có một số tác động nhất định. Năm 2011, cơ quan quản lý thị trường của Việt Nam, Ủy ban chứng khoán nhà nước (SSC), đã công bố tên 14 công ty niêm yết vi phạm các quy định về công bố thông tin, chủ yếu là do chậm nộp báo cáo tài chính.

Lập trường cứng rắn hơn của SSC bắt nguồn từ thông tin Công ty Dược Viễn Đông (DVD), niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, giấu cổ đông và cơ quan quản lý việc công ty bị buộc phải phá sản do nợ nần chồng chất. Nhưng các nhà phê bình lập luận rằng các cảnh báo, hình phạt và ngưng giao dịch không đủ mạnh để cải tổ thị trường và rằng chỉ cần không niêm yết các

công ty vi phạm thì các cơ quan quản lý mới có thể cải thiện các thông lệ minh bạch.

Có lẽ ví dụ nổi bật nhất về một câu chuyện thành công là Novo Mercado ở Braxin, một thị trường đặc biệt cho các công ty tự nguyện tuân thủ các hướng dẫn quản trị công ty tốt. Được thành lập năm 2000 bởi Sở giao dịch chứng khoán Braxin, Bovespa, được biết đến với việc nâng cao chuẩn mực quản trị công ty ở Braxin và trở thành tấm gương cho các sở giao dịch chứng khoán ở các thị trường mới nổi.

Trước khi Novo Mercado được thành lập, cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đều thận trọng với các công ty Braxin, và hiếm có các đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng. Mặc dù Novo Mercado có xuất phát điểm thấp, nhưng hiện có trên 100 công ty niêm yết và thường xuyên tổ chức các cuộc chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.

Một cán bộ của Hiệp hội quan hệ nhà đầu tư của Braxin thậm chí coi các tiến triển về quản trị do

Novo Mercado đã truyền cảm hứng giúp cho đất nước vượt qua cuộc khủng hoảng tài chính thế giới 2008-2009.



Đọc thêm về tác động của Novo Mercado tại: <http://bit.ly/lFrv7o>

Đọc thêm về nguồn gốc của Novo Mercado tại: <http://bit.ly/HGHfRh>

Tìm gì, tìm ở đâu

Một trong những lĩnh vực then chốt là điều tra các giao dịch bên liên quan, liên quan đến một thương vụ hay dàn xếp giữa hai bên được thiết lập bởi một mối quan hệ đặc biệt. Đó có thể là một thương vụ giữa một cổ đông chính và công ty, hoặc giữa công ty và một người thân của quản lý cao cấp hoặc một thành viên HĐQT.

Các tài liệu cơ bản theo yêu cầu của nhiều cơ quan quản lý và sở giao dịch trên thế giới tương tự như các tài liệu yêu cầu bởi Ủy ban chứng khoán Mỹ (SEC).

Báo cáo tài chính định kỳ không được kiểm toán (thường là hàng quý (Mẫu 10-Q). Tìm:

- Các thay đổi bất ngờ về doanh thu, lợi nhuận, chi phí, dòng tiền, tài sản và nợ. Lý do thay đổi là gì?
- Mua cổ phần — Công ty tăng hay giảm việc mua vào cổ phần? Tại sao?
- Tranh chấp hiện tại — Có kiện tụng mới không, hay tiền được dự trữ để phòng thua lỗ? Nếu có, bản chất của khoản lỗ dự phòng là gì?
- Kế hoạch chi tiêu — Có kế hoạch mua quan trọng trong tương lai hay không?
- Cập nhật mua bán và sáp nhập — Tác động của vụ mua bán hay sáp nhập gần đây là gì? Có giải thích hợp lý về sự thay đổi doanh thu và lợi nhuận không?

Các báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán (Mẫu 10-K). Tất cả các nội dung nêu trên cũng có thể xuất hiện trong mẫu 10-K.

Thông tin hiện tại, bao gồm các sự kiện chính mà các cổ đông nên biết (Mẫu 8-K), bao gồm:

- Nghỉ việc hay đau ốm của một cán bộ điều hành chủ chốt hay một thành viên HĐQT

- Thay đổi công ty kiểm toán
- Thương vụ mua hay bán quan trọng
- Thay đổi năm tài chính
- Không niêm yết cổ phần công ty
- Các biện pháp của cơ quan quản lý
- Vỡ nợ hay trách nhiệm quản lý tài sản

Thông tin ủy thác hàng năm (Phụ lục 14A), công bố các câu hỏi đặt ra đối với một lá phiếu cổ đông, bao gồm việc biểu quyết thành viên HĐQT, cùng với các thông tin về lương thưởng của cán bộ điều hành

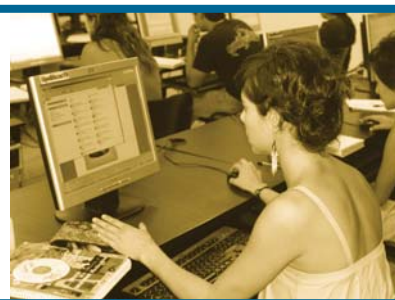
Thông tin đăng ký, bao gồm bản cáo bạch về việc chào bán cổ phần (mẫu S-1, hoặc mẫu F-1, dành cho các công ty tư nhân nước ngoài chuẩn bị đại chúng hóa)

Sở hữu và giao dịch nội bộ (các mẫu 3, 4, và 5), bao gồm sở hữu cổ phần ban đầu của các cán bộ điều hành công ty, các thay đổi về quyền sở hữu cũng như các hoạt động mua và bán.

Xem diễn giải chi tiết yêu cầu hồ sơ và cách thức nộp hồ sơ đối với các công ty trong dữ liệu EDGAR miễn phí của SEC (Thu thập và phân tích dữ liệu điện tử) tại: <http://1.usa.gov/lvpgae>

(Để biết thêm chi tiết về cách thức đọc và diễn giải các con số trong các hồ sơ tài chính định kỳ và thường niên, xem Chương 6. Xem giải thích thông tin ủy thác ở Chương 3).

Các giao dịch bên liên quan có thể không lạm dụng nhưng các công ty có thể dùng các giao dịch này để khai khống doanh thu hay hạ chi phí và cho thấy doanh thu cao hơn trong các bản báo cáo tài chính.



Các công ty niêm yết phải công bố các quan hệ đó trong báo cáo thường niên, và mọi công ty nên công bố các quan hệ với bên liên quan cho cổ đông.

Các giao dịch với bên liên quan có thể không bị lạm dụng song các công ty có thể dùng các giao dịch này để khai khống doanh thu hay giảm chi phí và cho thấy lợi nhuận cao hơn trong các báo cáo tài chính. Các giao dịch đó cũng có thể được dùng để chuyển vốn hoặc tài sản ra khỏi một doanh nghiệp đại chúng sang các đối tượng nội bộ chi phối hay sở hữu tư nhân các công ty (xem phần “giao dịch ngầm” ở Chương 4).

Các dấu hiệu cờ đỏ cho các phóng viên bao gồm quan hệ của các thành viên HĐQT với các công ty khác như người bán hàng, thành viên gia đình giữ các vị trí then chốt của các công ty làm ăn với nhau, và chi phí cao bất thường cho các nhà cung ứng hàng hóa, dịch vụ.

Đấu đá nội bộ trong phòng họp cũng có thể là dấu mối của các giao dịch bên liên quan đáng ngờ. Trường hợp này đã xảy ra ở Công ty ô tô Cooper Motor của Kenya, trong đó giám đốc điều hành của công ty cáo buộc rằng hai thành viên HĐQT đã cấu kết với nhau để chuyển vốn sang các tài khoản bên ngoài. Chủ tịch Cục quản lý thị trường vốn Kenya thừa nhận rằng cơ quan quản lý ban đầu có nghe nói về các cáo buộc từ báo chí, và nói rằng HĐQT không công bố thông tin đầy đủ về tình hình tài chính trong các hồ sơ theo quy định.

Cổ phiếu của CMC bị cấm giao dịch trong khi cơ quan quản lý điều tra các cáo buộc nội bộ khác nhau, bao gồm cáo buộc cho rằng một cựu thành viên HĐQT đã thu phí dịch vụ quá cao. Các mâu thuẫn lợi ích đó dẫn đến chiến tranh trong phòng họp, theo một phân tích về tình hình của CMC và ý nghĩa đối với sự tin tưởng của nhà đầu tư được đăng trên tờ The Daily Nation, Nairobi.

Đọc bài báo tại: <http://bit.ly/HDSWOD>

CEO phát hiện lừa đảo ở Olympus

Công ty Olympus, nhà sản xuất camera và đèn nội soi Nhật Bản, hoãn công bố doanh thu lần thứ hai của năm tài chính vào tháng 11/2011, sau khi sa

thải giám đốc điều hành người Anh – hai dấu hiệu cảnh báo liên tiếp. Giám đốc điều hành đặt các câu hỏi về các vụ mua bán trước đây có liên quan đến việc thanh toán nhiều triệu đô la cho các công ty có giá trị không đáng kể, và ông này công khai các câu hỏi đó.

Các thương vụ đó, vốn đã diễn ra trong vài năm, được thực hiện nhằm che giấu các khoản thâm hụt đầu tư từ hai thập niên trước. Âm mưu và kế hoạch che giấu này được cho là liên quan đến các quan chức cao nhất trong công ty, gồm chủ tịch HĐQT, giám đốc và kiểm toán nội bộ.

Điều tra sâu hơn các công ty mà Olympus đã mua có thể làm dấy lên các nghi ngờ sớm hơn. Một cuộc điều tra về sau do một tiểu ban được HĐQT bổ nhiệm thực hiện cho thấy rằng chi phí mua các công ty trong một số trường hợp lên đến hơn 1/3 giá trị của bản thân việc mua lại. Tuy nhiên, âm mưu này không bị phát hiện trong nhiều năm.

Sau khi chủ tịch HĐQT từ chức và tiểu ban đặc biệt được thành lập nhằm điều tra các vụ mua lại, Sở giao dịch chứng khoán Tokyo (TSE) thúc đẩy Olympus công bố thông tin nhiều hơn và phê phán phản ứng chậm của công ty này trước các quan ngại của nhà đầu tư, dẫn đến sự suy giảm đáng kể giá cổ phiếu. TSE dọa sẽ không niêm yết Olympus.

Tuy nhiên, những biện pháp đó chưa hẳn đã tốt cho các cổ đông. Hiệp hội quản trị công ty Châu Á công khai yêu cầu TSE không được xóa tên Olympus khỏi danh sách niêm yết, cho rằng “việc không niêm yết nói chung không phải là hình phạt ưa thích đối với các vi phạm chứng khoán vì nó cũng trừng phạt cổ đông và các nhà quản lý có trách nhiệm”.

ACGA cũng nhấn mạnh rằng về giao dịch chứng khoán ở hầu hết các nước phát triển, một công ty giống như Olympus sẽ không bị loại khỏi danh sách niêm yết bởi “nó vẫn là một quan ngại với doanh nghiệp trung bình”.

Tim kiếm các khiếm khuyết đáng ngờ

Các phóng viên có thể đào bới sâu dưới lớp bề mặt và hồ sơ giấy tờ để tìm ra các bất thường.

Các phóng viên của hãng Globe & Mail ở Canada và công ty nghiên cứu Muddy Waters cáo buộc vào

HỘP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Ý tưởng: Theo dõi các giao dịch cổ phiếu của các nhà đầu tư nổi bật để phát hiện các câu chuyện về cổ phiếu nào đang hot và cổ phiếu nào đang giảm.

Ví dụ: Bất kỳ cổ phần nào được giao dịch bởi một nhà đầu tư lớn, như Berkshire Hathaway của Warren Buffett, đều thu hút sự chú ý của truyền thông. Mặc dù Buffett đã tránh đầu tư vào cổ phiếu công nghệ từ lâu nhưng các phóng viên đã lưu ý thấy rằng mùa thu năm 2011 ông ta đã mua cổ phiếu của IBM và Intel.

<http://aol.it/HEaj6c>

mùa thu năm 2011 rằng công ty Sino-Forest của Trung Quốc – công ty gổ đại chúng lớn nhất ở Canada – đã phóng đại quy mô và giá trị của công ty con của công ty này ở tỉnh Vân Nam (xem chi tiết các phóng viên xác nhận điều này như thế nào tại mục Sổ tay phóng viên trong Chương này).

Sino-Forest phủ nhận các cáo buộc. Tuy nhiên, sau khi các nghi ngờ được đưa ra, Ủy ban chứng khoán Ontario buộc tội công ty này đã báo cáo sai doanh thu và phóng đại công ty con. OSC tạm ngưng giao dịch cổ phiếu của công ty này và yêu cầu Chủ tịch/CEO và một vài thành viên HĐQT phải từ chức. Cảnh sát Canada cũng tham gia phát động một cuộc điều tra hình sự đối với các cáo buộc hình sự.

Ở hầu hết các nước, việc không công bố những thông tin có ảnh hưởng “trọng yếu” hoặc đáng kể đến giá trị của công ty có thể phải chịu những hình phạt. Ngoài ra, việc công bố những thông tin như vậy phải kịp thời. Nếu không, đó sẽ là những dấu hiệu cảnh báo cho các phóng viên và các cơ quan quản lý.

Làm thế nào để các phóng viên tìm ra các câu chuyện bằng cách giám sát công ty? Sau đây là một số gợi ý:

1. Làm quen với các yêu cầu mang tính quy định

Vai trò của các sở giao dịch chứng khoán và các cơ quan quản lý chứng khoán trong việc đảm bảo rằng các công ty hoạt động đúng pháp luật và phục vụ lợi ích cao nhất của cổ đông là đặc biệt

quan trọng ở các thị trường mới nổi, nơi các quy định và cưỡng chế thực hiện có xu hướng còn yếu. Tuy nhiên, các yêu cầu đó cũng như việc cưỡng chế thực hiện là rất khác nhau.

Các phóng viên cần làm quen với các quy định niêm yết và không niêm yết của các sở giao dịch chứng khoán mà mình phụ trách, sau đó cần mẫn theo dõi việc cưỡng chế thực hiện. Điều này bao gồm việc quan tâm đến những chi tiết hết sức cơ bản như liệu các công ty có nộp báo cáo tài chính đúng hạn định không. Các quy định niêm yết và không niêm yết được công bố bởi chính bản thân các sở chứng khoán hoặc bởi cơ quan quản lý chứng khoán, thông thường là trên các trang web của họ.

Nộp chậm thông thường cho thấy rằng có cái gì đó không phù hợp hay còn thiếu. Tập đoàn Transmile, một công ty vận tải ở Malaysia trì hoãn nộp báo cáo thường niên 2007 trong vài tháng. Khi công ty này nộp, báo cáo cho thấy rằng công ty mới bị lỗ 36,05 triệu đô la. Tiếp theo, thông tin được công bố cho thấy công ty này đã khai khống doanh thu vào các năm 2004 và 2005.

Kết quả là, hai thành viên độc lập của tiểu ban kiểm toán Transmile bị kết án tù và bị phạt vì đã đề cập các thông tin không trung thực trong báo cáo quý của công ty này để nộp cho Bộ Tài chính Malaysia.

Ngay cả nếu không bị thua lỗ hoặc báo cáo sai liên quan đến việc trì hoãn nộp báo cáo thì các trì hoãn đó vẫn có thể cho thấy rằng hoạt động tài chính của công ty không có đủ nguồn lực hoặc không đủ năng lực.

Ngược lại, các tiến triển về quản trị và tuân thủ các quy tắc có thể có tác động tích cực đến danh tiếng của công ty. Năm 2012, các công ty xếp hạng Standard & Poor's (S&P) và Renaissance Capital (RenCap) đã nhấn mạnh sự tiến triển của ngành ngân hàng của Nigeria, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý rủi ro và quản trị công ty.

“Sổ ngân hàng ở Nigeria có quản trị công ty và giám sát thực hiện quy định tốt còn ít nhưng có quy mô lớn hơn”, S&P cho biết trong một báo cáo.

Các phóng viên hiểu biết các quy định trong các lĩnh vực họ phụ trách, dù là ngân hàng, vật tư, sản xuất hay các lĩnh vực khác, có lợi thế tổ chức phát triển tin tức quan trọng trong các thông cáo báo chí được công bố bởi các cơ quan quản lý hay như trong trường hợp này là các báo cáo của các công ty xếp hạng, báo cáo tại This Day, Lagos.

Đọc bài báo này tại: <http://bit.ly/Hxh6Lg>

2. Chú ý đến các giao dịch cổ phiếu nội bộ

Một số người không chuyên đánh đồng thuật ngữ “giao dịch nội bộ” với hành vi vi phạm pháp luật, song các cán bộ điều hành công ty và thành viên HĐQT có thể mua và bán cổ phiếu trong công ty nếu họ tuân thủ các quy định công bố thông tin và



Xem quan điểm về mâu thuẫn đòi hỏi có thể xảy ra giữa công ty kiểm toán và công ty nghiên cứu đầu tư tại: <http://nyti.ms/HAEPZC>



SỔ TAY PHÒNG VIÊN

Đôi khi việc điều tra tinh chân thực của chính sách công bố thông tin của một công ty đòi hỏi rất nhiều, chứ không chỉ đơn giản đọc hồ sơ sổ sách và nghiên cứu các con số.

Mùa thu năm 2011, các phóng viên của hãng The Globe & Mail ở Canada dành hai tuần ở Trung Quốc để điều tra công ty Sino-Forest, công ty gỗ lớn được niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Canada.

Các nhà nghiên cứu của hãng Muddy Waters LLC ban đầu gióng lên hồi chuông cảnh báo về công ty với cáo buộc rằng công ty đang

thực hiện vụ lừa đảo bằng cách khai khống giá trị của công ty gỗ trực thuộc.

Các phóng viên đã dành hai tuần ở tỉnh Vân Nam, tiến hành phỏng vấn quan chức chính quyền địa phương, điều hành doanh nghiệp địa phương cũng như các nhà môi giới để tìm ra chứng cứ cho rằng các cáo buộc của Muddy là đúng. Công ty tiếp tục phủ nhận các cáo buộc.

Đọc câu chuyện của The Globe and Mail tại: <http://bit.ly/HAF1rW>

Các cơ quan quản lý có thể làm gì? Tùy thuộc vào luật pháp, khuôn khổ quy định pháp lý của mỗi nước, các cơ quan này có thể:

- Rút giấy phép hoạt động của công ty
- Ngừng giao dịch cổ phiếu của công ty
- Khiến trách công ty bằng cách công bố trong danh sách gọi là “danh sách xấu hổ”
- Phạt tài chính
- Xin lệnh của tòa án
- Xin toà án làm đóng băng tài sản công ty
- Kiểm duyệt, phạt, khởi tố và xin lệnh của tòa án đối với các thành viên HĐQT

ngghiêm chỉnh chấp hành các chính sách giao dịch của bản thân công ty.

Sẽ là bất hợp pháp nếu bất kỳ người nào trong công ty dùng các thông tin không công khai – tức kiến thức đặc biệt – vào bất kỳ mục đích mua cổ phiếu nào, bao gồm việc tiết lộ cho bạn bè hay họ hàng các thông tin có thể dẫn đến việc tăng hay giảm đáng kể giá cổ phiếu, được gọi là “các thông tin trọng yếu”.

Ở hầu hết các sở giao dịch, các đối tượng nội bộ công ty – bao gồm ban điều hành và thành viên HĐQT, cũng như bất kỳ cá nhân nào có cổ phần quan trọng trong công ty – phải báo cáo sở hữu cổ phần và các giao dịch đối với cổ phần của công ty.

Nội bộ không chỉ bao gồm quản lý cao nhất và thành viên HĐQT của công ty mà còn có thể bao gồm người môi giới, bạn bè, gia đình, cổ đồng, tư

vấn – những người có thể tiếp cận thông tin nội bộ không được công bố rộng rãi.

Các yêu cầu thông báo thông tin về giao dịch cổ phiếu nội bộ rất khác nhau tùy thuộc sở giao dịch chứng khoán, và có thể ở mức tối thiểu ở các thị trường mới nổi

Nhưng khi việc công bố thông tin là bắt buộc thì các phóng viên cần theo dõi bất kỳ giao dịch, thay đổi nào về sở hữu cũng như xu hướng giao dịch. Chúng xứng đáng trở thành một bài báo định kỳ hàng tháng về các giao dịch của các thành viên HĐQT và cán bộ quản lý cao nhất trong công ty.

Vi phạm hình sự về giao dịch nội bộ lớn nhất cho đến nay liên quan đến Raj Rajaratnam, nhà đầu tư từng điều hành tập đoàn Galleon, một trong những quỹ ủy thác lớn nhất thế giới. Ông ta nhận bản án tù cứng rắn nhất từ trước đến nay – 11 năm – và số tiền phạt 10 triệu đô la năm 2011 vì đã mua các thông tin của các đối tượng nội bộ công ty nhằm thu 50 triệu đô la lợi nhuận. Về sau, SEC đánh giá mức phạt 92,8 triệu đô la dành cho Rajaratnam, mức phạt cao nhất từ trước đến nay đối với giao dịch nội bộ.

Ngày 3/11/2011, truyền thông đưa tin rằng Sergey Brin, đồng sáng lập và là một thành viên HĐQT của Google Inc., bán 83,334 cổ phiếu của Google Inc., gần tương đương 48,5 triệu đô la vào ngày 1/11. Đây là một phần của chiến lược định trước của Brin và người đồng sáng lập Larry Page bán một số cổ phần của họ trong một thời gian và từ bỏ vị thế chi phối đối với công ty. Xem trang giao dịch nội bộ về trường hợp này tại: <http://yhoo.it/LOIC8P>

Ngay cả khi không mang tính hình sự, các quyết định mua hay bán cổ phiếu của những người trong nội bộ công ty thường gửi đi các dấu hiệu cho cổ đông và nhà đầu tư tương lai, làm cho thông tin trở nên đáng giá.

Ví dụ, một gia đình Thái Lan đã bán 49,6% cổ phiếu còn lại ở Shin Corp, công ty viễn thông hàng đầu Thái Lan, chỉ ba ngày sau khi một đạo luật viễn thông mới có hiệu lực năm 2006. Các gia đình thu được 1,88 tỷ đô la từ thương vụ này. Chắc chắn các nhà đầu tư và các cổ đông khác đã thấy rằng thông tin đó là rất đáng biết.



Để biết thêm cách theo dõi giao dịch nội bộ, xem: <http://bit.ly/SulrE>

3. Cảnh giác thao túng cổ phiếu

Việc thao túng cổ phiếu có thể khó bị phát hiện bởi các phóng viên trừ khi được tiết lộ bởi các cơ quan quản lý, người môi giới hay nhà phân tích – những người nhận thấy những thay đổi bất thường trong các thương vụ cổ phiếu và các dao động giá cả.

Đã có những lúc các phóng viên bị các công ty buộc tội tác động đến giá cổ phiếu bằng cách đưa tin tiêu cực. Tuy nhiên, nếu tin tức chính xác và đúng sự thật thì các phóng viên không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc đưa tin đối với giá cổ phiếu.

Một trường hợp thao túng cổ phiếu dẫn đến điều tra hình sự vào tháng 2/2012 ở Hàn Quốc, trong đó một quan chức cao cấp của chính phủ bị buộc tội thổi phồng hoạt động của một nhà phát triển

Hàn Quốc, CNK International, trong một dự án khai thác kim cương ở Cameroon.

Nguyên Thứ trưởng Ngoại giao, lúc đó đang làm tư vấn cho công ty khai khoáng này, công bố một thông cáo báo chí tuyên bố rằng CNK đã giành được một dự án khai thác khoáng 420 triệu cara kim cương ở Cameroon.

Bộ Ngoại giao công bố thông cáo báo chính của chính mình, làm cho giá cổ phiếu tăng nhanh và mạnh. Nguyên Bộ trưởng, ông Cho Jung-pyo, được cho là đã thu về hơn 1 tỷ đô la từ vụ này. Tòa án nói rằng các quan chức chính phủ khác cũng bị liên lụy.

4. Kiểm tra báo cáo kiểm toán

Ở hầu hết các vụ scandal doanh nghiệp được đề cập trong bản Hướng dẫn này, các công ty kiểm toán đã bị chỉ trích vì không phát hiện ra các vụ lừa đảo, và một số công ty đã bị kết tội hình sự.

Vai trò cơ bản của công ty kiểm toán là xác định liệu các báo cáo tài chính có được lập theo đúng các nguyên tắc và quy định kế toán hay không. Các công ty kiểm toán nhấn mạnh rằng họ hoàn toàn dựa vào các thông tin do ban điều hành công ty cung cấp. Quan điểm của họ bị giới hạn trong việc tuyên bố liệu công ty có tuân thủ các quy tắc và quy định kế toán hay không.

Ở Mỹ, Arthur Andersen, công ty đã ký duyệt tất cả các giao dịch của Enron và nhận được khoản phí lớn từ công ty, đã hoàn toàn bị phá hủy bởi lỗi đó và bị Bộ Tư Pháp Mỹ kết án hình sự, dù rằng công ty này chưa bao giờ bị kết án vì những sai trái trong quá trình kiểm toán. Ở Ý, danh tiếng của Grant Thornton và Deloitte Touche Tohmatsu – các công ty kiểm toán Công ty sữa Parmalat SpA đã phá sản – đã bị hủy hoại vì không phát hiện lừa đảo trong hồ sơ sổ sách của công ty sữa.

Các phóng viên viết về các báo cáo thường niên và báo cáo tài chính cần hiểu các loại ý kiến kiểm toán khác nhau.

Trong báo cáo kiểm toán, công ty kiểm toán độc lập trình bày quan điểm công tâm về các báo cáo tài chính của công ty. Ý kiến kiểm toán cung cấp sự “trấn an hợp lý” rằng các báo cáo không có “các sai sót” về vật chất, nhưng không phải là một sự đảm bảo.

Ý kiến chấp nhận toàn phần - Không nghi ngại về báo cáo tài chính.

Ý kiến ngoại trừ - Công ty kiểm toán loại trừ một số chi tiết kế toán kỳ hiện tại nhất định hoặc không thể xác định kết quả tiềm năng của một bất chắc về vật chất.

Ý kiến từ chối hoặc không thể đưa ra ý kiến - Công ty kiểm toán không có đủ thông tin để có được đủ bằng chứng, và không thể đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính.

Ý kiến không chấp nhận hoặc ý kiến trái ngược —

Công ty kiểm toán khẳng định rằng các báo cáo tài chính không phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động và các thay đổi về tình hình tài chính theo các nguyên tắc kế toán chung được chấp nhận.

Các phóng viên cần để ý một đoạn khác có thể là một phần của báo cáo kiểm toán, được gọi là “nhấn mạnh vấn đề”. Chúng được công ty kiểm toán dùng để thu hút sự chú ý của độc giả đến các công bố thông tin nhất định trong báo cáo của thành viên HĐQT, và ngày càng trở nên phổ biến, theo một số chuyên gia. Các thông tin nhấn mạnh vấn đề thường được đưa ra khi có sự bất chắc về khả năng sống sót của công ty với tư cách là một “quan ngại tiếp tục”. “Quan ngại tiếp tục” có nghĩa là có hy vọng hợp lý rằng công ty sẽ tiếp tục hoạt động trong thời gian tới và không có nghi ngờ đáng kể nào về việc công ty có thể trả hết nợ trong thời gian đó.

Grant Thornton và Deloitte Touche Tohmatsu, đã bị hủy hoại vì không phát hiện lừa đảo trong hồ sơ sổ sách của công ty sữa. Cuối cùng họ đồng ý trả 15 triệu đô la tiền dần xếp cho các cổ đông.

Thực ra, cả bốn công ty kế toán lớn đều đã vấp phải các vụ hình sự liên quan đến khách hàng tại một thời điểm nào đó. Hai đối tác của PricewaterhouseCoopers đã bị buộc tội hình sự vì liên quan đến vụ lừa đảo ở công ty hệ thống máy tính Satyam ở Ấn Độ. KPMG bị buộc tội bởi SEC vì cho phép công ty Xerox Corp. thao túng tài khoản. KPMG giải quyết vụ này năm 2005 mà không thừa nhận việc làm sai của mình.

Các câu hỏi các phóng viên cần đặt đối với công ty kiểm toán và hoạt động của họ bao gồm:

- Công ty kiểm toán độc lập có đủ trình độ, đáng tin cậy, độc lập và không dính các vấn đề pháp lý?
- Hạn chế của ý kiến kiểm toán là gì?
- Quá trình nào được dùng để xác nhận và kiểm toán các báo cáo tài chính?
- Báo cáo kiểm toán nói gì về báo cáo tài chính của công ty?
- Loại quan hệ làm ăn của công ty kiểm toán với công ty, ngoài dịch vụ kiểm toán, là gì? Có mâu thuẫn lợi ích nào không?
- Nhóm kiểm toán có hiểu biết về hoạt động kinh doanh của khách hàng không?
- Quản lý công ty có hợp tác với các kiểm toán viên không?

Các scandal công ty thường dẫn đến quy định chặt chẽ hơn và cưỡng chế thực thi cũng rắn hơn. Sau các thất bại của Enron và Worldcom, Dự luật Sarbanes-Oxley 2002 bao gồm các điều khoản quy định hoạt động kiểm toán, công ty kiểm toán, tiểu ban kiểm toán và các yêu cầu công bố thông tin đối với các giao dịch ngoài bảng cân đối kế toán, ngoài các quy định mới khác. Dự luật mới cũng quy định Chủ tịch, CEO và CFO chịu trách nhiệm cá nhân về các báo cáo tài chính, buộc họ phải cẩn mẫn hơn trong quá trình giám sát công việc của công ty kiểm toán.

5. Phát triển nhiều nguồn tin trong thế giới tài chính

Các nhà quản lý quỹ ủy thác, người bán hàng, nhà phân tích và nhà nghiên cứu có thể là những nguồn tin có giá trị cho các phóng viên bởi họ nghiên cứu sâu về các thông tin tài chính và phi tài chính của công ty và cẩn mẫn chăm sóc khách hàng của mình.

Năm 2011, Muddy Waters LLC, một công ty nghiên cứu bán khống, đã phê phán các công ty Trung Quốc niêm yết ở Mỹ vì đã khai khống tài sản và doanh thu (tuy nhiên, cảnh báo với các phóng viên là trong nhiều trường hợp, các điều tra nội bộ của bản thân các công ty mâu thuẫn với các cáo buộc đó).

Tuy nhiên, Muddy Waters tiếp tục chê bai nhóm 4 công ty kiểm toán lớn, - PricewaterhouseCoopers, Deloitte Touche Tohmatsu, KPMG và Ernst & Young - vì giám sát không hiệu quả các công ty Trung Quốc.

Các cơ quan quản lý trong ngành hay lĩnh vực của một công ty cũng có thể là những nguồn tin tốt.

(Xem Chương 7 để biết thêm các nguồn tin tiềm năng cho các phóng viên). ■



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

1. Chỉ một trong số các tài liệu công bố thông tin tài chính sau đây phải được kiểm toán. Đó là tài liệu nào?
 - A. Báo cáo doanh thu định kỳ
 - B. Báo cáo tài chính thường niên
 - C. Thông tin ủy thác
2. Khi công ty kiểm toán đưa ra ý kiến không ngoại trừ "unqualified" cho báo cáo tài chính của một công ty, có nghĩa là:
 - A. Công ty kiểm toán không phê duyệt báo cáo
 - B. Công ty kiểm toán có trấn an hợp lý rằng các báo cáo phản ánh chính xác tình hình tài chính của công ty
 - C. Công ty kiểm toán từ chối đưa ra nhận xét
3. Giao dịch nội bộ là bất hợp pháp nếu:
 - A. Số cổ phiếu vượt quá 10% số hữu cổ phiếu của một nhà đầu tư
 - B. Nhà đầu tư có thông tin bảo mật, trọng yếu (quan trọng), không công bố rộng rãi từ các nguồn nội bộ về công ty và các giao dịch đối với thông tin đó
 - C. Người mua hay người bán có quan hệ với một người trong nội bộ công ty

Đáp án: 1. B, 2. B, 3. B

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 5*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 5. Hầu hết các trang web đều có thể tiếp cận được đối với độc giả. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí phố Wall và Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả.

BÀI BÁO VÀ BÀI NGHIÊN CỨU

Jamie Allen, "Lỗi quản trị công ty ở Châu Á: Làm thế nào các thành viên HĐQT và tham vấn doanh nghiệp có thể giúp quản lý rủi ro?" Thuyết trình tại Hội quản trị công ty Châu Á, 6/5/2009. <http://bit.ly/lidfpV>

Catherine Belton và Neil Buckley, "Các ngân hàng ở Nga: Thiệt hại tiền ký quỹ," Financial Times, 22/9/2011. <http://on.ft.com/INw0Pe>

Joseph Bonyo, "Kenya: Cuộc chiến phòng họp cho thấy điểm yếu," Daily Nation, Nairobi, 19/9/2011. <http://bit.ly/HDSWOD>

Obinna Chima, "Nigeria: S&P — Giờ đây các ngân hàng quản trị công ty tốt hơn," 1/3/2012, This Day, Lagos, Nigeria. <http://bit.ly/Hxh6Lg>

Hans Christianson và Alissa Koldertsova, "Vai trò của các Sở giao dịch chứng khoán trong quản trị công ty," Financial Market Trends, OECD 2008. <http://bit.ly/lvwX07>

Steve Eder và Amy Or, "Nhà quản lý làm khô héo núi xanh," Tạp chí phố Wall, 18/10/2011. <http://on.wsj.com/IFBj18>

Nathaniel Parish Flannery, "nhà nghiên cứu, GovernanceMetrics International (GMI)," Các phát triển mới: tai họa và rủi ro quản lý ở các công ty niêm yết ở nước ngoài, 26/8/2011. <http://onforb.es/HH3App>

Moon Ilwahn, "Sự rớt điểm của Kim ở Daewoo," Business-Week, 19/2/2001. <http://buswk.co/HDXVCV>

Kana Inagaki, "Áp lực của TSE lên Olympus gia tăng," The Wall Street Journal, 31/10/2011. <http://on.wsj.com/lvxnDx>

Peter Lattman, "Rajaratnam bị phạt 92,8 triệu đô la" Thời báo New York, 8/11/2011. <http://nyti.ms/HH3JZG>

Dinny McMahon, "Một chữ ký có thể bênh vực kiểm toán Trung Quốc?" Wall Street Journal, 22/10/2011. <http://on.wsj.com/HPnLCO>

Mark MacKinnon và Andy Hoffman, "Đối tác then chốt bày tỏ nghi ngờ về khiếu kiện của công ty Sino-Forest Claim," Globe and Mail, 18/6/2011. <http://bit.ly/HAF1rW>

Duncan Mavin và Ken Brown, "Sino-Forest trả đũa Muddy Waters," Tạp chí phố Wall, 16/11/2011. <http://on.wsj.com/HDYaOq>

Rick Aristotle Munarriz, "5 cổ phiếu mới Warren Buffett đang mua vào," The Motley Fool, 18/11/2011. <http://aol.it/HEaj6c>

Floyd Norris, "Các ý kiến kiểm toán gặp rắc rối," Thời báo New York, 9/6/2011. <http://nyti.ms/HRM52T>

Kate O'Keeffe, "Hong Kông buộc tội cán bộ điều hành trong giao dịch nội bộ," Tạp chí phố Wall, 26/8/2011. <http://on.wsj.com/HH41js>

Chris Roush, "Dùng hồ sơ sổ sách SEC để bao quát các công ty như thế nào," Journalist's Resource, Harvard's Shorenstein Center and Carnegie-Knight, 17/3/2011. <http://bit.ly/IEU0oo>

Neil Stewart, "Các công ty Braxin nổ rộ ở NovoMercado," Inside Investor Relations, 1/3/2010. <http://bit.ly/lvzXth>

"Các đoạn nhấn mạnh vấn đề trong tài khoản công ty," accountingweb.co.uk, 5/6/2009. <http://bit.ly/HRLnPB>

"Tòa án triệu tập nguyên thủ trưởng ngoại giao trong scandal thao túng cổ phiếu," Yonhap News, 28/2/2012. <http://bit.ly/HGKv8m>

Thương vụ Shincorp, 18/10/2006. <http://bit.ly/HDZctB>

"Các nhà đầu tư có thể học gì từ giao dịch nội gián," Investope-dia, 10/11/2011. <http://bit.ly/ISulrE>

"Đồng sáng lập Google chuẩn bị bán cổ phiếu," BBC News, 24/1/2010. <http://bbc.in/HGwklT>

"48,4 triệu đô la cổ phiếu của Google Inc. (GOOG stock) được bán bởi Sergey Brin," Marketbrief.com, 3/11/2011. <http://bit.ly/HJfJJK>

"Raj Rajaratnam — Người sáng lập Galleon Group bị kết án trong vụ giao dịch nội gián," Thời báo New York, 26/10/2011. <http://nyti.ms/HPpR5x>

"Thời cơ cho minh bạch: Cải tiến quản trị công ty ở Trung Đông sẽ mất những gì?" knowledge@wharton, Trường Wharton, Đại học Pennsylvania, 11/3/2009. <http://bit.ly/HRNEOP>

Tìm hiểu câu chuyện đằng sau những con số

Làm thế nào các phóng viên, hầu hết không phải là nhân viên kế toán và có rất ít kiến thức chuyên ngành, có thể phát hiện các trò kế toán tinh vi phần nhiều còn chưa bị phát hiện của các cán bộ điều hành doanh nghiệp?

Học một khóa kế toán ngắn hạn, các phóng viên có thể tự học các thuật ngữ được dùng trong các báo cáo tài chính công ty và học cách diễn giải các con số.

- Các cách tự đào tạo giúp các nhà báo cải thiện kiến thức, có thể thông qua một số cuốn sách phù hợp (xem phần Tài liệu tham khảo chọn lọc ở Phụ lục). Ngoài ra còn có thể thông qua các bài báo và hướng dẫn có miễn phí trên các trang web tài chính; xem đường dẫn ở chương này và phần Tài liệu tham khảo ở cuối chương.
- Một khóa học miễn phí, hướng dẫn về đọc báo cáo tài chính được phát triển đặc biệt dành cho các nhà báo kinh tế có tại Trung tâm báo chí kinh tế quốc gia Donald W. Reynolds thuộc Đại học bang Arizona: <http://bit.ly/HRNixk>
- Một nguồn khác là cuốn “Ngăn chặn và phát hiện lừa đảo báo cáo tài chính – Khuôn khổ hành động”, do Trung tâm chất lượng kiểm toán Mỹ phát hành tháng 10/2010, có tại: <http://thecaq.org>

Sau đây là một số gợi ý khác:

1. Bắt đầu bằng trang web

Kiểm tra chính trang web của công ty; kiểm tra sở giao dịch chứng khoán nơi công ty được niêm yết; tìm các blog liên quan đến ngành và các trang dành cho nhà phân tích. Xem các trang web của các cơ quan quản lý và kiểm tra chúng thường xuyên.

Thông tin trên web bao gồm:

- Số liệu thống kê chính, bao gồm thống kê tài chính như doanh thu, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động cổ phiếu
- Hồ sơ công bố thông tin tài chính của một công ty đại chúng
- Tóm tắt các đối thủ cạnh tranh trong ngành của công ty
- Tóm tắt các ý kiến của nhà phân tích về công ty, chiến lược và triển vọng tăng giá cổ phiếu. Một số thông tin này không miễn phí.

- Thông tin về cổ đông chính của công ty, văn phòng và lương của cán bộ cấp cao nhất
- Thông tin và tin tức hiện tại về công ty, bao gồm thông cáo báo chí về các sự kiện hiện tại
- Các blog tài chính có thông tin về công ty
- Hồ sơ công ty, bao gồm lịch sử, chiến lược và những sự kiện chính

2. Mở xẻ báo cáo tài chính

Nhìn chung báo cáo tài chính bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu
- Lưu ý đối với báo cáo tài chính

Bảng cân đối kế toán: bảng cân đối kế toán thường được mô tả như một “tham khảo nhanh” về tình hình tài chính của một công ty tại một thời điểm nhất định – thông thường vào ngày kết thúc năm tài chính của công ty. Nó là phần chủ chốt trong báo cáo tài chính của công ty và cho thấy tài sản công ty hiện có cho các hoạt động kinh doanh của mình và các khoản nợ tồn đọng.

Bạn có biết cách nghiên cứu các công ty được thành lập ở nước ngoài?

Tham vấn Trung tâm Investigative Dashboard, một trung tâm trực tuyến cho các phóng viên điều tra tìm các nguồn tài liệu, chia sẻ thông tin và học các mẹo thương mại mới. Hỗ trợ kỹ thuật được cung cấp bởi Trung tâm báo chí quốc tế.

<http://www.datatracker.org/>

Bảng cân đối kế toán thể hiện mối quan hệ giữa tài sản (những gì công ty sở hữu) và các khoản phải trả (những gì công ty còn nợ).

Còn lại là vốn chủ sở hữu của cổ đông, cũng được biết đến là “giá trị ròng” hay “giá trị sổ sách”. Về tương đương, nó bằng vốn cổ phần cộng thu nhập giữ lại trừ cổ phiếu quỹ. Investopedia, trang web giáo dục tài chính, định nghĩa vốn chủ sở hữu của cổ đông là số vốn mà công ty được đầu tư thông qua cổ phiếu phổ thông và ưu đãi.

Hay trình bày dưới dạng công thức:

Vốn chủ sở hữu của cổ đông =

Tổng tài sản – Tổng nợ

HAY

Vốn chủ sở hữu của cổ đông =

Vốn cổ phần + Thu nhập giữ lại – Cổ phiếu quỹ

Nợ ngắn hạn: Bao gồm các khoản phải trả, nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả, ngoài ra còn các khoản nợ khác. **Nợ dài hạn:** Bao gồm trái phiếu và tín phiếu phải trả, nợ dài hạn, các nghĩa vụ hưu trí và sau nghỉ hưu, có thể chứa những thông tin quan trọng.

Các nội dung ngoài bảng cân đối kế toán có thể được dùng để che giấu các khoản lỗ và tạo ra lãi ảo. Xem giới thiệu các nội dung ngoài bảng cân đối kế toán – một âm mưu ưa thích trong các scandal lừa đảo kế toán trong những năm gần đây – tại <http://bit.ly/lvAFGS>

Báo cáo kết quả kinh doanh (Income statement):

Đôi khi cũng được viết thành “statement of



Để biết thêm chi tiết về cách đọc và diễn giải bảng cân đối kế toán, xem: <http://bit.ly/IFGxw>

income,” “statement of earnings,” hay “statement of operating results”. Nó trình bày doanh thu và chi phí của công ty trong thời kỳ được xét, thông thường là một năm tài chính, và cung cấp thông tin hữu ích về tăng trưởng doanh thu nếu so sánh với báo cáo thu nhập của năm ngoái. Nó cũng cho thấy các thay đổi về tổng lợi nhuận, chi phí và thu nhập ròng.

Chi phí hoạt động là những chi phí thường xuyên một công ty phải trả để duy trì các hoạt động kinh doanh chính.

Chi phí phi hoạt động dùng để chỉ các chi phí liên quan đến các hoạt động đầu tư và tài trợ của công ty.

Báo cáo kết quả kinh doanh đo lường khả năng sinh lời chứ không phải dòng tiền (xem dưới đây). Xem giải thích về phân tích cơ bản trong báo cáo kết quả kinh doanh, định nghĩa các thuật ngữ được dùng trong báo cáo thu nhập và mẫu báo cáo thu nhập tại: <http://bit.ly/IFH5jj>

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ: Nhiều nhà phân tích và đầu tư coi lưu chuyển tiền tệ là quan trọng nhất trong báo cáo tài chính của một công ty. Các công ty đại chúng được hầu hết các sở giao dịch chứng khoán yêu cầu báo cáo tất cả dòng tiền dương đến

công ty từ các hoạt động, đầu tư và tài chính hiện tại cũng như dòng tiền âm.

Dòng tiền dương và dòng tiền âm cho biết tiền mặt của công ty có nguồn gốc ở đâu và được tiêu dùng như thế nào trong suốt một năm.

Dòng tiền có thể dương ngay cả nếu công ty không sinh lợi. Nó không tính đến tài sản và các khoản nợ, các khoản phải nhận hay các khoản phải trả. Nó cần được phân tích cùng với các báo cáo tài chính khác để đưa ra một bức tranh hoàn chỉnh về sức khỏe của một công ty.

Trong cuốn “Tránh các Enrons tương lai,” từ The Columbia Journalism Review (CJR) đã nhấn mạnh rằng các phóng viên đưa tin vào thời điểm chốt hạn có xu hướng tập trung vào doanh thu và lợi nhuận được phản ánh trong báo cáo thu nhập.

“Nhưng việc xem xét các con số lưu chuyển tiền tệ, đặc biệt là từ hoạt động kinh doanh, cho thấy một quan điểm rõ ràng hơn về số lượng tiền thực tế chảy vào và ra khỏi doanh nghiệp trong một thời kỳ cụ thể, và có thể tiết lộ nhiều thông tin hơn”, Anya Schiffrin viết trong một bài báo trên tờ CJR.

Một công ty có thể sinh lời nhưng vẫn cho thấy dòng tiền âm từ các hoạt động kinh doanh. Một lý do là doanh thu bán hàng có thể bao gồm mua trả sau và việc nhận tiền phụ thuộc vào việc thanh toán được tiến hành tin cậy như thế nào về sau này. Dòng tiền âm liên tiếp từ hoạt động kinh doanh là một dấu hiệu cảnh báo. Không có tiền mặt, công ty không thể trả lương cho người lao động và chi trả các chi phí hoạt động khác.

Dòng tiền âm vận hành liên tiếp là một dấu hiệu xấu vì nó cho thấy công ty không tạo ra tiền mặt ròng từ các hoạt động bình thường. Nếu tình trạng này tiếp tục thì công ty có thể gặp rắc rối về tài chính trong tương lai gần.

Dòng tiền mặt vận hành có thể tăng lên một cách giả tạo thông qua việc công ty kéo dài hay trì hoãn các khoản thanh toán. Trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, nó sẽ cho thấy sự giảm dòng tiền âm vận hành. Tuy nhiên, điều này không bền vững vì rốt cuộc các chủ nợ của công ty sẽ gây áp lực lên công ty buộc phải thanh toán đúng hạn. Việc so sánh “dòng tiền âm từ hoạt động” với “khoản phải trả” trong bảng cân đối kế toán sẽ cho thấy điều này.



Xem giải thích về dòng tiền mặt và mẫu Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tại: <http://bit.ly/HRM3eE>

3. Tìm các câu chuyện về báo cáo thường niên và báo cáo định kỳ

Investopedia, trang web giáo dục tài chính, khuyên các nhà đầu tư học cách nhận biết các dấu hiệu cờ xanh, vàng và đỏ thường thấy trong các phần của báo cáo thường niên như “Tóm tắt các chính sách kế toán quan trọng”.



Báo cáo thường niên, bao gồm các báo cáo tài chính hàng năm, thường chứa nhiều ý tưởng chuyên và có thể tiết lộ các thông tin mới về chiến lược hay hoạt động của công ty trong năm trước. Thông thường báo cáo thường niên tiết lộ nhiều hơn các báo cáo kết quả kinh doanh định kỳ vì các cơ quan quản lý yêu cầu nhiều thông tin hơn.

Ngoài đọc toàn bộ báo cáo, các phóng viên nên đặc biệt chú ý đến báo cáo tài chính cuối năm.

Các con số thô hiếm khi tạo nên các câu chuyện hấp dẫn. Tuy nhiên, giống như bất kỳ hình thức đưa tin nào, đó là những thông tin mới, khái quát về chiến lược công ty và những thay đổi tiềm năng về hoạt động của công ty. Những thông tin này có thể tạo nên các ý tưởng cho bài báo.

- Tìm các thay đổi từ năm này sang năm khác của tất cả các con số được báo cáo, các thay đổi phần trăm tiết lộ các thông tin quý báu.
- Hỏi liệu các thay đổi có ý nghĩa gì trong bối cảnh môi trường kinh tế hiện tại.
- Nghiên cứu các nhân tố rủi ro để chuẩn bị cho các ý tưởng câu chuyện tiềm năng. Rủi ro có được đánh giá và dự phòng đúng không? Ví dụ, trong báo cáo thường niên 2007, công ty Coca Cola đề cập đến tình trạng khan hiếm nước và chất lượng nước

kém cũng như ảnh hưởng của chúng đến khả năng sinh lời của công ty.

- Đọc các lưu ý dưới cuối trang. Chúng thường dẫn đến các ý tưởng câu chuyện sâu hơn. Như tờ Columbia Journalism Review đã chỉ ra trong cuốn “Tránh các Enrons tương lai”, việc đọc cẩn thận các ghi chú dưới cuối trang trong báo cáo tài chính của Enron đã đặt ra các câu hỏi về phạm vi của các hợp tác nằm ngoài bảng cân đối kế toán và các mâu thuẫn lợi ích. Một dấu hiệu cảnh báo tiềm năng khác là mối quan hệ của công ty với khách hàng và nhà cung ứng, thường được đề cập trong phần lưu ý dưới cuối trang.
- Tìm những thay đổi về chính sách kế toán của công ty hay tác động tiềm năng của việc tuân thủ các quy định kế toán mới.

Trang web đào tạo tài chính Investopedia, khuyên các nhà đầu tư học cách nhận biết các dấu hiệu cờ xanh, vàng và đỏ thường được phản ánh trong các phần của báo cáo thường niên như “Tóm tắt các chính sách kế toán quan trọng” Học cách nhận biết các dấu hiệu này tại: <http://bit.ly/HJg8vC>

- Tìm kiếm quy mô các trách nhiệm nợ trong năm tới và xa hơn, và xem xét các nguồn tài



SỔ TAY PHÓNG VIÊN

Về ý nghĩa của việc phóng viên hiểu các con số:

“... thật là sốc khi biết rằng rất ít (phóng viên) thực sự hiểu sự khác nhau giữa giá cả và lợi nhuận. Hầu như không phóng viên kinh tế nào thực sự phụ trách mảng tài chính. Nếu bạn phụ trách một công ty và bỗng nhiên chi phí vay của họ tăng từ 100 (điểm cơ bản) từ 250 hay 300 điểm trở lên (có nghĩa là các nhà đầu tư tin rằng rủi ro đã

tăng lên đáng kể), và không ai đặt câu hỏi về điều đó. Vấn đề ở chỗ khi điều đó xảy ra không ai đặt câu hỏi. Tôi nghĩ rằng chúng ta có vấn đề về đào tạo trong ngành nghề của chúng ta. Chúng ta mang dao vào một cuộc đấu súng.”

— Cố phóng viên Mark Pittman của tờ Bloomberg News

Nguồn: Phòng vấn kiểm toán, Ryan Chittum, Columbia Journalism Review

HỘP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Khi viết bài về doanh thu định kỳ thông thường cho một công ty được niêm yết, so sánh phân tích của công ty về hiệu quả hoạt động như để cập trong thông cáo báo chí với các con số trong sổ sách tài chính thực tế, và thảo luận của công ty về các con số đó.

Thông cáo báo chí thường gắn những chi tiết tích cực về vài con số nhất định, đồng thời nhất loạt không đề cập đến những con số có thể kể một câu chuyện hoàn toàn khác.

Điều tương tự cũng đúng với báo cáo thường niên. Các hình ảnh hào nhoáng và phân tích lạc quan đôi khi đối lập với các con số trong báo cáo tài chính. Và công việc của phóng viên là nghiên cứu các con số, thay vì đưa tin về những chi tiết bề ngoài.

chính mà công ty có.

- Hãy nghiên cứu phần kiện tụng và các vấn đề pháp lý khác. Đôi khi các cổ đông tiến hành các vụ kiện, nhưng các vụ kiện do người bán hàng, khách hàng và đối thủ cạnh tranh khởi xướng có thể tiết lộ các thông lệ mờ ám, hay ít nhất cho thấy sự bất mãn với công ty.
- Thông thường tài khoản công ty trong năm trước và thảo luận chiến lược tương lai chỉ đơn giản bao gồm các thông tin tích cực đã biết, nhưng đôi khi ý tưởng chuyện có thể phát sinh từ những thảo luận này.
- Phần "Thảo luận và phân tích của ban điều hành", có trong hầu hết các báo cáo thường niên và theo yêu cầu của một số cơ quan quản lý chứng khoán, cung cấp cho ban điều hành một cơ hội giải thích các sự kiện đã qua và vạch ra các kế hoạch tăng trưởng. Phần này giúp cung cấp chi tiết sâu về phong cách của ban điều hành. Thông tin trong phần này không được kiểm toán.
- Các vụ mua hay bán quan trọng của công ty có được định giá thực tế hay không?

Ví dụ, hãng Fortis Healthcare Ấn Độ công bố rằng sẽ mua lại doanh nghiệp chăm sóc sức khỏe nước ngoài của các chủ sở hữu gia đình của hãng Malvinder và Shivinder Singh vào tháng 9/2011. Ngay sau đó, các nhà phân tích thể hiện sự quan ngại về việc liệu giao dịch liên tập đoàn trị giá 665 triệu đô la có thực sự công bằng với các cổ đông của công ty được niêm yết hay không.

Phân tích của tờ Economic Times Ấn Độ đặt câu hỏi liệu công ty có khả năng trả 20% phí bảo hiểm cho

công ty. Tờ báo này dùng các hồ sơ quy định, tài liệu thuyết trình và thông cáo báo chí của công ty để đưa ra các kết luận.

Nhiều phóng viên kinh tế viết bài chiếu lệ về cáo báo tài chính thường kỳ hay doanh thu của các công ty. Tuy nhiên, đọc kỹ lưỡng hơn các báo cáo tài chính có thể dẫn đến các câu chuyện với các chi tiết chưa được phát hiện.

Học cách phát hiện các điểm rắc rối trong các thương vụ hay quyết định mua bán doanh nghiệp thường là con đường dẫn đến các bài báo hay.

4. Đặt những câu hỏi khó chịu

Mặc dù các phóng viên không thể tự phát hiện các hoạt động lừa đảo của các thương nhân lừa đảo, nhưng chắc chắn họ có thể đặt các câu hỏi cho các ngân hàng và công ty đầu tư về chính sách quản lý rủi ro của họ, năng lực quản lý rủi ro của các cán bộ điều hành và thành viên HĐQT, và liệu các ngân hàng và các tổ chức tài chính khác có các chính sách và hệ thống ngăn chặn các giao dịch bất hợp pháp hay không.



Xem "10 gợi ý để phát hiện rắc rối trong các công ty bạn phụ trách tại: <http://bit.ly/HG0l8e>



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

1. Báo cáo này là "tham khảo nhanh" về tình hình tài chính của công ty tại một thời điểm nhất định.
 - A. Báo cáo doanh thu định kỳ
 - B. Bảng cân đối kế toán
 - C. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
2. Chi phí phi hoạt động là:
 - A. Chi phí liên quan đến các hoạt động đầu tư và tài trợ
 - B. Chi phí liên quan đến các hoạt động kinh doanh thông thường
 - C. Các chi phí bất thường
3. Lấy tổng tài sản trừ các khoản nợ của công ty được:
 - A. Thu nhập ròng
 - B. Nợ ngắn hạn
 - C. Vốn chủ sở hữu của cổ đông

Đáp án: 1. B, 2. A, 3. C

Mặc dù nhiều vụ scandal doanh nghiệp trong những năm gần đây được sắp đặt bởi các cán bộ điều hành cao nhất, nhưng một số thương vụ mờ ám lại do người lao động thực hiện, cố gắng giấu giếm hành vi của họ khỏi người quản lý trước khi quá muộn.

Ở ngân hàng Barings của Anh, chuyên gia giao dịch kỳ hạn Nick Leeson là một ngôi sao vào đầu những năm 1990, chịu trách nhiệm trong một năm đầu đầy tham vọng về 10% tổng lợi nhuận của cả ngân hàng. Nhưng sau đó cuộc khủng hoảng tài chính châu Á nổ ra và thua lỗ chất chồng. Leeson cố gắng giấu khoản lỗ 800 triệu Bảng Anh trong một tài khoản ít người biết đến.

Các ông chủ của ông ta bắt đầu phát hiện vụ việc đó bằng một đợt kiểm toán nhanh năm 1995, nhưng khi đó tất cả tài sản và tương lai của công ty đang rất mù mịt. Cuối cùng sự vụ cũng bị bại lộ, Leeson bị tù và Barings bị bán.

Bất kể các cuộc điều tra và bài học từ vụ Leeson, một giao dịch viên bịp bợm khác đã gây ra những rắc rối tương tự cho ngân hàng Societe Generale khổng lồ của Pháp nhiều năm sau, vào năm 2008. Tính toán cho thấy các giao dịch bịp của Jerome Keviel là 7 tỷ Bảng Anh.

Cũng trong năm đó, Kweku Adoboli, một giao dịch viên thuộc ngân hàng đầu tư UBS AG của Thụy Sĩ, bắt đầu giấu các giao dịch thua lỗ của mình. Khi bị phát hiện, các giao dịch này gây tổn thất 2 tỷ đô la cho UBS.

Adoboli bị buộc tội lừa đảo và thực hiện không đúng nhiệm vụ kế toán, và các chuyên gia quản trị lập tức đặt nghi vấn về vấn đề quản lý và giám sát rủi ro của ngân hàng. Giám đốc điều hành của UBS, ông Oswald Gruebel ban đầu nói rằng UBS có “một trong những phòng quản lý rủi ro tốt nhất” ngành. Nhưng ông ta đã sớm từ chức, nói rằng ông bị sốc khi một giao dịch viên có thể gây ra các khoản lỗ nhiều tỷ đô la thông qua các giao dịch bất hợp pháp.

5. Gợi ý để phát hiện những “trò bịp bợm”

Việc phát hiện các trò bịp kế toán không phải là công việc của những người không chuyên, tuy nhiên giảng viên kế toán Howard M. Schilit đã cố gắng đơn giản hóa việc phát hiện các trò bịp này. Cuốn sách “Các trò bịp tài chính” của ông được xuất bản lần đầu năm 1993 và được cập nhật năm 2010 (xem phần Tài liệu tham khảo ở cuối Chương này).

Các bảng sau đây, được cho phép sử dụng, cho thấy những chỗ cần lưu ý để phát hiện được các trò bịp và lừa đảo trong các báo cáo tài chính. ■

Cả hai bảng đều trích từ cuốn “Các trò bịp tài chính: Làm thế nào để phát hiện các trò bịp và lừa đảo kế toán trong các báo cáo tài chính,” Howard Schilit và Jeremy Perler, in lần thứ 3, McGraw-Hill 2010.

Các trò bịp tài chính

Thao túng doanh thu

- Ghi nhận doanh thu quá sớm
- Ghi nhận doanh thu giả
- Tăng thu nhập bằng các hoạt động không thường xuyên hoặc không bền vững
- Chuyển các chi phí hiện tại sang kỳ kế toán sau
- Dùng các kỹ thuật khác để che giấu các chi phí
- Chuyển thu nhập hiện tại sang kỳ kế toán sau
- Chuyển chi phí tương lai sang kỳ kế toán sớm hơn.

Bịp bợm lưu chuyển tiền tệ

- Chuyển dòng tiền dương tài trợ sang phần hoạt động
- Chuyển dòng tiền âm hoạt động bình thường sang phần đầu tư
- Khai khống dòng tiền hoạt động bằng cách mua vào hay chuyển nhượng
- Tăng dòng tiền hoạt động bằng các hoạt động không bền vững

Bịp bợm các đơn vị đo lường

- Trình bày sai đơn vị đo lường nhằm khai sai hiệu quả hoạt động
- Bóp méo đơn vị đo trong bảng cân đối kế toán nhằm tránh thể hiện tình hình xấu

Các dấu hiệu cảnh báo: Mầm mống của các trò bịp

- Thiếu kiểm tra và cân đối giữa các cán bộ quản lý cao cấp
- Đáp ứng hay không đáp ứng kỳ vọng của Wall Street trong thời gian kéo dài
- Một gia đình chi phối ban điều hành, chủ sở hữu hay HĐQT
- Có các giao dịch với các bên liên quan
- Cơ cấu lương thường không phù hợp làm cho báo cáo tài chính mất cân đối
- Các thành viên không phù hợp trong HĐQT
- Quan hệ làm ăn không phù hợp giữa công ty và các thành viên HĐQT
- Công ty kiểm toán không đủ tiêu chuẩn
- Một công ty kiểm toán thiếu khách quan và độc lập
- Ban điều hành cố tình tránh kiểm tra mang tính quy định hoặc pháp lý

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 6*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 6. Hầu hết các trang web đều có thể tiếp cận được đối với độc giả. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí phố Wall và Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả.

BÀI BÁO VÀ BÀI NGHIÊN CỨU

Giles Broom, "Giám đốc điều hành UBS Gruebel từ chức sau khi thua lỗ 2,3 tỷ đô la," Bloomberg, 24/9/2011. <http://bloom.bg/HDZPmQ>

Lillian Chew, "Không chỉ một người: Leeson phá vỡ Barings như thế nào và bài học từ Leeson," nghiên cứu điểm, Viện rủi ro tài chính quốc tế. <http://riskinstitute.ch/137550.htm>

Lindsay Fortado và Ben Moshinsky, "Giao dịch viên UBS Adoboli bị buộc tội lừa đảo kế toán năm 2008," Bloomberg, 17/9/2011.

Richard Loth, "12 điều bạn cần biết về báo cáo tài chính," Investopedia, 1/4/2011. <http://bit.ly/ISLPUQ>

Richard Loth, "Hiểu báo cáo thu nhập," Investopedia, 10/10/2011. <http://bit.ly/HRMANT>

Cassie McLean, "10 lời khuyên phát hiện rắc rối trong các công ty," Talking Business News, 18/3/2012. <http://bit.ly/HG0l8e>

Megan Murphy và Haig Simonian, "Ngành ngân hàng: Ánh sáng lóe lên hai lần," Financial Times, 2/10/2011. <http://on.ft.com/HGoBUP>

Brent Radcliffe, "Làm thế nào để giải mã báo cáo thu nhập của một công ty," Investopedia, 19/11/2010. <http://bit.ly/HxlLg2>

Chris Roush, "Hiểu báo cáo tài chính," Tài liệu dành cho phóng viên, Harvard's Shorenstein Center and Carnegie-Knight, 7/4/2011. <http://bit.ly/IEU0oo>

John Samuel, "Fortis Healthcare bị tác động bởi các vấn đề quản trị: cổ phiếu giảm 25% kể từ thương vụ Intra-Group," The EconomicTimes of India, 12/12/2011. <http://bit.ly/HRMNAu>

Anya Schiffirin, "Tránh các Enron tương lai," Columbia Journal-ism Review, Tháng 3-4/2002.

Lisa Smith, "Các nội dung ngoài bảng cân đối kế toán: Giới thiệu chung," Investopedia, 14/1/2011. <http://bit.ly/J8Dmtm>

Jill Treanor, Simon Bowers và Sam Jones, "'Giao dịch viên lừa bịp' Kweku Adoboli đổi mặt các cáo buộc từ năm 2008," The Guardian, 17/9/2008. <http://bit.ly/IFIPJD>

Jill Treanor, "Thủ thuật giao dịch: Jerome Kerviel của Soc Gen, và Kweku Adoboli của UBS," The Guardian, 15/9/2011.

<http://bit.ly/LEXJIF>

Jill Trainor, "UBS chấp nhận lỗi kiểm soát nội bộ," The Guardian, 25/10/2011. <http://bit.ly/HxlTML>

Rick Wayman, "Ghi chú: Các dấu hiệu cảnh báo sớm cho nhà đầu tư," Investopedia, 22/2/2008. <http://bit.ly/HJgwKF>

Rick Wayman, "Danh sách kiểm tra các ghi chú tài chính của nhà đầu tư," Investopedia, 15/2/2008. <http://bit.ly/IFJbjm>

"Những điều cần biết về dòng tiền mặt doanh nghiệp," Investopedia, 14/3/2011. <http://bit.ly/HRMANT>

Khóa học miễn phí, tự hướng dẫn về báo cáo tài chính của Trung tâm báo chí kinh tế quốc gia Donald W. Reynolds thuộc Đại học Bang Arizona. <http://bit.ly/HRNlxk>

"Hướng dẫn báo cáo tài chính cho người mới bắt đầu," Ủy ban chứng khoán Mỹ. <http://1.usa.gov/HEfOBP>

"Leeson phá vỡ ngân hàng như thế nào," BBC News, 22/6/1999. <http://bbc.in/HAKsqR>

"Vụ CAO 'Thuốc đắng' cho các công ty nhà nước," Xinhua News Agency, 20/12/2004. <http://bit.ly/HRNiL1>

SÁCH VÀ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

Robert A. G. Monks, Alexandra Reed Lajoux, "Định giá doanh nghiệp cho đầu tư chứng khoán," New York: BloombergPress, 2011.

Howard Schilit và Jeremy Perler, "Trò bịp tài chính: Làm thế nào phát hiện các trò bịp và lừa đảo kế toán trong các báo cáo tài chính," in lần thứ 3, McGraw-Hill, 2010.

Các gợi ý cho việc viết bài và đưa tin

“Tôi mong bạn và gia đình chết từ từ và đau đớn.”

— Fausto Tonna, cựu giám đốc tài chính của Parmalat SpA (Ý), nói với các phóng viên khi bị cảnh sát dẫn độ từ nhà tù đến tòa án.

Các phóng viên hiếm khi nhận được lời cảm ơn từ những người có ảnh hưởng trong một lĩnh vực khi sự nghiệp của họ bị ngừng lại hoặc phải đi tù vì các vụ scandal bị báo chí phanh phui.

Một số cán bộ điều hành và thành viên HĐQT coi vai trò của phóng viên như phục vụ thị trường hoặc nhà đầu tư. Hầu hết các phóng viên lại có quan điểm khác: báo chí là công cụ theo dõi, với nhiệm vụ chuyên môn là phát hiện và đưa tin về các hoạt động của công ty, bao gồm các hoạt động sai trái.

“Cuộc khủng hoảng hiện thời là ví dụ hoàn hảo cho thấy rằng việc đưa tin liên tiếp về các lạm dụng mang tính hệ thống trong ngành cho vay có thể mang lại các cảnh báo dài hạn quan trọng mà rõ ràng các nhà đầu tư còn thiếu”, Dean Starkman viết như vậy trên trang The Audit, trang blog về báo chí kinh tế của tờ The Columbia Journalism Review.

Các vấn đề quản trị công ty ăn khớp với trách nhiệm giám sát này như thế nào? Câu trả lời là thông thường các nguyên tắc quản trị công ty – hoặc sự xem nhẹ chúng – là trung tâm của việc phát triển các bài báo ở các công ty. Khi các vụ scandal nổ ra, các nhà đầu tư và cơ quan quản lý lập tức đặt câu hỏi quan trọng nhất là “HĐQT ở đâu?”

Chuỗi sự kiện năm 2011 ở công ty Olympus, nhà sản xuất camera và thiết bị nội soi của Nhật, dường như bắt đầu như một va chạm văn hóa giữa giám đốc điều hành người Anh và HĐQT người Nhật. Ít nhất, đó là những gì chủ tịch Olympus Tsuyoshi Kikukawa cho là nguyên nhân công ty sa thải giám đốc điều hành Michael Woodward.

Mặc dầu vậy, gần đây các nhà báo, được tiết lộ Woodward — hiểu ra rằng vấn đề thực sự là Woodward đang cố gắng buộc HĐQT và các cán bộ điều hành cũ chịu trách nhiệm về hàng loạt các giao dịch đáng ngờ được thực hiện để che giấu các khoản lỗ khổng lồ. Kikukawa bị buộc phải từ chức chủ tịch, các cổ đông tiến hành khiếu kiện, các cơ quan quản lý tiến hành điều tra và các lỗi của HĐQT Olympus — vốn không phải là va chạm văn hóa giữa giám đốc điều hành người Anh và HĐQT người Nhật như

HĐQT đã công bố - trở thành trung tâm của dư luận.

Làm thế nào để phát hiện một câu chuyện về quản trị công ty

Làm thế nào các phóng viên phát hiện được các câu chuyện quản trị công ty ẩn đằng sau các bản tin nóng, như việc đột ngột sa thải một giám đốc điều hành, việc “nghỉ hưu” của một chủ tịch HĐQT hay sự thay đổi chiến lược đột ngột và bất ngờ?

Thông thường các câu chuyện đó xuất hiện cùng lúc công ty trải qua một thay đổi quan trọng, cho dù là một vụ mua bán, mở rộng hay thoái trào quan trọng. Cùng với các vấn đề tài chính và quy định đã nêu ở Chương 5 và 6, các gợi ý khác có thể bao gồm:

- Công bố kế hoạch mua lại các công ty hay bị mua lại
- Bán các bộ phận, thương hiệu hay nhà xưởng
- Các thành viên HĐQT chuyển sang các hội đồng khác, rời khỏi công ty hay bán cổ phần
- Các cổ đông cá nhân hay tổ chức thách thức các chính sách hay thông lệ của công ty

Các bài báo có động cơ cá nhân về các CEO, va chạm giữa HĐQT và Ban quản lý, sự bất đồng giữa cơ quan quản lý và quan chức công ty hay giữa người lao động và ban quản lý và về các quan ngại của các nhà hoạt động cổ đông rất lôi cuốn khán giả và có tiềm năng trở thành tin nóng.

Tìm đúng nguồn tin như thế nào

Nhiều phóng viên phụ trách các vấn đề quản trị công ty có thể gọi cho các chuyên gia, những người tiết lộ cho họ những câu chuyện và sẵn sàng nhận xét về các sự kiện trong các công ty. Họ bao gồm nhân viên trong nhóm quản trị công ty, các học giả chuyên về các chủ đề và thành viên của các viện quản trị công thuộc các trường kinh doanh (xem phần Tài liệu tham khảo ở Phụ lục để biết thêm thông tin liên lạc và website).

Đôi khi các phóng viên bị vướng vào việc đưa tin kinh tế lật vạt và quên mất rằng một số bài báo hay nhất đều liên quan đến con người và các mối quan hệ

Các nghiên cứu của các giảng viên và cán bộ nghiên cứu cùng với các chương trình quản trị công ty bậc đại học có thể cung cấp các gợi ý hữu ích và nền tảng tuyệt vời cho các câu chuyện. Bản Hướng dẫn này trích dẫn nhiều tài liệu nghiên cứu về các trường hợp như TV Azteca ở Mexico, Satyam Computer Systems Ltd. ở Ấn Độ, Parmalat SpA ở Ý và Enron Corp. ở Mỹ, v.v. (xem phần Tài liệu tham khảo của cuối mỗi Chương và phần Tài liệu tham khảo chọn lọc ở Phụ lục).

Các chủ đề được đề cập trong các tài liệu làm việc có trên trang web quản trị công ty của ĐH Harvard vào cuối năm 2011 bao gồm các nghiên cứu về thu hồi lương quá mức quy định, chấp nhận rủi ro của các nhà máy điện hạt nhân và các HĐQT xen kẽ cũng như nhiều nghiên cứu khác.

Cần mẫn nghiên cứu các ghi chú dưới cuối trang, phụ lục, giải thích các thông lệ kế toán và các chi tiết khác trong hồ sơ quản lý là phần then chốt của

các tin nóng về các công ty, như đã đề cập trong chương 5 và 6.

Các nguồn khác, cả trong lẫn ngoài công ty, có thể cũng quan trọng không kém. Cấp quản lý hạng trung ở nhiều công ty, đặc biệt là những người làm việc trong phòng kế toán, thường rất hữu ích. Mọi phóng viên đều thích nghe các nhân viên kiểm soát, những người thường dẫn đến việc phát hiện một câu chuyện tuyệt vời. Tuy nhiên, những người này cũng có nhược điểm, bao gồm chuyện riêng và thù hằn cá nhân, đôi khi có quan điểm hạn chế về hoạt động của công ty và thiếu kiểm tra sự thật một cách chặt chẽ.

Các nhà quản lý danh mục đầu tư, nhà đầu tư và nhà phân tích cũng có thể là các nguồn tin tuyệt vời. Các nhà quản lý quỹ ủy thác và những người bán khống thường cung cấp chi tiết về các âm mưu tài chính phức tạp và các thông lệ kế toán có thể bị các phóng viên kinh tế trung bình bỏ qua.

Công bố bài báo quản trị công ty của bạn trên trang nhất

Công việc của phóng viên không chỉ là đào bới các câu chuyện mà còn “bán” chúng cho biên tập viên và thuyết phục biên tập viên tin rằng câu chuyện đó xứng đáng có được vị trí tốt.

Cuối cùng câu chuyện bạn có được phải là tin tức. Hầu hết các phóng viên đều nhất trí rằng 8 yếu tố dưới đây thu hút sự chú ý của biên tập viên, và quan trọng hơn cả là thu hút độc giả:

Trực tiếp: Quyết định của HĐQT hay hành động của công ty có diễn ra hôm nay không, hay có được lên kế hoạch hay không?

Gắn gũi: Vấn đề quản trị công ty sẽ ảnh hưởng như thế nào đến cộng đồng, vùng hay đất nước? Nếu các công ty nhìn chung không được quản trị tốt thì nền kinh tế có tăng trưởng bền vững trong dài hạn hay không?

Ảnh hưởng: Chủ tịch, CEO hay thành viên HĐQT có nổi tiếng không?

Lạ: HĐQT phê duyệt việc mua một khu resort trên biển trong khi lĩnh vực hoạt động chính của công ty là sản xuất máy tính?

Mâu thuẫn: Có sự bất đồng chính kiến giữa thành viên HĐQT, nhà đầu tư, các cổ đông khác, chính phủ hay quản lý cao cấp không?

Chờ đợi: Có hạn chót, ví dụ về việc công ty phải phê duyệt rằng công ty có khả năng thanh toán để vay vốn mới nhằm duy trì hoạt động kinh doanh?

Xúc cảm: Yếu tố này – thường được gọi là sự quan tâm mang tính con người – đòi hỏi các câu chuyện phải khơi gợi việc nhận biết các nhu cầu cơ bản của con người, cả về mặt tâm lý lẫn thể chất.

Hậu quả: Nếu các mâu thuẫn lợi ích khiến HĐQT và quản lý cao cấp đưa ra các quyết định không tốt, thì công ty có thể duy trì kinh doanh không? Các nhà đầu tư và thị trường có được thông báo đầy đủ về các mâu thuẫn đó không, và họ có phản ánh các hậu quả trong giá trị cổ phiếu của công ty không?

—Nguồn: “Đưa tin kinh tế ngoài các con số:

Tim điều tốt, điều không tốt và điều xấu trong quản trị công ty”

Diễn đàn quản trị công ty toàn cầu
<http://bit.ly/19LEmZ>

Các nhà lãnh đạo hiệp hội, tư vấn nhân sự, chuyên gia lương thưởng và các doanh nghiệp tuyển dụng cũng có thể cung cấp những gợi ý hữu ích.

Tim âm mưu và âm mưu phụ như thế nào

Đôi khi các phóng viên bị mắc kẹt trong việc đưa tin lật vật hàng ngày mà quên mất rằng một số câu chuyện thú vị nhất đều liên quan đến con người và các mối quan hệ. Như các vụ lừa đảo gia đình được nêu ở chương 4 cho thấy, nhiều câu chuyện quản trị công ty liên quan đến việc anh em đấu đá lẫn nhau, con ghê chống lại vợ hai của bố và đấu đá giữa những người thừa kế cũng như những người sẽ được thừa kế.

Cập nhật các hồ sơ tòa án là một cách để phát hiện các câu chuyện đó và đôi khi có những chi tiết cho phép các phóng viên đào sâu vào các mối quan hệ gia đình. Vài người vợ và con của ông trùm sòng bạc Stanley Ho ở Ma Cao đấu tranh giành quyền sở hữu để chế của ông tại tòa, tiết lộ các chi tiết quan trọng về các tài liệu mờ ám.

Tránh các biệt ngữ

Các câu chuyện kinh doanh khiến độc giả lúng túng vì có đầy các con số, thuật ngữ chuyên môn và câu chữ lan man.

Định nghĩa các thuật ngữ là một cách tránh dùng các thuật ngữ chuyên môn. Đôi khi các thuật ngữ kỹ thuật là không thể tránh khỏi – “nghĩa vụ trả nợ đã thế chấp (CDOs)” là một cụm từ thường gặp

trong bối cảnh suy thoái thị trường cầm đồ. Tờ Thời báo New York giải thích thuật ngữ này một cách rõ ràng và súc tích là:

“Nghĩa vụ trả nợ đã thế chấp, hay viết tắt là CDOs, được tạo ra bởi các ngân hàng gộp các công cụ nợ không liên quan đến nhau, như trái phiếu, sau đó bán nhóm công cụ đó cho các nhà đầu tư.”

Giống như bất kỳ câu chuyện nào khác, việc nghiên cứu bối cảnh, thu thập chi tiết từ các chuyên gia trong ngành và viết rõ ràng là những yếu tố thu hút độc giả.

- Nguyên tắc 1: Hiểu những gì bạn đang viết
- Đừng “lừa phỉnh” hay tỏ ra biết nhiều hơn thực tế
- Đếm số mệnh đề, dấu phẩy và dấu chấm phẩy. Cố gắng chỉnh sửa bài viết bằng cách đơn giản hóa.

Phóng viên hiểu thấu đáo câu chuyện có khả năng viết bài rõ ràng và có trọng tâm, đồng thời tập trung vào những điểm thu hút độc giả nhiều nhất.

Chọn thể loại cho bài báo như thế nào

Các bài báo quản trị công ty không tuân thủ một công thức nào. Chúng thường là các câu chuyện kịch tính của con người – các mâu thuẫn tính cách, tranh giành quyền lực, lòng tham, nỗi sợ hãi, vị thế và quyền lực. Bản chất của bài báo sẽ quyết định định dạng – tin tức, chính luận, tin tức-chính luận, chân dung hay điều tra.

Gợi ý của biên tập viên

Các biên tập viên có thể giúp phóng viên phát hiện các vấn đề quản trị công ty trong các bài báo kinh doanh thông thường.

Cảnh giác trước các câu chuyện ẩn đằng sau các bài báo trong các sự kiện kinh doanh điển hình. Thông thường chúng bắt nguồn từ những vấn đề quản trị công ty sâu hơn (Các chủ đề này được đề cập chi tiết hơn ở các Chương trước.)

- Đề bạt hay sa thải cán bộ điều hành cao cấp hay thành viên HĐQT
- Các thay đổi quan trọng về sở hữu công ty (các vấn đề về cổ phần và mua lại; chủ sở hữu quan trọng, bao gồm nhà đầu tư tổ chức; các loại cổ phiếu và các thay đổi khác về cơ cấu hay phân chia quyền sở hữu cổ phiếu, mua bán và sáp nhập; sở hữu gia đình đến sở hữu rải rác hay cổ phần hóa)
- Các thay đổi về lương thưởng của cán bộ điều hành cao nhất hay thành viên HĐQT

- Các thay đổi bất thường về lợi nhuận và hiệu quả hoạt động có thể tiết lộ các scandal kế toán hay báo cáo tài chính hoặc chứng minh rằng công ty được điều hành tốt.
- Định hướng chiến lược mới cho công ty, như tham gia vào các thị trường mới hay các dòng sản phẩm mới
- Công ty liên tiếp suy thoái hoặc gặp rắc rối – điều này có thể làm tăng mâu thuẫn trong ban quản lý và HĐQT về việc làm thế nào để duy trì công ty
- Trộm cắp, tham nhũng hay dùng sai tiền vốn của công ty
- Mâu thuẫn của cổ đông với ban quản lý và HĐQT
- Bất đồng với lãnh đạo cộng đồng, các nhóm lợi ích, người bán hàng hay lao động về các vấn đề môi trường, nơi làm việc và sức khỏe cộng đồng, v.v.
- Thay đổi quy tắc niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán. Điều gì tạo nên những thay đổi đó và tại sao?

Hiệu quả của hầu hết bất kỳ bài báo kinh tế nào cũng có thể được tăng cường bằng một đoạn video hay audio đi kèm bản in hay online của bài báo. Đối với phóng viên kinh tế, câu hỏi đầu tiên là: Phương tiện nào đưa tin hiệu quả nhất – một đoạn băng video, ảnh hay một số bức ảnh kèm văn bản thuyết minh hay một bài tường thuật bằng âm thanh?



Khi chọn định dạng, hãy đặt ba câu hỏi:

- Cách tốt nhất để đưa tin là gì, để thu hút sự chú ý của độc giả và duy trì sự chú ý đó?
- Định dạng nào là phù hợp nhất với nội dung tin?
- Tại sao độc giả lại quan tâm đến bài báo này?

Sau đây là một số định nghĩa khái quát về các loại bài báo.

Tin, bản tin

Nếu bài báo là tin tức mới chưa từng được công bố về một việc vừa mới xảy ra hay sắp xảy ra, định dạng sẽ là bài phóng sự truyền thống. Trước tiên, tiêu đề bài sẽ cung cấp cho độc giả những thông tin quan trọng nhất và sắp xếp những thông tin còn lại theo phong cách kim tự tháp ngược.

Trong một bài báo kinh tế, điều đặc biệt quan trọng là lựa chọn cẩn thận các con số chính cho tiêu đề và tránh cho quá nhiều con số trong những câu đầu tiên. Ví dụ, các Bài báo về việc từ chức hoặc sa thải một cán bộ cao cấp của một công ty; một vụ mua bán công ty quan trọng hay quyết định bán đơn vị kinh doanh, các sáng kiến của cổ đông.

Chính luận

Các bài báo không kéo dài hoặc về các chủ đề chung hay về một góc nhìn đặc biệt của một bài phóng sự được gọi là bài chính luận. Ví dụ, một bài báo về HĐQT của Hewlett-Packard là một bài báo chính luận hay tin nền, xuất hiện một vài ngày sau khi công ty sa thải giám đốc điều hành. Ví dụ: các bài báo về các thay đổi chiến lược hay định hướng công ty; thông tin nền về những người kế nhiệm tiềm năng đối với các chức vụ cao cấp; các vấn đề xung quanh việc kế nhiệm, đặc biệt là trong công ty gia đình.

Tin tức-chính luận

Một số bài báo nằm trong phần giao thoa giữa tin tức và chính luận. Chủ đề bài báo có thể là một sự kiện đang diễn ra hoặc một nhân vật mà báo chí đang quan tâm, nhưng bài báo có một góc nhìn rộng hơn với nhiều chi tiết hậu trường hơn một bài

phóng sự. Ví dụ, thành viên HĐQT đã tác động đến chính sách và quá trình ra quyết định trong công ty như thế nào; công ty đang tái thiết ra sao sau một vụ scandal kế toán hay giảm giá cổ phiếu.

Chân dung

Một bài báo thuộc thể loại này tập trung vào một cá nhân và cố gắng vẽ nên chân dung toàn diện về người đó. Thông tin có thể dựa trên các bài phỏng vấn với đối tượng, nhưng cũng bao gồm các nguồn khác như đồng nghiệp, gia đình, bạn bè hay thậm chí cả đối thủ. Bài báo chân dung cũng có thể tập trung vào một doanh nghiệp hay công ty cụ thể nếu có thông tin đặc biệt hay đáng giá về công ty đó. Ví dụ: các thành viên trẻ trong một doanh nghiệp gia đình; một cổ đông quan trọng thách thức các chính sách và quyết định của công ty.

Điều tra

Bài báo điều tra có các đặc điểm của cả một bản tin lẫn một bài chính luận, và có thể được viết một cách hiệu quả theo một trong hai phong cách đó. Để được coi là điều tra, bài báo phải là lần đầu tiên phanh phui sự việc sai trái và đưa việc đó ra ánh sáng. Bài điều tra thường dài hơn bản tin hay chính luận, và có thể được trình bày dưới hình thức một loạt bài trong nhiều ngày cùng với bài ngoài lề. Bài ngoài lề là những bài ngắn hơn đi kèm bài báo chính, và mỗi bài báo ngắn đó tập trung vào một chủ đề nhỏ của bài báo, cung cấp nhiều chi tiết hay thông tin nền hơn.

Ví dụ: các bài báo chuyên sâu về quy trình kế toán công ty có thể là những bài điều tra nếu chúng phanh phui các âm mưu đáng ngờ hay thậm chí là bất hợp pháp. Xem một ví dụ hay về số gỗ mà công ty Sino-Forest (Trung Quốc) nắm giữ được đăng trên tờ Globe and Mail (Chương 5).

Cột ý kiến

Các phóng viên có thể chất vấn về chiến lược công ty, phê phán ban điều hành và HĐQT và dự đoán trong các cột, nơi có nhiều không gian hơn các bài phóng sự đưa tin thông thường. Trong cột báo này

dọ Tamal Bandyopadhyay của trang Livemint.com (Ấn Độ) phụ trách, lưu ý về cách thức người viết đặt các câu hỏi về cương vị quản lý của Praval Kumar Tayal, đang bị ép phải nhường quyền kiểm soát ngân hàng Rajastham. <http://bit.ly/19LOuC>

Dùng các công cụ sau để cấu trúc bài báo

Khi xây dựng các bài báo về quản trị công ty, một cách làm hay là chia các thông tin phức tạp thành “miếng nhỏ” hoặc các thông tin nhỏ hơn cho người đọc và người xem tiện theo dõi.

Kỹ thuật liệt kê

Thường được dùng cho các bài báo về ngân sách, phương pháp này cũng được dùng cho các bài báo khác bao gồm nhiều điểm nổi bật hay các điểm quan trọng. Phương pháp này bắt đầu bằng một tiêu đề truyền thống – thông thường là một tiêu đề tin – tiếp theo là một vài đoạn chứa thông tin hỗ trợ, rồi sau cùng là một danh sách các dẫn chứng.

Tích tắc

Từ lóng này (tiếng kêu của các kim đồng hồ khi chạy) được dùng để chỉ bài tin nền trình bày diễn biến theo thời gian của một tin sự kiện lớn, thông thường theo quan điểm của những nhân vật chính.

Kỹ thuật bố cục

Về cơ bản đây là một biện pháp hình ảnh dùng để chia một bài báo thành nhiều phần, giống như các chương sách, nhằm hướng độc giả đến các loại nội dung chủ đề khác nhau. Các phần được chia tách bởi các biện pháp đồ họa như một dấu chấm to hay chữ viết hoa lớn, hoặc bằng các tiêu đề phụ.

Công thức Tạp chí phổ Wall

Được đặt tên theo tờ báo đã phát triển và hoàn thiện nó, kỹ thuật này thường được dùng cho bài chính luận hoặc bài tin tức-chính luận. Nó bắt đầu bằng một tiêu đề “mềm” hay đặc biệt tập trung vào một người, một cảnh hay một sự kiện. Bài báo thường bắt đầu bằng cái cụ thể rồi đi đến cái chung. Bài báo phải có một “khúc thắt nút” ở đoạn ba hoặc đoạn bốn nêu rõ chủ đề chính hay trọng tâm của bài báo.

Nâng cao hiệu quả bài báo bằng truyền thông đa phương tiện

Hầu như bài báo kinh tế nào cũng có thể được tăng cường hiệu quả bằng việc sử dụng âm thanh hoặc hình ảnh cùng với bản in hay bản web của bài báo, thông thường bằng cách thêm tiếng hoặc mặt người vào văn bản. Đối với phóng viên kinh tế, câu hỏi đầu tiên là phương tiện nào đưa tin tốt nhất – một đoạn video, tranh ảnh hay một loạt ảnh có kèm văn bản thuyết minh, hay một bài tường thuật bằng âm thanh?

Quyết định sử dụng cái gì phụ thuộc một phần vào việc có “hình ảnh” nào cho bản in bài báo. Ví dụ, các nguồn tin có thể được phỏng vấn trước máy quay video. Hay chúng có thể được phỏng vấn và ghi âm để lưu lại dạng podcast là một tệp âm thanh mà người nghe có thể tải về từ một trang web và nghe trên máy tính hay thiết bị chạy MP3. Một seri ảnh có thuyết minh âm thanh – một slideshow – có thể là cách giải thích công nghệ phức tạp một cách hiệu quả.

Nhiều phòng biên tập tin hiện nay được trang bị các phòng truyền thông kỹ thuật số riêng và nếu



SỔ TAY PHÓNG VIÊN

Trước đây các phóng viên phụ thuộc nhiều vào các nhà phân tích để có được thông tin chi tiết và những gợi ý. Tuy nhiên, điều đó đã thay đổi sau khi công ty Enron sụp đổ. Các nhà phân tích phần lớn đã không chỉ trích và thậm chí lạc quan về Enron. Hóa ra, nhiều công ty của các nhà phân tích nhận được tiền phí hay được trả tiền hợp đồng làm việc với Enron. Các nhà phân tích như vậy không độc lập và có xu hướng đăng tin tích cực.

“Các phóng viên kinh tế có lẽ không nên trích lời của các nhà phân tích”, trích lời của Gretchen Morgenson của tờ Thời báo New York trong một bài báo của tờ Columbia Journalism Review năm 2002, “Enron: Phan phui câu chuyện chưa được biết đến.”

“Nếu họ trích lời những nhà phân tích,” Morgenson nói tiếp, “ít nhất họ nên xác định doanh nghiệp và quan hệ của doanh nghiệp với công ty mà họ đang bình luận.”

Năm 2012, Morgenson giải thích thêm quan điểm đó rằng: “Cụ thể, nhiều nhà phân tích ở các ngân hàng đầu tư lớn được biết là đã viết các nghiên cứu yêu thích về các công ty có mối quan hệ làm ăn với doanh nghiệp của họ, ví dụ như huy động vốn từ các nhà đầu tư hay đưa ra các tư vấn mua bán và sáp nhập. Vì thế mâu thuẫn này bị vỡ lở do tác động của bong bóng Internet, khi các cuộc điều tra về công việc của các nhà phân tích phanh phui nhiều email nội bộ làm mất uy tín của chính các công ty được các nhà phân tích khuyến nghị cho các nhà đầu tư.”

Xem xét đạo đức đối với phóng viên kinh tế cũng không khác nhiều so với các phóng viên phụ trách chính trị, thể thao hay chủ đề khác, nhưng có một số nội dung đặc biệt và có lẽ nhiều cơ hội làm phát sinh mâu thuẫn lợi ích hơn.

bạn may mắn được làm việc trong môi trường đó, tổng biên tập có thể cử một cán bộ quay phim video, phóng viên, hay kỹ thuật viên âm thanh đi công tác cùng bạn.

Tuy nhiên, nhiều phóng viên đã mua máy camera đơn giản và không đắt tiền hay máy ghi âm kỹ thuật số để thu thập thông tin cho bản thân và đăng thông tin trực tuyến.

Việc đưa tin đòi hỏi lòng dũng cảm

Các phóng viên tiết lộ những sai trái khi điều tra tình hình tài chính và hoạt động của các công ty có thể thấy bản thân phải đối mặt với áp lực từ phía các công ty lớn và các doanh nhân giàu có.

Các phóng viên thậm chí có thể thấy rằng biên tập

viên hay nhà xuất bản quay lưng với các bài báo khó khăn hay báo chí điều tra, có lẽ vì sợ xúc phạm các nhà quảng cáo lớn, những người kinh doanh có ảnh hưởng hay các chính trị gia quyền lực. Việc công bố một vụ việc là khó khăn, nhưng các phóng viên có thể chứng minh rằng bài báo của họ được điều tra kỹ lưỡng và công bằng với mọi bên sẽ có nhiều cơ hội thuyết phục cấp trên rằng bài báo đó đáng được công bố.

Bằng chứng tốt nhất chống lại các nỗ lực đe dọa hay cản trở công bố/xuất bản là tính chính xác. Nhưng đôi khi chính xác cũng không đủ.

Một bài báo về một thương nhân quyền lực ở Indonesia đã gây nên một phen khốn đốn cho Bambang Harymurti, khi đó là biên tập viên của tờ Tempo, tạp chí tin tức lớn nhất Indonesia. Bài báo nêu chi tiết các cáo buộc cho rằng vụ cháy đáng ngờ một khu chợ ở Jakarta năm 2003 có lẽ liên quan đến kế hoạch của nhà phát triển xây dựng một trung tâm mua sắm thương mại đất tiền ngay tại địa điểm đó.

Doanh nhân đứng đằng sau vụ này, Tomy Winata, kiện Harymurti và hai đồng nghiệp vì làm mất danh dự. Khi đó chính phủ vào cuộc, buộc tội làm mất danh dự có tình hình sự và yêu cầu phạt các phóng viên hai năm tù. Bản án bị lên án gay gắt bởi các phóng viên trên thế giới, họ nói rằng việc xét xử các nhân viên của Tempo theo luật hình sự thay vì luật báo chí là trái với quyền dân chủ và tự do báo chí ở Indonesia.

Harymurti bị buộc tội bôi nhọ doanh nhân đó và bị kết án một năm tù. Hai phóng viên được trắng án. Nhưng Tòa án tối cao Indonesia cuối cùng phản đối quyết định của tòa án cấp thấp hơn và cho rằng các phóng viên phải bị xét xử theo luật báo chí.

Các vụ kiện tụng là một mối đe dọa chính đối với các phóng viên, nhưng áp lực từ các công ty và đại diện quan hệ công chúng lại diễn ra phổ biến hơn. Các bài báo tiêu cực có thể gây ra phản ứng tức thời, đặc biệt là nếu đối tượng của bài báo là một hãng quảng cáo chính. Sự ủng hộ của biên tập và chủ báo là đặc biệt quan trọng trong việc chống lại các áp lực đó.

Nhiều tổ chức cung cấp nguồn lực và hỗ trợ cho báo chí điều tra, bao gồm hướng dẫn, các khóa học tự hướng dẫn và các ví dụ về báo chí điều tra.

HỘP CÔNG CỤ BÀI BÁO

Tìm thông tin ban đầu cho bài viết ở đâu?

Truyền thông xã hội đã trở thành một nguồn tin yêu thích của các phóng viên, những người thường xuyên kiểm tra các blog tài chính, đăng ký theo dõi các "tweet" và dùng các mạng xã hội như Facebook.

Blog tài chính cho phóng viên Reuters của Felix Salmon, "Một lát chanh mỏng trong cốc sô đa", thường có các tin nóng về các sự kiện công ty và các thay đổi quản lý.

<http://blogs.reuters.com/felix-salmon/>

Zero Hedge là một blog khác thu hút sự chú ý của các phóng viên bằng cách nghiên cứu sâu các vấn đề tài chính bí mật vốn không dành cho báo chí chính thống hàng ngày, nhưng có thể là nguồn ý tưởng cho các phóng viên khác.

<http://www.zerohedge.com/>

Cả blog của Salmon và Zero Hedge đã xây dựng được tiếng tăm nhờ tính chính xác và tin cậy, nhưng các phóng viên cần luôn cần thận kiểm tra các mạng xã hội và các trang blog.

Trong số các tổ chức đó, có:

Trung tâm báo chí điều tra: <http://cironline.org/>

Phóng viên và biên tập viên điều tra:
<http://www.ire.org/>

Bảng điều tra: <http://www.datatracker.org/>

Trung tâm phóng viên quốc tế: <http://www.icfj.org/>

Mạng lưới phóng viên quốc tế (ijnnet):
<http://ijnnet.org/>

Hội phóng viên điều tra quốc tế: <http://www.publicintegrity.org/investigations/icij/pages/re-sources/>

Viện Poynter: <http://www.poynter.org/>

Trung tâm báo chí điều tra Philippine:
<http://pcij.org/>

Vượt qua các thách thức đạo đức

Các vấn đề đạo đức đối với phóng viên kinh tế không khác nhiều so với các phóng viên phụ trách chính trị, thể thao hay bất kỳ lĩnh vực nào khác, nhưng có một số nội dung đặc biệt và có lẽ là có nhiều cơ hội phát sinh mâu thuẫn lợi ích hơn.

Tặng quà là hình thức mua chuộc thường xuyên của các công ty muốn được đưa tin tích cực. Mặc dù các phóng viên chắc chắn có thể chấp nhận món quà để kiểm tra hay đánh giá, nhưng quà nên được trả lại cho công ty. Việc chấp nhận quà là máy tính, thiết bị di động hay bất kỳ sản phẩm nào có thể ảnh hưởng đến tính khách quan của phóng viên và tạo nên mâu thuẫn về lợi ích.

Ở nhiều nước, các phóng viên có truyền thống lâu đời chấp nhận "phong bì" tiền, đôi khi là để bù đắp các chi phí. Hầu hết các hãng tin tức quốc tế cấm nhân viên nhận các loại quà đó. Nhưng truyền thống còn duy trì ở các công ty truyền thông, nơi các phóng viên được trả lương thấp và do vậy coi quà cáp là phần bổ sung thêm vào lương của họ.

Các phóng viên chống lại sự cám dỗ của quà cáp có lợi ích trong các công ty, bất kể nhà đầu tư, nhà phân tích hay bất kỳ người nào khác.

Hầu hết các hãng tin lớn không cho phép phóng viên kinh tế hay gia đình trực hệ của họ sở hữu cổ phần trong các công ty họ phụ trách, hay bất kỳ công ty nào mà họ có thể phụ trách trong tương lai. Họ không được tiết lộ các thông tin thu thập được trong quá trình tác nghiệp cho những người có lợi ích trong các công ty, bất kể nhà đầu tư, nhà phân tích hay bất kỳ người nào khác.

Giá cổ phiếu có thể tăng lên hay giảm đi chỉ vì tin tức hay tin đồn, và vì thế là một lý do nữa buộc các phóng viên phải đặc biệt cẩn thận về việc kiểm tra các thông tin. Quan điểm của khách hàng, hành động của nhà đầu tư và danh tiếng của nhà quản lý và thành viên HĐQT có thể bị ảnh hưởng bởi những gì xuất hiện trên truyền thông.



BẠN BIẾT GÌ?

Câu hỏi nhanh

1. Một phóng viên kinh tế thường xuyên phụ trách một công ty thép lớn. Bố mẹ anh ta sở hữu một phần đáng kể cổ phiếu của công ty này. Anh ta biết rằng công ty đang có một số khó khăn có thể ảnh hưởng đáng kể đến giá cổ phiếu. Anh ta nên làm gì?
 - A. Nói cho biên tập biết về việc sở hữu cổ phiếu của bố mẹ và yêu cầu không phụ trách công ty đó nữa
 - B. Vẫn đưa tin về công ty càng khách quan càng tốt. Không cần thông báo cho biên tập
 - C. Bảo bố mẹ bán cổ phiếu ngay lập tức
2. Từ lóng dùng để chỉ loại bài báo tường thuật bối cảnh một sự kiện lớn theo trình tự thời gian là
 - A. Điều tra
 - B. Tích tặc
 - C. Kỹ thuật bố cục
3. Các phóng viên nên nghi ngờ về việc dùng các nhà phân tích như nguồn tin cho bài báo, theo một số phóng viên, vì:
 - A. Các nhà phân tích không nhất thiết độc lập khỏi các công ty mà họ phụ trách
 - B. Các nhà phân tích không quá hiểu biết
 - C. Nhiều nhà phân tích muốn được trích dẫn không chính thức

Đáp án: 1. A, 2. B, 3. A

Điều đó không có nghĩa là các phóng viên cần phải cẩn trọng quá mức. Đúng hơn, họ cần áp dụng các chuẩn mực nghề nghiệp cao nhất cho việc đưa tin và viết bài.

Các nội dung nói trên cũng chỉ ra ý nghĩa quan trọng của việc viết bài công bằng và cân bằng để cập đầy đủ tất cả các khía cạnh. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO *Chương 7*

Lưu ý: Các tài liệu sau đây được tham khảo khi biên soạn Chương 7. Hầu hết các trang web đều có thể tiếp cận được đối với độc giả. Các bài báo trong một số ấn phẩm như Tạp chí phố Wall và Thời báo Tài chính cần phải đăng ký. Thời báo New York cung cấp một số lượng hạn chế các tài liệu lưu trữ mỗi tháng đối với mỗi độc giả.

BÀI BÁO VÀ BÀI NGHIÊN CỨU

Tamal Bandyopadhyay, "Về quản trị công ty và ngân hàng Rajasthan," LiveMint.com, 21/11/2011.
<http://bit.ly/I9LOuC>

Anne Molyneux, "Quản trị công ty: Đưa tin kinh tế điều tra," tài liệu thuyết trình, 5/2011, Hà Nội. Tài trợ: Diễn đàn quản trị công ty toàn cầu.

Takashi Nakamichi và Atsuko Fukase, "Ngân hàng trung ương Nhật tiếc vụ Olympus," Tạp chí phố Wall, 16/11/2011.
<http://on.wsj.com/IM8VhF>

Dean Starkman, "Báo chí tài chính để làm gì?" The Audit, Columbia Journalism Review, 13/1/2009.
<http://bit.ly/HDZts0>

Mark Tran, "Nguyên giám đốc tài chính Parmalat chỉ trích các phóng viên," The Guardian, 5/1/2004.
<http://bit.ly/IEZAHl>

Paul Wolfowitz, "Bản thảo tự do đầu tiên," The New York Times, 16/9/2004.
<http://nyti.ms/ISPbr0>

Ben Worthen và Joann S. Lublin, "Khủng hoảng nổ ra ở H-P liên quan đến CEO," Tạp chí phố Wall, 22/9/2011.
<http://on.wsj.com/HEhew9>

"Biên tập báo Indonesia bị kết án tù vì bôi nhọ," BBC News, 16/9/2004
<http://bbc.in/J8GEga>

"Tòa án tối cao lật lại bản án một năm tù đối với Bambang Harymurti," Tổ chức phóng viên không biên giới, 8/3/2006.
<http://bit.ly/IFMmr9>

SÁCH VÀ CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

"Đưa tin kinh tế ngoài các con số: Tìm tin tốt, tin không tốt và tin xấu trong quản trị công ty," Bài học kinh nghiệm, 10/2009, Diễn đàn quản trị công ty toàn cầu và Tổ chức tài chính quốc tế, Nhóm Ngân hàng thế giới.

Các phóng viên muốn nghiên cứu sâu về quản trị công ty sẽ tìm thấy nguồn tài liệu trực tuyến phong phú. Trong nước hoặc khu vực của bạn, Viện Quản trị công ty hay các thành viên HĐQT (một số được liệt kê) có thể cung cấp các khóa học và thuyết trình ngoài các tài liệu cơ bản cũng như các tài liệu khác. Dưới đây là tập hợp một số nguồn tài liệu chọn lọc. Xin xem thêm các tổ chức hỗ trợ các phóng viên về thông tin và tài liệu liên quan đến đưa tin điều tra.

■ TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các tổ chức quốc tế

Viện CFA

<http://www.cfainstitute.org>

Một tổ chức phi lợi nhuận toàn cầu, bao gồm các hội chuyên gia đầu tư lớn nhất thế giới – những người đã vượt qua các kỳ thi để trở thành các nhà phân tích tài chính. Cung cấp tiếp cận cho các chuyên gia trên toàn thế giới, xuất bản tài liệu cơ bản và nghiên cứu học thuật về kế toán, kiểm toán, quản trị công ty (Quản trị công ty của các công ty được niêm yết: Cẩm nang cho nhà đầu tư”, In lần thứ 2) và các chủ đề đầu tư khác (webcast, podcast).

Diễn đàn quản trị công ty toàn cầu

<http://www.gcgf.org/>

Dành cho cải tiến quản trị công ty ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển, Diễn đàn cung cấp tài liệu tập huấn về quản trị công ty, xuất bản nghiên cứu về các vấn đề quản trị công ty, và các báo cáo định kỳ về các hoạt động của Diễn đàn trên toàn thế giới.

Tổ chức tài chính quốc tế

www.ifc.org/corporategovernance

IFC, một thành viên của nhóm Ngân hàng thế giới, là cơ quan phát triển toàn cầu lớn nhất tập trung vào khu vực tư nhân ở các nước đang phát triển. Trang web cung cấp tài liệu rộng rãi về quản trị công ty trên khắp thế giới, đặc biệt là về các doanh nghiệp gia đình (FOEs) và các doanh nghiệp nhà nước (SOEs).

Phòng Thương mại quốc tế

<http://www.iccwbo.org>

Các hoạt động của ICC bao gồm một biên độ rộng lớn, từ xét xử và giải quyết tranh chấp đến thương mại tự do và hệ thống kinh tế thị trường, tự điều tiết kinh tế, đấu tranh chống tham nhũng hay tội phạm thương mại.

Mạng lưới quản trị công ty quốc tế

<http://www.icgn.org>

Tổ chức hội viên toàn cầu hoạt động ở 50 quốc gia nhằm nâng cao các chuẩn mực quản trị công ty trên toàn thế giới. ICGN được tìm kiếm vì quan điểm của mạng lưới về các vấn đề quản trị công ty. Phần “Tin tức” của mạng lưới cung cấp các chi tiết hữu ích về các xu hướng trong các bài báo quản trị công ty.

Hội đồng báo cáo tích hợp quốc tế

<http://www.theiirc.org/>

Bao gồm lãnh đạo các khu vực doanh nghiệp, đầu tư, kế toán, chứng khoán, quản lý, học thuật và các lĩnh vực tạo ra chuẩn mực cũng như xã hội dân sự. Xuất bản các báo cáo.

Hội đồng dịch vụ tài chính Hồi giáo

<http://www.ifsb.org/>

Thúc đẩy sự lành mạnh của ngành dịch vụ tài chính Hồi giáo bằng cách công bố các chuẩn mực toàn cầu và các nguyên tắc hướng dẫn cho ngành ngân hàng, thị trường tài chính và bảo hiểm.

Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD)

http://www.oecd.org/topic/0,3699,en_2649_37439_1_1_1_1_37439,00.html

Trụ sở chính ở Pháp, có 34 quốc gia thành viên. Các nguyên tắc của OECD về Quản trị Công ty là nền tảng của các luật, quy định và thông lệ quản trị công ty trên toàn thế giới. Các nguồn tài liệu khác bao gồm thống kê, nghiên cứu, và thông tin toàn cầu về quản trị công ty.

Tổ chức minh bạch quốc tế

<http://www.transparency.org>

Một tổ chức xã hội dân sự toàn cầu đi đầu trong cuộc chiến chống tham nhũng thông qua một mạng lưới toàn cầu bao gồm hơn 90 hiệp hội quốc gia được thành lập và các hiệp hội đang trong quá trình thành lập.

Báo cáo của Ngân hàng Thế giới về việc tuân thủ các chuẩn mực và quy chế (ROSCs)

<http://www.worldbank.org/ifa/rosc.html>

ROSCs giúp xác định các điểm yếu có thể dẫn đến sự nhạy cảm về kinh tế và tài chính, tăng cường hiệu quả thị trường và kỷ luật và cao nhất là đóng góp cho nền kinh tế toàn cầu vững mạnh hơn và ít khủng hoảng hơn.

CÁC TỔ CHỨC KHU VỰC

Châu Phi (cận Sahara)

FITC - Nigeria (Trung tâm tập huấn các tổ chức tài chính)

<http://www.fitc-ng.com/index.asp>

Thiết kế và tổ chức các chương trình tập huấn về quản trị chung, phát triển lãnh đạo, ngân hàng và tài chính.

Viện Giám đốc – Nam Phi

<http://www.iodsa.co.za/>

Nhằm mang lại sự phát triển và học tập suốt đời thông qua các chương trình giáo dục và phát triển giám đốc được công nhận.

Châu Á – Thái Bình Dương

Hiệp hội quản trị công ty Châu Á

<http://www.acga-asia.org/>

Tổ chức thành viên phi lợi nhuận độc lập làm việc với các nhà đầu tư, công ty và các cơ quan quản lý về các thông lệ quản trị công ty hiệu quả ở Châu Á.

Viện doanh nghiệp Bangladesh

<http://www.bei-bd.org/>

Trung tâm nghiên cứu phi chính trị, phi lợi nhuận thúc đẩy các vấn đề có ý nghĩa với khu vực tư nhân; tìm cách tác động đến chính sách hay sự phát triển của nền kinh tế thị trường.

Viện Thư ký công ty Ấn Độ

<http://www.icsi.edu/>

Tổ chức chuyên môn duy nhất được công nhận nhằm phát triển và điều tiết nghề Thư ký Công ty ở Ấn Độ.

Viện quản trị công ty Pakistan

<http://www.picg.org.pk/index.php>

Hợp tác công-tư nhằm thúc đẩy các thông lệ quản trị công ty tốt ở Pakistan.

Châu Âu

Ngân hàng tái thiết và phát triển Châu Âu (EBRD)

<http://www.ebrd.com/pages/homepage.shtml>

Tổ chức tài chính quốc tế hỗ trợ các dự án ở 29 quốc gia, từ Đông Âu đến Đông Á. Thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và đẩy mạnh chuyển đổi sang các nền kinh tế thị trường mở và dân chủ.

Liên hiệp các hội thành viên HĐQT Châu Âu

<http://www.ecoda.org/about.html>

Nhằm nâng cao kỹ năng, tính chuyên nghiệp của các thành viên HĐQT và tác động đến xã hội.

Viện quản trị công ty Châu Âu

<http://www.ecgi.org/index.htm>

Tạo ra một diễn đàn tranh luận và đối thoại giữa các học giả, cơ quan lập pháp và các nhà hoạt động, tập trung vào các vấn đề quản trị công ty chính.

Viện quản trị công ty Baltic

<http://www.corporategovernance.lt/>

Theo đuổi chuẩn mực minh bạch và cạnh tranh cấp độ toàn cầu của các công ty đại chúng, tư nhân và nhà nước hay các công ty thuộc sở hữu của chính quyền tư trị.

Viện thành viên HĐQT ở Anh

<http://www.iod.com/home/default.aspx>

Hỗ trợ, đại diện và đặt chuẩn mực cho các giám đốc công ty.

Hội các thành viên HĐQT Slovenia

<http://www.zdruzenje-ns.si/zcnswb/vsebina.asp?s=381&n=1>

Tổ chức hội viên duy nhất ở Slovenia đại diện cho các thành viên HĐQT giám sát. Cung cấp giáo dục, cấp chứng chỉ, nghiên cứu và các tiêu chuẩn nghề nghiệp, xuất bản và dịch vụ tư vấn cho các thành viên.

Mỹ La Tinh và Caribe

Viện quản trị công ty Braxin

<http://www.ibgc.org.br/Home.aspx>

Diễn đàn trung tâm giới thiệu và phổ biến kiến thức về khái niệm và các thông lệ quản trị công ty ở Braxin.

Trung tâm xuất sắc về quản trị công ty (El Centro de Excelencia en Gobierno Corporativo)

<http://ols.uas.mx/ceg/>

Tổ chức phi lợi nhuận thúc đẩy sự hoàn thiện quản trị công ty ở Mexico. Tài trợ các chương trình cung cấp phương pháp và các công cụ mới về quản trị công ty.

Trung tâm quản trị công ty và thị trường vốn (Centrode Gobierno Corporativo y Mercado de Capitales)

<http://www.cgchile.cl/>

Bao gồm các đại diện của tổ chức dân sự, học thuật và khu vực tư nhân nhằm thúc đẩy các thông lệ quản trị công ty tốt hơn ở Chi Lê.

IGCLA.net

<http://igcla.wordpress.com/>

Hội liên hiệp không chính thức của các Viện quản trị công ty từ Mỹ La Tinh được thành lập tại Bàn tròn quản trị công ty do OECD và Diễn đàn quản trị công ty toàn cầu tổ chức.

Tổ chức khu vực tư nhân Jamaica

<http://www.psoj.org/>

Tiểu ban quản trị công ty của tổ chức này thúc đẩy các thông lệ tốt nhất đến lãnh đạo các doanh nghiệp.

Procapitales (Asociación de Empresas Promotoras del Mercado de Capitales)

<http://www.procapitales.org/>

Hội thương mại của các đại lý trên thị trường vốn Pê ru; thúc đẩy các thông lệ quản trị công ty tốt.

Trung Đông và Bắc Phi

Diễn đàn trách nhiệm quản trị công ty

http://www.cgrforum.com/Public/Main_English.aspx?site_id=1&page_id=308

Tập hợp định kỳ các chuyên gia toàn cầu về quản trị công ty và trách nhiệm cùng với các lãnh đạo doanh nghiệp ở khu vực Trung Đông và Bắc Phi.

Hawkamah, Viện quản trị công ty

<http://www.hawkamah.org/>

Nhằm thúc đẩy cải tiến khu vực doanh nghiệp và quản trị công ty, hỗ trợ các quốc gia trong khu vực Trung Đông và Bắc Phi trong việc phát triển quản trị công ty.

Hội minh bạch Li Băng

<http://www.transparency-lebanon.org/>

Tổ chức phi chính phủ đầu tiên ở Li Băng tập trung đấu tranh chống tham nhũng và phát triển các nguyên tắc quản trị công ty.

Bắc Mỹ

Hội giám đốc doanh nghiệp

<http://www.nacdonline.org/>

Nhằm phát triển lãnh đạo hội đồng quản trị - cho các thành viên và bởi các thành viên. Tập trung vào việc đáp

ứng nhu cầu của các thành viên HĐQT và giúp các thành viên hoạt động hiệu quả hơn.

Hội đồng các nhà đầu tư tổ chức

www.cii.org

Tổ chức phi lợi nhuận, không phe phái của các quỹ hưu trí và các quỹ phúc lợi người lao động khác, quỹ từ thiện và quỹ tài trợ (với tổng tài sản trên 3 nghìn tỷ đô la) có các ấn phẩm, thư và các tài liệu khác về quản trị công ty.

■ CÁC TỔ CHỨC HỌC THUẬT VÀ NHÓM CHUYÊN GIA

Nhiều trường đại học đã thành lập các trung tâm nghiên cứu về quản trị công ty. Các trang web này công bố các nghiên cứu, tài trợ các diễn đàn đại chúng và các sự kiện khác, cũng như giới thiệu các trang web khác. Các tổ chức này thường điều phối chuyên gia để cung cấp các thông tin cơ bản và phân tích cho các phóng viên.

Trung tâm quản trị công ty, Trường kinh doanh Tuck, Dartmouth

<http://mba.tuck.dartmouth.edu/ccg/>

Nghiên cứu tập trung vào việc hiểu những khác biệt quốc tế về các thị trường vốn, cơ cấu sở hữu, và truyền thống pháp luật có ảnh hưởng như thế nào đến việc thiết kế tối ưu các hợp đồng tài chính. Trung tâm cũng nghiên cứu các mâu thuẫn tiềm năng giữa các cổ đông (với tư cách là chủ sở hữu của doanh nghiệp) và các thành viên khác trong công ty.

Trung tâm quản trị công ty, Trường kinh doanh Luân Đôn

<http://www.london.edu/facultyandresearch/researchactivities/centre-forcorporategovernance.html>

Tiếp cận giảng viên và theo dõi nghiên cứu thông qua các bản tin Trung tâm luật doanh nghiệp và quản lý chứng khoán,

Đại học Melbourne

<http://cclsr.law.unimelb.edu.au>

Thực hiện và thúc đẩy nghiên cứu về luật doanh nghiệp và quản lý chứng khoán. Cung cấp kết nối với các trang quản trị doanh nghiệp trên thế giới.

Sáng kiến quản trị công ty INSEAD

http://www.insead.edu/facultyresearch/centres/governance_initiative/

Tài trợ nghiên cứu và giảng dạy mang tính đột phá đáp ứng nhu cầu của các thành viên HĐQT trong bối cảnh quốc tế. Cung cấp các nghiên cứu điểm và tiếp cận với các chuyên gia và cựu học viên.

Knowledge@Wharton

<http://knowledge.wharton.upenn.edu/>

Phân tích tin tức sự kiện có ảnh hưởng đến các nền kinh tế từ giảng viên của trường kinh doanh.

Hệ số minh bạch và quản trị, Đại học quốc gia Singapore

<http://bschool.nus.edu/CGIO/OurProjects/Governance-TransparencyIndex.aspx>

Hệ số đánh giá chất lượng quản trị công ty và minh bạch cho hơn 700 công ty ở Châu Á. Nội dung quản trị bao gồm các vấn đề về HĐQT, lương thưởng, trách nhiệm và kiểm toán. Nội dung minh bạch tập trung vào việc các công ty thông tin cho các cổ đông như thế nào.

Trung tâm nghiên cứu điểm danh tiếng doanh nghiệp, Đại học Oxford

<http://www.sbs.ox.ac.uk/centres/reputation/research/Pages/CaseStudies.aspx>

Tiếp cận nghiên cứu và giảng viên về các tác động của hành vi doanh nghiệp, bao gồm mối quan hệ giữa phóng viên và những người ra quyết định trong doanh nghiệp.

Diễn đàn quản trị công ty, Đại học Sabanci, Thổ Nhĩ Kỳ

<http://cgft.sabanciuniv.edu/about/background>

Góp phần cải tiến khuôn khổ và thông lệ quản trị công ty thông qua nghiên cứu khoa học, hỗ trợ quá trình phát triển chính sách bằng việc tham gia tích cực, khuyến khích và tạo điều kiện đối thoại giữa các học giả và nhà hoạt động, cũng như phổ biến các nghiên cứu.

Trung tâm quản trị công ty Weinberg, ĐH Delaware

<http://www.delawarecorporategovernance-blog.com/>

Cung cấp diễn đàn cho các lãnh đạo doanh nghiệp, thành viên HĐQT, cộng đồng luật pháp, học giả, nhà hoạt động, sinh viên ĐH và sau ĐH cũng như những người quan tâm đến quản trị công ty được gặp gỡ, tương tác, học hỏi và giảng dạy.

Trường quản trị Yale Trung tâm quản trị công ty Millstein

<http://millstein.som.yale.edu/>

Nguồn tư liệu hàng đầu trên toàn cầu nghiên cứu cơ sở của việc các doanh nghiệp phục vụ xã hội có trách nhiệm, có đạo đức và minh bạch. Các nỗ lực trực tiếp liên quan đến việc hiểu năng lực của các công ty và các nhà đầu tư tổ chức trên thế giới trong việc xử lý chiến lược và rủi ro, cũng như sự phù hợp lẫn nhau giữa các công ty và với lợi ích của những chủ sở hữu.

■ CÁC CHỦ ĐỀ CỤ THỂ

Kế toán và kiểm toán

Các doanh nghiệp kế toán và kiểm toán cung cấp thông tin cơ bản về quản trị công ty và thường thực hiện nghiên cứu về các vấn đề mà các công ty gặp phải. Mặc dù trọng tâm của các trang web là các HĐQT hiện thời hay các khách hàng tiềm năng, nhưng các phân tích và cập nhật của chúng có thể có ích. Các nhóm chuyên môn cung cấp nghiên cứu và có thể coi là diễn đàn để thảo luận. Họ có thể giúp các phóng viên tìm được các chuyên gia kế toán và kiểm toán.

Trung tâm quản trị công ty Deloitte

<http://www.corpgov.deloitte.com/site/us/template.PAGE/>

Ernst & Young – Quản trị công ty và báo cáo

<http://www.ey.com/US/en/Issues/Governance-and-reporting>

Ernst & Young – Quản trị công ty và báo cáo

<http://www.ey.com/US/en/Issues/Governance-and-reporting>

Viện kế toán viên được chứng nhận ở Anh và xứ Wales

<http://www.icaew.com/>

Tổ chức hội viên chuyên nghiệp hỗ trợ trên 138.000 kế toán viên được chứng nhận trên toàn thế giới. Xuất bản các báo cáo, blog và tổ chức các hội thảo trực tuyến về các vấn đề kế toán và quản trị công ty. Đăng các bản tin cập nhật.

Liên minh kế toán viên quốc tế

<http://www.ifac.org>

Thúc đẩy các thông lệ tốt và đề cập các vấn đề đại chúng quan tâm cho 2,5 triệu thành viên ở 127 quốc gia và thể chế. Xuất bản báo cáo và các vấn đề về đề xuất pháp lý và quy định.

Viện tiểu ban kiểm toán KPMG

<http://www.kpmginstitutes.com/aci/>

Trung tâm Quản trị HĐQT PricewaterhouseCoopers (PwC)

<http://www.pwc.com/us/en/corporate-governance>

Các chính sách quản trị công ty trong các báo cáo của công ty

Các công ty có thể công bố các chính sách quản trị trên trang web và bao gồm một phần trong các báo cáo hàng năm. Các nhà đầu tư tổ chức hiện yêu cầu các công ty họ có sở hữu cổ phần phải cung cấp các chính sách và quy trình quản trị công ty công khai dưới dạng văn bản. Các ví dụ sau đây bao gồm các chính sách quản trị công ty có thể thấy trong các báo cáo công ty. Xin lưu ý rằng thông tin này chỉ nhằm mục đích minh họa và do vậy không phê duyệt hay đảm bảo các chuẩn mực quản trị công ty cụ thể trong bất kỳ công ty nào được đề cập dưới đây.

Access Ban

<http://www.accessbankplc.com/Pages/page.aspx?value=45#>

Nhà cung cấp dịch vụ tài chính lớn ở Nigeria có văn phòng ở Châu Phi và Vương quốc Anh.

BHP Billiton

www.bhpbilliton.com

Một trong những công ty khai khoáng, dầu khí độc lập lớn nhất thế giới có trụ sở tại Úc.

Hysan Development Company Limited

http://www.hysan.com.hk/eng/index_company.html

Công ty phát triển, quản lý và đầu tư bất động sản hàng đầu có trụ sở ở Hồng Kông.

Natura

<http://www.natura.net>

Công ty mỹ phẩm hàng đầu ở Braxin nhấn mạnh tính bền vững của sản phẩm và hoạt động quản trị công ty.

Petronas

<http://www.petronas.com.my/Pages/default.aspx>

Công ty dầu khí quốc tế thuộc sở hữu của chính phủ Malaysia.

Tập đoàn Tata

<http://www.tata.com>

Bộ quy tắc đạo đức của công ty nổi tiếng Ấn Độ này bao quát hơn 100 công ty đang hoạt động ở 7 ngành nghề kinh doanh trên toàn cầu.

Turkcell

<http://www.turkcell.com.tr/site/en/turkcellhakkinda/Sayfalar/genel.aspx>

Công ty viễn thông di động quốc tế có tiếng ở Thổ Nhĩ Kỳ.

Giải quyết tranh chấp

Trung tâm giải quyết tranh chấp hiệu quả (CEDR)

<http://www.cedr.com>

là tổ chức phi lợi nhuận độc lập có sứ mệnh giảm chi phí mâu thuẫn và tạo ra lựa chọn và năng lực về ngăn chặn và giải quyết mâu thuẫn. CEDR cung ứng các dịch vụ tư vấn, hòa giải và đào tạo.

Đạo đức

Viện Đạo đức kinh doanh Nam Phi

<http://www.ethicsa.com>

Tổ chức phi lợi nhuận thực hiện nghiên cứu, cung cấp đào tạo và các dịch vụ tư vấn, tiến hành đánh giá và cấp chứng chỉ. Nghiên cứu có thể tiếp cận trực tuyến. Trung tâm học liệu có sách và các tài liệu khác tại cơ sở cơ quan.

Ethisphere

<http://ethisphere.com>

Nhóm chuyên gia quốc tế chuyên xây dựng, phát triển và chia sẻ các thông lệ tốt nhất về đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội của công ty, chống tham nhũng và bền vững. Cung cấp bảng xếp hạng, tổ chức sự kiện bao gồm webcasts, và xuất bản các tài liệu cơ bản.

Globethics.net

www.globethics.net

Mạng lưới đạo đức kinh doanh toàn cầu đặt tại Geneva. Cung cấp diễn đàn trực tuyến về đạo đức kinh doanh. Thu viện trực tuyến hỗ trợ tiếp cận miễn phí các tạp chí, từ điển bách khoa toàn thư, sách điện tử và các tài liệu khác. Các phóng viên có thể mở rộng quan hệ thông qua các cơ hội làm việc theo hệ thống.

Trung tâm đạo đức ứng dụng Markkula

<http://www.scu.edu/ethics>

Trung tâm của ĐH Santa Clara thực hiện nghiên cứu và tổ chức diễn đàn về các vấn đề đạo đức.

Tuyên bố về thông lệ kinh doanh Rio Tinto

http://procurement.riotinto.com/ENG/supplierregistration/34_the_way_we_work.asp

Tiếp cận chuẩn về bền vững

<http://www.standardchartered.com/en/sustainability/our-approach/>

Quy chế tài chính Thrivent

<https://www.thrivent.com/aboutus/privacy/conduct.html>

Các nhà đầu tư tổ chức

Aberdeen

www.aberdeen-asset.com

Bradesco

<http://www.bradesco.com.br/site/conteudo/governanca/default.aspx?secaoid=730>

CalPERS

<http://www.calpers-governance.org/>

Hermes

http://www.hermes.co.uk/Portals/8/The_Hermes_Owner-ship_Principles_US.pdf

Đánh giá

Một số tổ chức tiến hành các đánh giá độc lập sự tuân thủ quản trị công ty của các công ty. Đánh giá này có thể là nền tảng cho bài báo.

CLSA

<https://www.clsa.com/index.php>

Ngân hàng đầu tư và môi giới độc lập phối hợp với Hiệp hội quản trị công ty Châu Á công bố các đánh giá toàn diện nhất về hoạt động quản trị công ty, các vấn đề và xu hướng ở Châu Á.

GovernanceMetrics International

<http://www2.gmiratings.com/>

Đặt tại Mỹ, tổ chức này bao quát trên 20.000 công ty trên toàn cầu. Cung cấp các phân tích, báo cáo và đánh giá. Đăng ký theo dõi cập nhập trên FeedBurner blog.

Trách nhiệm xã hội của công ty, bền vững

Các nhà đầu tư, nhóm lợi ích và chính phủ đang thúc đẩy các công ty thực hiện các chính sách và thông lệ giúp đảm bảo sự bền vững của công ty và giảm thiểu các tác động đến xã hội và môi trường. Các tổ chức sau đây có thể cung cấp thông tin về các vấn đề và một số tổ chức trong số này tiếp cận các công ty về vấn đề trách nhiệm xã hội.

Bàn tròn Caux

<http://www.cauxroundtable.org/>

Mạng lưới quốc tế các lãnh đạo doanh nghiệp nhằm thúc đẩy một chủ nghĩa tư bản có đạo đức. Nguyên tắc CRT áp dụng các chuẩn mực đạo đức cơ bản cho quá trình ra quyết định kinh doanh.

Trung tâm doanh nghiệp tư nhân quốc tế

<http://www.cipe.org>

CIPE phối hợp với các lãnh đạo doanh nghiệp, các nhà hoạch định chính sách và phóng viên xây dựng các thể chế dân sự quan trọng đối với một xã hội dân chủ. Các lĩnh vực chương trình chính của trung tâm bao gồm chống tham nhũng, ủng hộ, hiệp hội kinh doanh, quản trị công ty, quản trị dân chủ, tiếp cận thông tin, khu vực không chính thức và quyền sở hữu trí tuệ, phụ nữ và thanh niên.

Các nguyên tắc Equator

www.equator-principles.com

Dựa trên các chuẩn mực của IFC và Ngân hàng Thế giới, các nguyên tắc này thiết lập khuôn khổ quản lý rủi ro tín dụng đối với việc xác định, đánh giá và quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong các giao dịch tài chính.

Sáng kiến minh bạch các ngành nghề khai khoáng

<http://eiti.org/>

Xây dựng chuẩn mực toàn cầu đảm bảo tính trách nhiệm và minh bạch về doanh thu từ ngành khai khoáng của một nước.

Sáng kiến báo cáo toàn cầu

<http://www.globalreporting.org/>

Tổ chức phi lợi nhuận thúc đẩy sự bền vững kinh tế, môi trường và xã hội. GRI cung cấp cho mọi công ty và tổ chức một khuôn khổ báo cáo bền vững toàn diện được áp dụng trên toàn thế giới.

Viện Môi trường và phát triển quốc tế (IIED), Chuỗi học tập và hành động có sự tham gia

www.iied.org

IIED hỗ trợ các phòng viên trong các lĩnh vực truyền thông khác nhau đưa tin thường xuyên và chính xác hơn về mối quan hệ giữa môi trường và phát triển, theo các cách phù hợp hơn với các đối tượng độc giả khác nhau.

Nhà đầu tư có trách nhiệm

<http://www.responsible-investor.com/>

Dịch vụ tin tức duy nhất dành cho đầu tư có trách nhiệm, ESG (môi trường, xã hội và quản trị) và các vấn đề tài chính bền vững cho các nhà đầu tư tổ chức trên toàn cầu. Trang web cho phép tiếp cận miễn phí một lượng hạn chế các bài báo.

Sustainability

www.sustainability.com

Thành lập năm 1987, doanh nghiệp này giúp khách hàng và đối tác hiểu hơn và tạo nên giá trị doanh nghiệp và xã hội trước các vấn đề tiêu thụ, minh bạch, gắn bó của nhóm quyền lợi liên quan và chiến lược cải tổ và chuyển đổi.

Sáng kiến Global Compact Liên hợp quốc

<http://www.unglobalcompact.org/>

Đây là một sáng kiến chính sách chiến lược cho các doanh nghiệp cam kết gắn các hoạt động và chiến lược của họ với 10 nguyên tắc được thừa nhận toàn cầu trong các lĩnh vực nhân quyền, lao động, môi trường và chống tham nhũng.

■ THƯ VIỆN TRỰC TUYẾN

Thư viện mở

<http://archive.org/details/texts>

Thư viện trực tuyến gồm sách, bài báo và các tài liệu khác dưới dạng điện tử. Cũng cung cấp một danh mục kết nối với nhiều thư viện trực tuyến được xây dựng bởi các tổ chức phi chính phủ, các trường đại học và các tổ chức khác trên thế giới.

Các khái niệm được in lại hoặc áp dụng từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm Hướng dẫn thực tế về Quản trị Công ty, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), các trang Businessdictionary.com và Investopedia.com

A

Accountability - Trách nhiệm giải trình: Theo thuật ngữ quản trị công ty, trách nhiệm của HĐQT trước cổ đông và những người có quyền lợi liên quan về hiệu quả hoạt động của công ty và các hành động của công ty. Khái niệm này dùng để chỉ trách nhiệm đối với mọi hành động do ban điều hành công ty thực hiện và báo cáo các thông tin có liên quan cho các cổ đông. Nó cũng dùng để chỉ trách nhiệm của ban điều hành trước HĐQT về các hoạt động điều hành công ty.

Accounting Standards (also see Generally Accepted Accounting Principles, GAAP) - Chuẩn mực kế toán (xem thêm Các nguyên tắc kế toán được thừa nhận rộng rãi, GAAP): Một bộ các quy tắc, thông lệ, chuẩn mực và quy trình được thừa nhận rộng rãi, được xây dựng bởi các nhà chuẩn mực kế toán, liên quan đến việc ghi chép và báo cáo các giao dịch và thông tin tài chính.

Acquisition - Mua bán: Giành quyền kiểm soát một công ty khác bằng cách mua hay trao đổi cổ phần. Một vụ mua bán có thể mang tính thù địch hay thân thiện.

Agency Conflicts - Mâu thuẫn đại diện: Các vấn đề có thể phát sinh khi một giám đốc thuê một đại diện hành động thay mình, trao cho đại diện thẩm quyền và quyền ra quyết định.

Agency Costs - Chi phí đại diện: Các chi phí do một tổ chức chi trả cho các vấn đề liên quan đến các mục tiêu ban điều hành-cổ đông không thống nhất. Chi phí này bao gồm hai nguồn chính: các chi phí vốn liên quan đến việc sử dụng một đại diện (ví dụ, rủi ro khi đại diện dùng các nguồn lực của tổ chức phục vụ lợi ích riêng) và chi phí kỹ thuật được dùng để giảm bớt các vấn đề phát sinh từ việc dùng đại lý (ví dụ, chi phí lập báo cáo tài chính hay sự quyền lựa chọn cổ phiếu để điều chỉnh lợi ích của cán bộ điều hành với lợi ích của cổ đông).

Agency Theory - Lý thuyết đại diện: Một khung lý thuyết dùng để mô tả mối quan hệ quyền lực và lợi ích giữa một số người, chủ doanh nghiệp – người thuê một bên thứ hai, đại diện, để hành động thay mình.

American Depositary Receipt (ADR) - Chứng khoán dự thác Mỹ (ADR): Một loại chứng khoán do ngân hàng Mỹ phát hành thay thế cổ phiếu nước ngoài được ngân hàng đó giữ làm đảm bảo, tạo điều kiện cho việc giao dịch các cổ phiếu nước ngoài trên thị trường Mỹ.

Annual General Meeting (AGM) (Shareholders' Assembly) - Đại hội cổ đông thường niên (AGM) (Đại hội đồng cổ đông): Một buổi tập hợp các cổ đông, thường được tổ chức ngay sau khi kết thúc năm tài chính, mà tại đó các cổ đông, thành viên HĐQT và ban điều hành thảo luận về năm trước, các báo cáo tài chính và triển vọng trong tương lai. Tại cuộc họp này, các thành viên HĐQT được biểu quyết và các quan ngại khác của cổ đông được đưa ra. Đại hội cổ đông thường niên là cơ hội chính để cổ đông đặt câu hỏi trực tiếp cho các thành viên HĐQT của công ty và thực hiện quyền biểu quyết và ra quyết định của mình.

Annual Report - Báo cáo thường niên: Tài liệu được công bố hàng năm bởi các công ty cho các cổ đông. Báo cáo bao gồm các thông tin về kết quả tài chính và hiệu quả hoạt động nói chung trong năm tài chính vừa qua và các nhận xét về triển vọng tương lai. Báo cáo thường niên cần bao gồm Báo cáo Quản trị Công ty và các báo cáo khác, như báo cáo của CEO.

Auditor's Opinion - Đánh giá kiểm toán: Giấy chứng nhận đi kèm báo cáo tài chính, được cấp bởi kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán hồ sơ sổ sách và báo cáo tài chính của công ty. Đánh giá cho biết liệu, nhìn chung, báo cáo tài chính có phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty hay không.

Audit - Kiểm toán: Là việc rà soát báo cáo tài chính trước đây nhằm cải thiện mức độ tin cậy của chúng. Khi đó, việc kiểm tra và xác nhận hồ sơ sổ sách kế toán tài chính cũng như các tài liệu kèm theo của công ty bởi một công ty kiểm toán có năng lực chuyên môn và độc lập là nhằm đảm bảo với người đọc rằng các tài liệu đó tuân thủ theo các yêu cầu kế toán và báo cáo hiện hành, không có sai sót về vật chất do lừa đảo hay lỗi sai, và phản ánh đúng và công bằng tình hình tài chính của công ty.

Audit Committee - Tiểu ban kiểm toán: Một tiểu ban do HĐQT thành lập, thường chịu trách nhiệm giám sát chế độ báo cáo của công ty và công bố thông tin tài chính và phi tài chính cho những người có quyền lợi liên quan. Tiểu ban thường có trách nhiệm lựa chọn và giới thiệu công ty kiểm toán để HĐQT/những người có quyền lợi liên quan phê duyệt. Thông thường Tiểu ban kiểm toán cũng chịu trách nhiệm về môi trường kiểm soát của công ty và giám sát rủi ro, trong trường hợp HĐQT không có tiểu ban giám sát rủi ro riêng.

B

Board of Directors - Hội đồng quản trị: Tập hợp các cá nhân được bầu bởi các cổ đông của một công ty để điều hành và kiểm soát công ty. Họ xác định tầm nhìn và sứ mệnh, xây dựng chiến lược và giám sát công tác quản lý công ty. HĐQT cũng chịu trách nhiệm về việc lựa chọn giám đốc điều hành (CEO), xác định lương của các giám đốc và đặt các mục tiêu dài hạn của doanh nghiệp, giám sát rủi ro và tuân thủ.

Board Statutes (or Board Charter) - Tuyên ngôn của HĐQT (hay Điều lệ HĐQT): Tài liệu trình bày chi tiết vai trò, trách nhiệm, thành phần và nguồn tài chính của HĐQT và các tiểu ban trực thuộc.

By-Laws - Văn bản dưới luật: Văn bản nêu rõ các quy tắc quản trị nội bộ của công ty, do HĐQT hay cổ đông áp dụng. Bao gồm các nội dung như bầu các thành viên HĐQT, trách nhiệm của giám đốc điều hành và cách thức tiến hành chuyển nhượng cổ phiếu.

C

Cash Flow Rights - Quyền đối với dòng tiền: Quyền nhận một phần cụ thể lợi nhuận của công ty. Quyền đối với

dòng tiền của cổ đông được quyết định bởi công ty, dựa trên số tiền được đầu tư và sở hữu loại cổ phiếu cụ thể.

Chairman/Chairperson of the Board - Chủ tịch HĐQT: thành viên cấp cao nhất trong HĐQT. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm lãnh đạo HĐQT, hiệu quả hoạt động của HĐQT, và có quyền tiếp cận mọi thông tin cần thiết để đưa ra quyết định, giải thích chương trình làm việc của HĐQT và đảm bảo rằng công việc của HĐQT được thực hiện vì lợi ích của tất cả cổ đông.

Company Charter - Điều lệ công ty: Tài liệu chính thức được nộp cho cơ quan quản lý của chính phủ tại nước sở tại của công ty. Điều lệ nêu rõ mục đích, quyền hạn theo pháp luật, các loại chứng khoán sẽ phát hành, quyền và nghĩa vụ của cổ đông và HĐQT của công ty.

Chief Executive Officer (CEO) - Giám đốc điều hành (CEO): Cán bộ quản lý cao nhất của công ty, chịu trách nhiệm báo cáo với HĐQT. CEO chịu trách nhiệm về các quyết định ngắn hạn và lãnh đạo người lao động, thực hiện chiến lược, quản lý rủi ro và giám sát hoạt động quản lý.

Classified Board - HĐQT phân loại: Cơ cấu HĐQT trong đó hàng năm một phần thành viên HĐQT được bầu, mỗi phần cho một nhiệm kỳ nhiều năm. Còn được gọi là HĐQT phân loại.

Codes of Conduct/Ethics - Bộ quy tắc ứng xử/Đạo đức: Được phát triển và áp dụng bởi các tổ chức để xác định các hành vi và biện pháp phù hợp về các chủ đề liên quan và có thể nhạy cảm. Nó là thước đo cách thức công ty đạt được mục tiêu để ra và tiến hành hoạt động kinh doanh.

Committees of the Board - Các tiểu ban của HĐQT: Chỉ bao gồm các thành viên HĐQT; các tiểu ban được thành lập để hỗ trợ HĐQT trong việc phân tích các nội dung cụ thể ngoài các cuộc họp HĐQT định kỳ. Các tiểu ban phổ biến là Kiểm toán, Lương thưởng và Đề bạt.

Common Shares - Cổ phiếu phổ thông: Chứng khoán vốn chủ sở hữu đại diện sở hữu trong một công ty và cho người sở hữu quyền biểu quyết và quyền đối với phần doanh thu giữ lại của công ty thông qua cổ tức và/hay khấu trừ vốn.

Compliance - Tuân thủ: Nhất trí với và bị ràng buộc bởi các quy định và quy tắc. Nói chung, tuân thủ có nghĩa là tuân theo một quy định hay chính sách (nội bộ hay bên ngoài), tiêu chuẩn hay pháp luật đã được xác định rõ ràng.

Concentrated Ownership - Sở hữu tập trung: Hình thức sở hữu trong đó một cổ đông (hay một nhóm nhỏ các cổ đông) sở hữu đa số cổ phiếu biểu quyết của công ty.

Conflict of Interest - Mâu thuẫn lợi ích: Phản ánh cả tình hình pháp lý và/hay đạo đức trong đó lợi ích và trách nhiệm cạnh tranh và mâu thuẫn lẫn nhau. Bao gồm tình huống có khả năng làm giảm tính công bằng của một người vì khả năng va chạm giữa lợi ích cá nhân của người đó và lợi ích công hay lợi ích về chuyên môn. Cũng có thể là tình huống trong đó trách nhiệm của một bên đối với một bên thứ hai hạn chế khả năng thực hiện trách nhiệm của bên đó đối với một bên thứ ba. Các thành viên HĐQT có trách nhiệm tránh các mâu thuẫn lợi ích và nên luôn luôn hành động vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông nói chung.

Control Block - Nhóm kiểm soát: Nhóm tập hợp các cổ phiếu đại diện cho đa số cổ phiếu biểu quyết của công ty.

Controlled Companies - Các công ty bị kiểm soát: Các doanh nghiệp trong đó một cá nhân hay một số cá nhân có liên quan hay một chủ thể hợp pháp nắm đa số quyền biểu quyết.

Controlling Shareholders - Cổ đông chi phối: Các cổ đông sở hữu đủ số vốn biểu quyết của công ty để kiểm soát thành phần HĐQT – thông thường là 30% trở lên và thường là một gia đình kiểm soát hay cổ đông nhà nước.

Cost of Capital - Chi phí vốn: Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng mà thị trường phải thu hút vốn cho một khoản đầu tư cụ thể.

Cost of Debt - Chi phí nợ: Chi phí vốn được vay theo lãi suất thị trường hiện tại.

Cost of Equity - Chi phí vốn chủ sở hữu: Tỷ suất lợi nhuận tối thiểu một doanh nghiệp phải có cho các chủ sở hữu – như sự bù đắp cho việc chậm hoàn lại của khoản đầu tư và chấp nhận rủi ro.

Cumulative Voting - Biểu quyết lũy tiến: Hệ thống biểu quyết trao nhiều quyền hơn cho cổ đông thiểu số, bằng cách cho phép họ bỏ tất cả phiếu bầu thành viên HĐQT cho một ứng viên, trái với chế độ biểu quyết thông thường hay theo quy định, trong đó các cổ đông phải biểu quyết cho ứng viên khác nhau đối với mỗi một ghế trống hoặc phân chia lá phiếu của họ cho một vài ứng viên.

Current Ratio (current assets/current liabilities) - Tỷ suất hiện tại (tỷ suất tài sản hiện tại/nợ hiện tại): Thước đo tình thanh khoản ngắn hạn của một doanh nghiệp – khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

D

Daily Volume of Shares Traded - Số lượng cổ phiếu giao dịch hàng ngày: Số lượng một cổ phiếu cụ thể được giao dịch trên sở giao dịch tài chính mỗi ngày.

Debt Ratio (current + long term financial debt / total assets) - Tỷ suất nợ (nợ tài chính ngắn hạn + dài hạn / tổng tài sản): Đơn vị đo đòn bẩy tài chính dài hạn của doanh nghiệp.

Dividend Yield - Tỷ suất lợi tức cổ phần: Tỷ lệ cổ tức hàng năm chia cho giá cổ phần. Tỷ suất lợi tức cổ phần được dùng rộng rãi để đo lường lãi suất thu nhập của một cổ phiếu.

Disclosure - Công bố thông tin: Dùng để chỉ nghĩa vụ của một doanh nghiệp cung cấp thông tin có ảnh hưởng đến thị trường theo yêu cầu của một số bên, bao gồm cơ quan quản lý, công chúng hay theo các chuẩn mực, như chuẩn mực kế toán, và các hợp đồng tự quản lý. Công bố thông tin góp phần vào tính minh bạch của doanh nghiệp, vốn là một trong những nguyên tắc quản trị công ty chính.

Dispersed Ownership - Sở hữu phân tán: Cơ cấu sở hữu trong đó không có nhóm cổ đông chi phối nào. Cổ phiếu được giữ bởi nhiều cổ đông, mỗi cổ đông chỉ sở hữu một phần trăm nhỏ cổ phiếu, và không ai có thể tự ra quyết định hay ảnh hưởng đến các quyết định đối với các vấn đề của doanh nghiệp.

Dual-class shares - Cổ phiếu kép: Các cổ phiếu có quyền khác, như cổ phiếu loại A và loại B, trong đó một loại có quyền biểu quyết và loại kia không có quyền biểu quyết.

E

EBITDA Margin (EBITDA / operational revenues) - Tỷ suất EBITDA (EBITDA / doanh thu hoạt động): Đơn vị đo khả

năng sinh lời, cho biết tỷ suất lợi nhuận của Thu nhập trước thuế, thuế, khấu hao và chiết khấu dần của một công ty.

Economic Profit (Residual Profit) - Lợi nhuận kinh tế (Lợi nhuận còn lại): Lợi nhuận thu được sau chiết khấu chi phí tất cả vốn đã đầu tư. Lợi nhuận kinh tế bằng lợi nhuận hoạt động sau thuế thu nhập trừ chi phí vốn đã đầu tư.

Economic Value Added (EVA) - Giá trị kinh tế gia tăng (EVA): Đơn vị tài chính ước tính lợi nhuận kinh tế thực sau điều chỉnh/chính sửa nhằm trừ chi phí cơ hội của vốn chủ sở hữu. Đơn vị đo này thể hiện giá trị được tạo ra, trên lãi suất cần có, cho cổ đông của công ty.

Executive Session - Họp kín: Thành phần hội đồng thành viên HĐQT trừ giám đốc điều hành và các thành viên điều hành khác.

F

Family Constitution - Hiến pháp gia đình: Các hướng dẫn về quyền và nghĩa vụ của các thành viên gia đình, những người sẽ chia sẻ các nguồn lực của gia đình, chủ yếu là những người liên quan đến các công ty đầu tư.

Family Council - Hội đồng gia đình: Diễn đàn được tổ chức cho các thành viên gia đình gặp gỡ và thảo luận tình hình hiện tại và tương lai của doanh nghiệp gia đình. Các thành viên có thể, hoặc không, tham gia trực tiếp vào hoạt động kinh doanh hàng ngày. Hội đồng gia đình là cách xây dựng sự thống nhất và gắn kết trong gia đình thông qua chia sẻ tầm nhìn về các nguyên tắc hướng dẫn của gia đình và phân tách trách nhiệm quản lý doanh nghiệp và các vấn đề mang tính cá nhân gia đình. Thường là diễn đàn để quyết định sở hữu cổ phần gia đình sẽ được biểu quyết như thế nào về bất kỳ vấn đề nào.

Family Office - Văn phòng gia đình: Tập hợp các dịch vụ hỗ trợ được thiết kế cho các gia đình có cơ cấu tài sản lớn và phức tạp. Văn phòng có mục đích bảo vệ quyền lợi của gia đình. Văn phòng gia đình được coi như một phương tiện quản lý tối ưu và phối hợp toàn diện các yếu tố của cải đơn lẻ. Rộng hơn, Văn phòng gia đình có thể là một công cụ để thực hiện các kế hoạch kế nhiệm, lãnh đạo và quản trị gia đình.

Family-Owned Businesses - Doanh nghiệp gia đình: Các công ty và dự án trong đó có đồng kiểm toán là thành viên trong cùng một gia đình (trực hệ hay gia đình rộng hơn) hay một nhóm các gia đình.

Fairness - Công bằng: Tôn trọng quyền của mọi cổ đông và những người có quyền lợi liên quan. Một trong những nguyên tắc quản trị công ty đảm bảo đối xử công bằng với mọi cổ đông và quan tâm đến quyền lợi cao nhất của những người có quyền lợi liên quan.

Financial Statements - Báo cáo tài chính: Một bộ báo cáo tài chính hoàn chỉnh bao gồm bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các lưu ý. Về tổng thể, chúng cho biết các nguồn lực kinh tế hay nghĩa vụ của một thực thể tại một thời điểm hay các thay đổi trong thời điểm đó theo khuôn khổ báo cáo tài chính hiện hành.

Free-Float - Cổ phiếu tự do: Phần cổ phiếu được thỏa thuận trên thị trường, tạo tính thanh khoản cho cổ phiếu. Những cổ phiếu này không được giữ bởi các chủ sở hữu lớn và không phải là những cổ phiếu được giữ trong ngân khố của công ty.

FSA - FSA: Cục dịch vụ tài chính ở Vương quốc Anh, chịu trách nhiệm điều tiết và giám sát thị trường.

G

Generally Accepted Accounting Principles (GAAP) - Các nguyên tắc kế toán được chấp nhận rộng rãi (GAAP): Các quy tắc, thông lệ và chuẩn mực kế toán cho các công ty, được xây dựng bởi các cơ quan chuẩn mực kế toán và các yêu cầu kế toán trong nước. Mỗi nước có thể có một GAAP khác nhau. Ví dụ, GAAP của Mỹ là hệ thống chính sách kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp đăng ký ở Mỹ và các quy tắc GAAP được ban hành bởi Hội đồng chuẩn mực kế toán tài chính (FASB). Các quy tắc này không giống các chuẩn mực IFRS do Hội đồng chuẩn mực kế toán quốc tế ban hành và được áp dụng ở Châu Âu cũng như nhiều nước khác.

H

Hostile Takeover - Tiếp quản thù địch: Liên tiếp theo đuổi việc mua lại một công ty sau khi HĐQT của công ty mục tiêu từ chối lời chào; hay tình huống trong đó nhà đầu bỏ thầu mà không thông báo trước cho HĐQT của công ty mục tiêu.

I

Independent Auditors - Kiểm toán viên độc lập: Các chuyên viên của một công ty kiểm toán độc lập chịu trách nhiệm tiến hành kiểm toán các báo cáo tài chính. Một đợt kiểm toán có thể phải thực hiện hàng năm, nửa năm hay hàng quý. Kiểm toán viên không được có lợi ích cá nhân trong các báo cáo tài chính và không được đóng vai trò trong việc xây dựng báo cáo tài chính. Kiểm toán viên độc lập phải đưa ra nhận định công bằng rằng báo cáo tài chính và sổ sách kế toán của công ty không có lỗi sai về vật chất và phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty.

Independent Director - Thành viên độc lập: Người không có quan hệ chuyên môn, gia đình, cá nhân hay tài chính với công ty, chủ tịch, CEO hay bất kỳ thành viên điều hành nào của công ty. Thành viên độc lập cần có khả năng đưa ra các nhận xét khách quan về tất cả các quyết định của công ty.

Insider trading - Giao dịch nội bộ: Giao dịch chứng khoán bởi người có quan hệ với công ty hay với kiến thức đặc biệt về công ty. Giao dịch nội bộ có thể hợp pháp hay bất hợp pháp, tùy thuộc vào thời điểm nội bộ thực hiện giao dịch. Sẽ là bất hợp pháp khi thông tin quan trọng không được công khai và thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá cổ phiếu.

Institutional investors - Nhà đầu tư tổ chức: Là các nhà đầu tư chuyên nghiệp hoạt động thay đổi tương tự hưởng, như những người tiết kiệm cá nhân hay các thành viên quỹ hưu trí. Nhà đầu tư/cổ đông có tổ chức có thể là các phương tiện đầu tư nhóm, tập hợp tiến tiết kiệm của nhiều người hay các nhà quản lý tài sản (Định nghĩa trích từ ICGN – Hướng dẫn giám sát rủi ro doanh nghiệp 2010).

Internal Audit - Kiểm toán nội bộ: Hoạt động đảm bảo và tư vấn khách quan, độc lập được thiết kế nhằm tăng giá trị và cải tiến hoạt động của một tổ chức. Giúp tổ chức đạt được các mục tiêu bằng cách áp dụng cách tiếp cận hệ

thống, có kỷ luật vào đánh giá và cải thiện hiệu quả các quá trình quản lý rủi ro, kiểm soát và quản trị.

Investor Relations - Quan hệ nhà đầu tư: Phòng truyền thông của một công ty. Phòng này chuyên về thông tin và quản lý công bố thông tin cho các công ty đại chúng và tư nhân vì họ giao tiếp với cộng đồng đầu tư nói chung.

L

Lead Director - Thành viên phụ trách: Thuật ngữ dùng ở Mỹ để chỉ một thành viên độc lập làm đối trọng quyền lực của bất kỳ đại diện cổ đông kiểm soát nào trong HĐQT và/hay CEO. Thành viên phụ trách có xu hướng là lãnh đạo của một vài thành viên độc lập trong HĐQT và là người đảm bảo rằng trách nhiệm giám sát của HĐQT sẽ được hoàn thành. Trách nhiệm chính của thành viên phụ trách bao gồm tham gia xây dựng chương trình làm việc, làm chủ tọa các phiên họp kín, đưa ra phản hồi cho CEO sau các buổi họp kín và giúp hình thành tính năng động trong phòng họp.

Liquidity Index - Hệ số thanh khoản: Được tạo nên bởi các thị trường chứng khoán nhằm phản ánh phần trăm giao dịch của một cổ phiếu cụ thể trên tổng số cổ phiếu giao dịch trong một thời kỳ.

M

Market Capitalization - Giá trị vốn hóa thị trường: Giá trị thị trường của một doanh nghiệp, được xác định bằng số chứng khoán niêm yết nhân với giá thị trường của cổ phiếu.

Minority Shareholders - Cổ đông thiểu số: Những cổ đông có cổ phiếu thiểu số trong một công ty bị kiểm soát bởi một cổ đông đa số - thường dưới 5% cổ phiếu. Tuy nhiên, mỗi nước có thể xác định các giới hạn khác nhau áp dụng đối với thuật ngữ "cổ đông thiểu số".

N

Non-Voting Shares - Cổ phiếu không có quyền biểu quyết: Người sở hữu loại cổ phiếu này thông thường không có quyền biểu quyết tại AGM, trừ một số vấn đề có ý nghĩa quan trọng nhất. Thông thường, người sở hữu cổ phiếu không có quyền biểu quyết có quyền ưu tiên nhận cổ tức.

O

One-tier board - HĐQT một cấp: Một HĐQT gồm cả thành viên điều hành và không điều hành. Nó giao công việc hàng ngày cho nhóm quản lý. Phổ biến ở Mỹ, Anh, các nước thuộc khối thịnh vượng chung (xem HĐQT hai cấp).

Ownership Structure - Cơ cấu sở hữu: Cách thức cổ phiếu công ty được phân phối cho các cổ đông.

P

Payout Index (divident per share / earnings per share) - Tỷ suất cổ tức lợi nhuận (cổ tức mỗi cổ phiếu / lợi nhuận mỗi cổ phiếu): Đơn vị tính cổ tức do công ty trả dựa trên lợi nhuận ròng.

Price/Earnings (PE) Ratio - Hệ số giá trên thu nhập (PE): Đơn vị đo giá trị tương đối của một doanh nghiệp, được xác định bằng giá cổ phiếu hiện tại chia cho lợi nhuận dự kiến của mỗi cổ phiếu.

Present Book Value (PBV) - Giá trị sổ sách hiện tại (PBV): Đơn vị đo giá trị tương đối của một doanh nghiệp, tính bằng giá cổ phiếu hiện tại chia cho giá trị sổ sách của các cổ phiếu.

Poison Pill - Chiến lược thuốc độc: Chiến lược được thiết kế nhằm ngăn chặn vụ tiếp quản thù địch bằng cách tăng giá tiếp quản, thường bằng cách ban hành các cổ phiếu ưu đãi mới với các điều khoản mua lại khó khăn hay các cơ chế khác đòi hỏi các điều khoản về phần thưởng đặc biệt cho cán bộ điều hành cao cấp của đối tượng tiếp quản.

Preferred Shares - Cổ phiếu ưu đãi: Chứng khoán vốn chủ sở hữu thể hiện quyền sở hữu trong một công ty có các quyền ưu tiên so với các loại cổ phiếu khác về việc thanh toán cổ tức và phân phối tài sản khi thanh lý. Cổ phiếu ưu đãi thường không có quyền biểu quyết.

Proxy - Người được ủy thác: Người được ủy thác theo thuật ngữ quản trị công ty là một người hay đại lý, được ủy quyền hợp pháp để hành động thay một bên khác. Rất phổ biến là những người sở hữu cổ phiếu không tham dự đại hội cổ đông thường niên. Họ có thể chọn cách biểu quyết các nghị quyết theo số lượng cổ phiếu sở hữu được để ra tại đại hội bằng cách ủy thác. Người được ủy thác sẽ biểu quyết các vấn đề phù hợp thay người sở hữu cổ phiếu. Hầu hết các công ty, khi gửi thông báo đại hội cổ đông thường niên cho chủ sở hữu cổ phiếu, bao gồm một thư ủy thác. Thư này cung cấp thông tin về các vấn đề đòi hỏi phải biểu quyết tại cuộc họp. Thông tin ủy thác cần cho phép người sở hữu cổ phiếu đưa ra các quyết định đầy đủ thông tin về vấn đề liên quan.

Pulverized/Dispersed Ownership - Sở hữu cổ phiếu phân tán/nhỏ lẻ: Cơ cấu sở hữu cổ phiếu trong đó không có cổ đông chi phối.

Pyramidal Structure - Cơ cấu kim tự tháp: Cơ cấu tổ chức phổ biến ở các công ty gia đình. Các công ty độc lập về pháp lý bị kiểm soát bởi cùng một gia đình thông qua chuỗi các quan hệ sở hữu.

R

Related Party - Bên liên quan: Một bên có liên quan đến một thực thể/doanh nghiệp nếu có thể trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát bên kia hoặc thực hiện kiểm soát thông qua các bên khác. Cũng có thể các bên cùng chịu kiểm soát bởi một nguồn giống nhau. Các bên liên quan có xu hướng ảnh hưởng đến chính sách tài chính hay hoạt động của một doanh nghiệp hoặc có quyền ảnh hưởng đến hành động của một bên khác. Một bên liên quan có thể là một thành viên gia đình gần gũi (bao gồm đối tác, vợ/chồng, con cái hay họ hàng), một quản lý chủ chốt trong doanh nghiệp và các thành viên trong gia đình họ hay các công ty, như các chi nhánh của công ty, công ty con, liên danh và cộng sự.

Return on Equity (ROE) - Suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): Tỷ lệ thu nhập ròng/giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu. Đơn vị đo khả năng sinh lời, cho biết % lãi suất trên vốn được cổ đông đầu tư.

Risk Management - Quản lý rủi ro: Quá trình xác định, phân tích và theo dõi tình nhạy cảm của một công ty đối với rủi ro và quyết định các biện pháp xử lý tối ưu.

S

Sarbanes-Oxley Act - Đạo luật Sarbanes-Oxley: Đạo luật của Mỹ thắt chặt chế độ báo cáo tài chính doanh nghiệp, giới thiệu ban giám sát kế toán liên bang và nghĩa vụ hình sự đối với các cán bộ điều hành có tài khoản sai trái.

Say on Pay - Quyền đối với thu nhập: Năng lực của cổ đông trong một công ty chủ động biểu quyết về mức lương của các cán bộ điều hành cao cấp. Luật doanh nghiệp có thể trao quyền này cho các cổ đông.

Securities and Exchange Commission (SEC) - Ủy ban giao dịch chứng khoán (SEC): Cơ quan Mỹ được trao quyền quản lý các thị trường tài chính Mỹ nhằm bảo vệ các nhà đầu tư. Mọi công ty niêm yết trên các sở giao dịch chứng khoán Mỹ phải tuân thủ các quy định và quy tắc của SEC.

Shareholders - Cổ đông: Người nắm cổ phiếu do các công ty phát hành.

Shareholders' Agreement - Thỏa ước cổ đông: Văn bản quản lý mối quan hệ giữa các cổ đông và xác định cách thức công ty sẽ được quản lý và kiểm soát. Thỏa ước giúp cân bằng các mục tiêu của các cổ đông kiểm soát nhằm đảm bảo các lợi ích chung và bảo vệ lợi ích của các cổ đông thiểu số.

Shareholders Rights - Quyền cổ đông: Các quyền có được do sở hữu cổ phiếu. Có thể dựa trên quyền theo pháp luật hay quyền ký kết với công ty. Các quyền cổ đông cơ bản bao gồm quyền tiếp cận thông tin về công ty, tham dự cuộc họp của các cổ đông, biểu quyết các thành viên HĐQT, đề cử kiểm toán độc lập, quyền biểu quyết và quyền đối với dòng tiền mặt.

Standard & Poor's 500 Index (S&P500) - Danh mục 500 của Standard & Poor (S&P500): Danh sách 500 công ty lớn nhất ở Mỹ, chiếm 85% giá trị tính theo Đô-la của tất cả cổ phiếu được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán New York (NYSE). Danh sách cung cấp thước đo hiệu quả hoạt động nói chung của thị trường chứng khoán Mỹ.

Solvency Ratio (EBIT/Interest Expense) - Hệ số khả năng thanh toán (EBIT/chi phí lãi suất): Đơn vị đo khả năng thanh toán các chi phí lãi suất của một công ty trong một thời kỳ nhất định.

Staggered Board - HĐQT xen kẽ: Cơ cấu HĐQT trong đó mỗi năm một phần thành viên được biểu quyết cho một nhiệm kỳ nhiều năm. Còn được gọi là HĐQT phân loại.

Stakeholder - Người có quyền lợi liên quan: Người hay tổ chức có lợi ích hợp pháp trong một dự án hay công ty. Khái quát hơn, nó dùng để chỉ nhà cung cấp, chủ nợ, người lao động và cộng đồng địa phương – tất cả những ai bị ảnh hưởng bởi các hành động của công ty.

Share Multiple (Share Ratios) - Tỷ suất cổ phiếu: Tỷ suất được thiết kế để tính số tiền của cổ đông tương ứng với thu nhập (luồng tiền mặt mỗi cổ phiếu) và vốn chủ sở hữu (giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu) của một doanh nghiệp.

Share Option - Quyền mua bán cổ phiếu: Thỏa thuận hay đặc quyền, cho phép mua hay bán chứng khoán hay tài sản ở một mức giá quy định tại một thời điểm cụ thể. Quyền mua bán cổ phiếu phổ biến nhất là: gọi — quyền mua một số chứng khoán nhất định ở một mức giá định sẵn tại hoặc trước thời điểm hết hạn – và đặt – quyền bán một số chứng khoán nhất định ở một mức giá định sẵn tại hoặc trước thời điểm hết hạn.

T

Tag-Along Rights - Quyền dân nhân: Nếu một cổ đông đa số bán cổ phiếu, các cổ đông thiểu số có quyền tham gia và mua cổ phiếu theo đúng các điều kiện và điều khoản như cổ đông đa số. Quyền này bảo vệ các cổ đông thiểu số và là một nội dung chuẩn trong các thỏa ước cổ đông.

Takeover - Tiếp quản: Việc mua một công ty đại chúng (mục tiêu) bởi một công ty khác (bên mua hay nhà thầu).

Tobins' Q - Tobins' Q: Ủy thác cho giá trị thị trường của doanh nghiệp được dùng phổ biến trong các tài liệu học thuật. Được tính bằng giá trị thị trường của tài sản của một công ty chia cho giá trị thay thế của tài sản đó. Tên được đặt theo tên của James Tobin, nhà kinh tế đạt giải Nobel của Đại học Yale, người sáng tạo ra công thức này.

Trading Policy - Chính sách giao dịch: Các điều kiện và điều khoản quy định các điều kiện theo đó nội gián – thường là các thành viên HĐQT và cán bộ của một công ty – có thể giao dịch cổ phiếu công ty. Cũng bao gồm các thời kỳ cụ thể trong đó nội gián không thể giao dịch cổ phiếu của họ, được gọi là “thời gian ngưng giao dịch”.

Transparency - Minh bạch: Nguyên tắc quản trị công ty về xuất bản và công bố thông tin liên quan đến lợi ích của những người có liên quan và cho các cổ đông về tất cả các vấn đề nhạy cảm về giá cả.

Tunneling - Giao dịch ngầm: Thông lệ kinh doanh bất hợp pháp trong đó một cổ đông đa số hay một nội gián cao cấp trong công ty chuyển tài sản công ty hoặc doanh nghiệp tương lai cho chính bản thân để tư lợi.

Two-tier Board - HĐQT hai cấp: HĐQT chia nhiệm vụ giám sát và quản lý thành hai bộ phận riêng biệt. Ban kiểm soát, bao gồm các thành viên không điều hành, chịu trách nhiệm giám sát ban điều hành. Ban điều hành gồm các thành viên điều hành. Phổ biến ở Pháp, Đức, Đông Âu. Không phải mọi phong cách HĐQT hai cấp đều giống nhau.

V

Value Based Management (VBM) - Quản lý theo giá trị (VBM): Là phương pháp quản lý đảm bảo rằng các công ty được quản lý nhất quán về giá trị (thông thường tối đa hóa giá trị cổ đông). Ba yếu tố của VBM là tạo ra giá trị - làm thế nào công ty có thể tăng hay tối đa giá trị tương lai, giống như chiến lược – quản lý giá trị - quản trị, quản lý thay đổi, văn hóa tổ chức, giao tiếp và lãnh đạo; và đo giá trị - định giá.

Voting Rights - Quyền biểu quyết: Quyền biểu quyết tại đại hội cổ đông về các vấn đề quan trọng đối với công ty.

Voting Shares - Cổ phiếu có quyền biểu quyết: Các cổ phiếu trong đó người sở hữu có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc chính sách công ty, bao gồm các đề cử vào HĐQT.

W

Weighted Average Cost of Capital (WACC) - Chi phí vốn bình quân gia quyền (WACC): Đơn vị đo lãi suất trên khoản đầu tư tiềm năng. Bao gồm chi phí nợ và vốn chủ sở hữu, nhân với trọng số đóng góp tương đối của chúng vào tổng chi phí và chi phí liên quan hay thanh toán cổ tức.

Về Diễn đàn

Diễn đàn Quản trị Công ty Toàn cầu là diễn đàn xây dựng năng lực và tri thức hàng đầu về cải cách quản trị công ty ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển. Diễn đàn cung cấp một tập hợp độc đáo các kinh nghiệm, kỹ năng chuyên môn và giải pháp cho các vấn đề quản trị công ty quan trọng từ các nước phát triển và đang phát triển.

Sứ mệnh của Diễn đàn là thúc đẩy sự phát triển của khu vực tư nhân với tư cách là động lực của tăng trưởng, giảm sự nhạy cảm của các thị trường mới nổi và đang phát triển đối với khủng hoảng tài chính, và trao thưởng cho các công ty đầu tư và cải cách hiệu quả, minh bạch, bền vững và có trách nhiệm với xã hội. Để làm được điều đó, Diễn đàn phối hợp cùng các tổ chức trong nước, khu vực và quốc tế trên cơ sở mạng lưới các lãnh đạo khu vực tư nhân trên toàn cầu.

Diễn đàn là tổ chức quỹ ủy thác đa tài trợ đặt tại IFC, do Ngân hàng Thế giới và Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) đồng sáng lập năm 1999.

Bản dịch tiếng Việt này được thực hiện bởi Dự án Quản trị Doanh nghiệp của IFC tại Việt Nam, hợp tác cùng Ca-na-đa, Phần Lan, Ai-Len, Hà Lan, Niu Di-Lân và Thụy Sĩ.

Văn phòng Hà Nội

Tầng 3, 63 Lý Thái Tổ, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 4 3824 7892

Fax: +84 4 3824 7898

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Somerset Chancellor Court

21-23 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: +84 8 3823 5266

Fax: +84 8 3823 5271

Liên hệ: Nguyễn Nguyệt Anh

Cán bộ chương trình

Dự án Quản trị Doanh nghiệp tại Việt Nam

Email: NAh2@ifc.org



International Center
for Journalists

1616 H Street, NW Third Floor
Washington, DC 20006 USA

T: +1 (202) 737-3700

F: +1 (202) 737-0530

www.icfj.org



Global
Corporate
Governance
Forum

2121 Pennsylvania Avenue, NW
Washington, DC 20433 USA

Tel: +1 (202) 458 1857

Fax: +1 (202) 522 7588

www.gcgf.org

cgsecretariat@ifc.org

HỢP TÁC CÙNG



LE GOUVERNEMENT
DU GRAND-DUCHÉ DE LUXEMBOURG
Ministère des Finances



Schweizerische Eidgenossenschaft
Confédération suisse
Confederazione Svizzera
Confederaziun svizra

Federal Department of Economic Affairs FDEA
State Secretariat for Economic Affairs SECO